

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH

**134 Sáng kiến và phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến được công nhận năm 2020
cho 55 cá nhân khối cơ quan Thi hành án dân sự địa phương**
(Kèm theo Quyết định số 291/QĐ-BTP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

STT	HỌ VÀ TÊN, CHỨC VỤ, NƠI CÔNG TÁC	TÊN SÁNG KIẾN TRONG CÔNG TÁC	NỘI DUNG, PHẠM VI ẢNH HƯỞNG, HIỆU QUẢ ÁP DỤNG
1	Ông Nguyễn Thái Thắng, Kế toán trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La	Sáng kiến 1: “ <i>Nâng cao chất lượng việc lập, kiểm tra, kiểm soát và luân chuyển chứng từ trong công tác kế toán hành chính sự nghiệp</i> ” (Năm 2018)	Nội dung: Sáng kiến chỉ ra được 04 giải pháp cụ thể để nâng cao chất lượng việc lập, kiểm tra, kiểm soát và luân chuyển chứng từ trong công tác kế toán HCSN, cụ thể: - Nâng cao công tác lập chứng từ kế toán: + Đối với các chứng từ bắt buộc, phải thực hiện đúng theo mẫu quy định tại Thông tư số 185/2010/TT-BTC ngày 15/11/2010 Hướng dẫn sửa đổi, bổ sung Chế độ kế toán Hành chính sự nghiệp ban hành kèm theo Quyết định số 19/2006/QĐBTC ngày 30/3/2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. + Đối với các chứng từ tự thiết kế mẫu do Thủ trưởng đơn vị quy định phải đảm bảo các nội dung quy định tại Điều 16 Luật Kế toán 2015, phù hợp với việc ghi chép và yêu cầu quản lý của đơn vị. - Cải tiến quá trình luân chuyển chứng từ: Quy trình luân chuyển chứng từ: (1) Giấy đề xuất, kế hoạch dự trù kinh phí, tạm ứng (nếu có) của công chức, người lao động được chuyển đến kế toán xem xét về mặt định mức chi tiêu và nguồn kinh phí thực hiện trình thủ trưởng duyệt; (2) Thủ trưởng căn cứ vào các kế hoạch, đề xuất và các văn bản có liên quan duyệt chủ trương, tạm ứng (nếu có); (3) Kế toán chi tạm ứng và theo dõi các

			khoản tạm ứng (nếu có); (4) Công chức, người lao động tiến hành chi, mua sắm hoặc đi công tác theo kế hoạch hoặc đề xuất đã được duyệt; (5) Sau khi thực hiện xong công việc, người thực hiện lập giấy đề nghị thanh toán kèm theo toàn bộ hoá đơn, chứng từ mua sắm, giấy đi đường... chuyển cho kế toán kèm theo bảng kê, kế hoạch, đề xuất. Kế toán nhận và kiểm soát chứng từ, xem xét định mức chi tiêu, nguồn kinh phí chi trình Thủ trưởng duyệt chi; (6) Thủ trưởng duyệt chi; (7) Kế toán viết phiếu chi hay thanh toán chuyển khoản; (8) Chuyển cho Thủ quỹ xuất quỹ tiền mặt thanh toán các khoản còn thiếu. - Nâng cao việc kiểm tra, kiểm soát chứng từ: (1) Kiểm tra tính rõ ràng, trung thực, đầy đủ của các chỉ tiêu, các yếu tố ghi chép trên chứng từ kế toán; (2) Kiểm tra tính hợp pháp của nghiệp vụ kinh tế, tài chính phát sinh đã ghi trên chứng từ kế toán; đối chiếu chứng từ kế toán với các tài liệu khác có liên quan; (3) Kiểm tra tính chính xác của số liệu, thông tin trên chứng từ kế toán; (4) Khi kiểm tra chứng từ kế toán nếu phát hiện có hành vi vi phạm chính sách, chế độ các quy định về quản lý kinh tế, tài chính của Nhà nước, phải từ chối thực hiện, đồng thời báo cáo ngay cho Thủ trưởng đơn vị biết để xử lý kịp thời theo đúng pháp luật hiện hành; (5) Đối với những chứng từ lập không đúng thủ tục, nội dung và chữ số không rõ ràng thì người chịu trách nhiệm kiểm tra hoặc ghi sổ phải trả lại, yêu cầu làm thêm thủ tục và điều chỉnh sau đó mới làm căn cứ ghi sổ. - Nâng cao trách nhiệm của kế toán, thủ trưởng đơn vị và các bộ phận trong việc lập, kiểm soát chứng từ. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Chứng từ đúng các mẫu biểu quy định, không bị sửa chữa tẩy xóa; công chức không còn lúng túng khi đề nghị thanh toán các khoản chi; chứng từ được rõ ràng minh bạch thể hiện tính dân chủ về tài chính, thông qua việc phối hợp với các bộ phận giám sát các khoản chi và xác nhận vào chứng từ; nhờ việc cải tiến quy trình luân chuyển chứng từ kế toán đã chủ động tham mưu kịp thời với Thủ trưởng trước khi duyệt các khoản chi, thanh toán đúng định mức chi tiêu, tiết kiệm được nguồn kinh phí,
--	--	--	--

			ngăn chặn những hành vi vi phạm về chế độ tài chính kế toán; việc kiểm soát và luân chuyển chứng từ chặt chẽ giúp cho số liệu báo cáo quyết toán được chính xác, trung thực hơn đảm bảo tính pháp lý, chống được hiện tượng tham ô, tham nhũng về tài chính.
		<i>Sáng kiến 2: “Kỹ năng kiểm tra, đối chiếu sổ sách; lập báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán kế toán hành chính sự nghiệp”</i> (Năm 2019)	Nội dung: Các kỹ năng kiểm tra, đối chiếu sổ sách; lập báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán kế toán hành chính sự nghiệp gồm: - Đối chiếu trên Bảng cân đối phát sinh. - Đối chiếu số liệu giữa sổ cái các tài khoản liên quan với số liệu của các tài khoản tương ứng đã tổng hợp được trên bảng cân đối số phát sinh. - Kiểm tra tính đúng đắn của Báo cáo B01/BCQT- Báo cáo quyết toán kinh phí hoạt động. - Kiểm tra tính đúng đắn của Phụ biểu F01-01/BCQT- Báo cáo chi tiết chi từ nguồn ngân sách Nhà nước và nguồn phí được khấu trừ, để lại: - Kiểm tra Báo cáo tài chính. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Việc lập báo cáo quyết toán, báo cáo tài chính không bị nhầm lẫn, sai sót; việc kiểm tra, đối chiếu sổ sách và bảng cân đối số phát sinh chặt chẽ giúp cho số liệu báo cáo quyết toán, báo cáo tài chính được chính xác phản ánh đúng các nghiệp vụ kinh tế phát sinh; do đã kiểm tra, đối chiếu số liệu, sổ sách chính xác nên khi lập các báo cáo không bị sai sót, không phải in lại nhiều lần, làm giảm các chi phí văn phòng phẩm; Kế toán có thể dễ dàng phát hiện các sai sót khi lập chứng từ, kịp thời sửa chữa trước khi lập báo cáo quyết toán, báo cáo tài chính sẽ giảm thời gian phải tìm kiếm các chứng từ đã lập sai; giúp cho việc duyệt quyết toán của đơn vị kế toán cấp trên thuận lợi, nhanh chóng, tổng hợp số liệu dễ dàng, giảm thời gian duyệt quyết toán.
		<i>Sáng kiến 3: “Một số giải pháp nhằm nâng cao công tác phối hợp giữa Kế</i>	Nội dung: Phối hợp trong việc lập hồ sơ và giải quyết việc thi hành án: + Chấp hành viên lập Phiếu xác định tiền, giá trị hạch toán tài sản, tang vật (mẫu 01-THA) trình Thủ trưởng đơn vị duyệt và chuyển cho kế toán làm căn cứ hạch toán ghi sổ. Kế toán chủ động rà soát trên sổ chi tiết các khoản tạm thu, tạm giữ xem các việc

		<i>toán nghiệp vụ và Chấp hành viên trong công tác thi hành án dân sự” (Năm 2020)</i>	vừa thụ lý có hồ sơ nào người phải thi hành án có tiền, tài sản tạm thu, tạm giữ thì phối hợp với Chấp hành viên tiến hành xử lý các khoản tiền, tài sản tạm thu, tạm giữ và giao cho Chấp hành viên các tài liệu liên quan đến các khoản tạm thu, tạm giữ. + Đối với các trường hợp thu, chi bằng biên bản (giao tay ba) hoặc khi có quyết định đình chỉ, ủy thác, miễn giảm thi hành án, Chấp hành viên chủ động chuyển biên bản, quyết định cho kế toán để hạch toán nhằm đảm bảo số liệu giữa báo cáo thống kê và báo cáo kế toán khớp số liệu + Đối với các khoản tiền thu của người phải thi hành án để trả cho nhiều người được thi hành án, Chấp hành viên lập Bảng kê phân phối tiền để trả cho người được thi hành án, đồng thời lập giấy đề nghị chi để kế toán lập chứng từ trả cho người được thi hành án. + Sau khi có quyết định thi hành án, kế toán rà soát và chủ động báo cho Chấp hành viên các khoản tiền tạm thu, tạm giữ của người phải thi hành án hiện còn tồn tại quỹ cơ quan hay tại tài khoản ngân hàng, kho bạc để Chấp hành viên có phương án giải quyết các khoản tiền trên. + Đối với các khoản chi về kinh phí cưỡng chế: chi kê biên, thẩm định, đấu giá Chấp hành viên phải giao cho kế toán các chứng từ gốc như hợp đồng, thanh lý hợp đồng, hóa đơn, danh sách nhận tiền,... để kế toán kiểm tra nội dung chi, mức chi và tính hợp pháp của hồ sơ. + Trong công tác giao, nhận vật chứng, tài sản thi hành án tạm giữ, kê biên: (1) Chấp hành viên lập giấy đề nghị nhập kho, lệnh nhập kho; phiếu xác định tiền, giá trị hoạch toán tài sản; Kế toán nghiệp vụ lập phiếu nhập; (2) Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự xem xét, ký duyệt giấy đề nghị nhập kho, lệnh nhập kho; phiếu xác định tiền, giá trị hạch toán tài sản; phiếu nhập kho; (3) Thủ kho phối hợp với Chấp hành viên, Kế toán nghiệp vụ làm thủ tục nhập kho vật chứng theo quy định; (4) Chấp hành viên lập giấy đề nghị xuất kho, lệnh xuất kho; Kế toán nghiệp vụ lập phiếu xuất kho; (5) Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự xem xét, ký duyệt giấy đề nghị xuất kho, lệnh xuất kho, phiếu xuất kho; (6) Chấp hành viên phối hợp với Kế toán nghiệp vụ và Thủ kho thực
--	--	--	---

			hiện việc giao, nhận vật chứng sung công hoặc trả lại cho đương sự theo quy định. + Sau khi nhận chứng từ do Chấp hành viên giao, kế toán thực hiện hạch toán in và trả ngày chứng từ cho Chấp hành viên lưu hồ sơ thi hành án. - Phối hợp trong việc quản lý sử dụng biên lai thu tiền thi hành án + Chấp hành viên thu được tiền phải nộp ngay vào quỹ khi về đến cơ quan, cuối tuần kế toán nghiệp vụ chịu trách nhiệm kiểm tra, đối chiếu số biên lai đã sử dụng, số hủy, số chưa sử dụng. + Chấp hành viên thực hiện việc quản lý biên lai thu tiền thi hành án, lập và cấp biên lai thu cho đối tượng nộp tiền theo quy định và chuyển biên lai thu cho kế toán hạch toán. + Hàng tuần, tháng Chấp hành viên lập báo cáo tình hình sử dụng biên lai theo mẫu gửi kế toán, kế toán thực hiện việc kiểm tra thực tế và báo cáo Cục theo quy định. - Phối hợp trong việc đối chiếu số liệu thống kê thi hành án + Định kỳ hàng tuần, tháng, quý, năm, Chấp hành viên cùng với kế toán nghiệp vụ đối chiếu số liệu tổng hợp giữa báo cáo của Chấp hành viên và sổ kế toán, nếu có sai lệch thì tiến hành đối chiếu số thu, chi, tồn giữa hồ sơ thi hành án và sổ kế toán chi tiết theo vụ việc phát sinh trong tuần, tháng để xác định chính xác giá trị phải thi hành án của từng hồ sơ. + Khi kết thúc vụ việc, đơn vị thực hiện việc đối chiếu số liệu giữa Chấp hành viên và kế toán theo biểu B06-THA. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Số liệu thống kê của Chấp hành viên và sổ sách kế toán không còn sai lệch, giúp cho cán bộ thống kê có số liệu chính xác, không mất nhiều thời gian để sửa chữa số liệu, đồng thời giúp cho công tác tổng hợp của Cục Thi hành án cũng thuận lợi hơn; do đã kiểm tra, đối chiếu số liệu, sổ sách chính xác nên khi lập các báo cáo không bị sai sót, không phải in lại nhiều lần, làm giảm các chi phí văn phòng phẩm và thời gian làm việc; việc kế toán thường xuyên rà soát các khoản tiền đã tạm thu, tạm giữ giúp cho Chấp hành viên kịp thời xử lý hồ sơ thi hành án, nộp ngân sách và chi trả
--	--	--	---

			cho công dân đúng thời gian quy định.
2	Ông Lê Đức Thái, Chấp hành viên sơ cấp, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Yên, Tỉnh Yên Bái.	<i>Sáng kiến 1: “Giải pháp nâng cao công tác tuyên truyền, vận động, thuyết phục đương sự tự nguyện thi hành án dân sự”</i> (Năm 2018)	Nội dung: Với đặc điểm là huyện miền núi nghèo của tỉnh Yên Bái, huyện Văn Yên có tổng số 26 xã và một thị trấn thì có tới 11 xã thuộc các xã vùng cao, vùng đặc biệt khó khăn, nhiều xã cách xa trung tâm Huyện gần 100km, giao thông đi lại rất khó khăn, điều kiện kinh tế kém phát triển, điển hình là các xã Xuân Tầm, Nà Hẩu, Lâm Giang, Lang Thíp, Châu Quế Thượng, Châu Quế Hạ, Phong Dụ Thượng, Phong Dụ Hạ, Mỏ Vàng vv người dân nơi đây chủ yếu sống nhờ nương rẫy, điều kiện kinh tế còn gặp rất nhiều khó khăn. Thêm vào đó trình độ học vấn cũng như trình độ hiểu biết pháp luật của người dân còn rất hạn chế, các vụ việc ly hôn chia tài sản tăng cao trong những năm gần đây, đặc biệt là những vụ việc tranh chấp tài sản, chia tài sản sau ly hôn, giao con vv năm sau tăng hơn năm trước. - Để giải quyết hiệu quả lượng án tồn và số án thụ lý mới trong năm người cán bộ Thi hành án phải vận dụng nhiều biện pháp nhưng trong đó có biện pháp tuyên truyền, vận động, thuyết phục đương sự, tự nguyện thi hành án. Tuy không phải là thủ tục bắt buộc, nhưng từ kinh nghiệm thực tiễn của công tác Thi hành án dân sự cho thấy đây là phương pháp đầu tiên được sử dụng trong bất kỳ vụ việc nào dù đơn giản hay phức tạp. Trong đó xuất phát từ những ưu việt, hiệu quả mà phương pháp tuyên truyền, vận động thuyết phục đem lại. - Trong công tác tuyên truyền, vận động, thuyết phục trong thi hành án dân sự có hiệu quả ngoài việc vận động người phải thi hành án ra chúng ta cần chú trọng đến việc vận động đến người có tầm ảnh hưởng đối với người phải thi hành án, thân nhân của họ và đặc biệt cũng cần vận động thuyết phục cả người được thi hành án để quá trình hòa giải, giải quyết vụ việc được thuận lợi và đạt kết quả như mong muốn. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Qua việc áp dụng phương pháp này từ kinh nghiệm thực tiễn của công tác Thi hành án dân sự cho thấy hiệu quả mà phương pháp tuyên truyền, vận động thuyết phục, đã mang lại những kết quả nhất định trong công tác Thi hành án giải quyết hiệu quả lượng án tồn và số án thụ lý mới trong năm.

		<i>Sáng kiến 2: “Giải pháp nâng cao công tác phối hợp trong công tác thi hành án dân sự”</i> (Năm 2019)	Nội dung: Thực hiện quy chế phối hợp giữa cơ quan Thi hành án dân sự với Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Công an huyện, chính quyền địa phương các xã, thị trấn trên địa bàn huyện, giữa cơ quan Thi hành án với các cơ quan hữu quan như Phòng tài chính, các Ngân hàng, Văn phòng đăng ký Đất đai và phát triển quỹ đất, Bảo hiểm xã hội huyện, Kho bạc..., giữa cán bộ công chức và người lao động trong cơ quan thi hành án dân sự và đặc biệt mối quan hệ giữa các cơ quan thi hành án dân sự với nhau, tôi mạnh dạn áp dụng giải pháp giao tiếp trực tiếp thể hiện quan điểm, thiện chí nhằm tạo được sự đồng thuận, chia sẻ và phối hợp trong công tác Thi hành án dân sự, góp phần thiết thực giải quyết các tồn tại, khó khăn, thách thức trong công tác thi hành án dân sự tại địa phương, tạo chuyển biến tích cực, có tính đột phá về công tác phối hợp với các cơ quan, ban ngành tại địa phương trong công tác Thi hành án dân sự; phấn đấu đơn vị đạt và vượt chỉ tiêu Cục Thi hành án giao. Trong công thi hành án chúng ta cần chú trọng phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện, Tòa án nhân dân huyện, Công an huyện Văn Yên, các Trại giam, Bảo hiểm xã hội huyện và Ngân hàng nông nghiệp huyện. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Đã tạo được sự chuyển biến rõ nét trong chỉ đạo, điều hành của các cơ quan liên quan trong công tác thi hành án dân sự huyện nói chung và trách nhiệm của chính quyền các cấp, các ban ngành thi hành án dân sự huyện nói riêng tạo chuyển biến cơ bản và bền vững trong công tác của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Yên.
		<i>Sáng kiến 3: “Giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả trong công tác xác minh điều kiện thi hành án dân sự”</i> (Năm 2020)	Nội dung: Chấp hành viên phải khai thác triệt để các thông tin có được trước khi tiến hành xác minh thông qua việc phân tích bản án, các văn bản kèm theo đơn yêu cầu thi hành án và qua thông tin cung cấp của người được thi hành án. Để xác minh một nội dung, một sự kiện hay một vấn đề nào đó, Chấp hành viên cần phải tìm kiếm các thông tin. Việc thi hành án có thành công hay không và thành công ở mức độ nào phụ thuộc một phần vào khả năng tìm kiếm thông tin của Chấp hành viên. Chấp hành viên và Thư ký thi hành án dân sự được Chấp hành viên thụ lý hồ sơ phân công thực hiện việc xác

			minh phải thực hiện đúng các nguyên tắc khi tiến hành xác minh điều kiện thi hành án đó là trực tiếp xác minh và xác minh phải kịp thời, chính xác và đầy đủ, nội dung xác minh phải làm rõ những vấn đề đã xác định. Xác định cụ thể các nội dung cần xác minh, đối tượng xác minh, đối tượng để cung cấp thông tin, thời gian, địa điểm tiến hành xác minh và phải chuẩn bị tốt tâm lý, các loại biểu mẫu, phương tiện cần thiết cho việc xác minh. Hoạt động xác minh điều kiện thi hành án và trách nhiệm cung cấp thông tin và thông tin cung cấp phải đúng sự thật, nếu sai phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, từ đó vận dụng tối đa những kết quả trong công tác xác minh thi hành án đã có những giải pháp tổ chức thi hành án linh hoạt, nhạy bén đối với từng vụ việc cụ thể thông qua sự cương quyết, bản lĩnh, các biện pháp nghiệp vụ của bản thân, đồng thời từ các bên đương sự và các cá nhân, tổ chức có liên quan để thi hành có hiệu quả, đảm bảo quyền lợi, nghĩa vụ của các bên và đúng quy định của pháp luật. cần trú trọng nội dung xác minh trong những trường hợp sau: - Các giao dịch mua bán, chuyển nhượng đối với các tài sản là động sản; - Trong việc xác minh thu nhập của người phải thi hành án; - Việc xác minh nhân thân của người phải thi hành án; - Xác minh người phải thi hành án đang chấp hành hình phạt tù; - Phối hợp cung cấp thông tin: đối với tài sản có đăng ký quyền sở hữu, sử dụng tại cơ quan chức năng Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Qua áp dụng giải pháp trên đã phát huy được hiệu quả của công tác xác minh thi hành án, sử dụng kết quả xác minh có hiệu quả vận dụng linh hoạt với công tác dân vận, phối hợp và một số biện pháp nghiệp vụ để giải quyết các vụ việc khó khăn, phức tạp đạt kết quả cao, hạn chế tối đa việc phải áp dụng các biện pháp cưỡng chế thi hành án và giảm đơn thư khiếu nại, tố cáo. Với sự nỗ lực của bản thân trong việc áp dụng giải pháp nâng cao hiệu quả công tác xác minh điều kiện thi hành án và tổ chức thi hành án linh hoạt, bản thân tôi đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao qua số liệu dưới đây: Qua áp dụng giải pháp bản thân tôi đã giải quyết đạt tỷ lệ
--	--	--	--

			90,04% về việc và 79,94% về tiền trên số việc, số tiền có điều kiện thi hành. So với chỉ tiêu được giao đầu năm phải đạt 82% về việc và 40% về tiền, tôi đã vượt 0,8% về việc và 39,94% về tiền trên tổng số việc, tiền có điều kiện thi hành.
3	Ông Chu Thanh Hà, Trưởng phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án dân sự, Cục Thi hành án dân sự Cao Bằng	<i>Sáng kiến 1: “Một số giải pháp nâng cao hiệu quả kê biên, cưỡng chế thi hành án dân sự”</i> (Năm 2018)	Nội dung: Nâng cao vai trò tham mưu cho lãnh đạo Cục về việc cưỡng chế thi hành án: Với vai trò công tác tại phòng nghiệp vụ và tổ chức thi hành án Cục Thi hành án dân sự, bản thân luôn tham mưu cho lãnh đạo Cục chỉ đạo, hướng dẫn các chấp hành viên toàn ngành, cụ thể: - Tập huấn chuyên sâu về trình tự thủ tục trong kê biên, cưỡng chế thi hành án trong toàn ngành thi hành án, đưa ra các tình huống thực tế đơn vị đang mắc phải, giải đáp các vấn đề đang vướng mắc. - Tập huấn về các quy định của pháp luật liên quan đến việc cưỡng chế thi hành án. - Tham mưu, ban hành văn bản hướng dẫn chỉ đạo về nghiệp vụ thi hành án đối với toàn ngành. - Trao đổi, hướng dẫn chấp hành viên về thủ tục cưỡng chế thi hành án: (1) Thường xuyên trao đổi, trả lời, hướng dẫn chấp hành viên trong toàn ngành về thủ tục cưỡng chế thi hành án’ (2) Trực tiếp xuống Chi cục cùng nghiên cứu hồ sơ thi hành án, tham mưu cho lãnh đạo Cục, Chi cục, cùng chấp hành viên trực tiếp thi hành số sơ. - Thường xuyên kiểm tra, giám sát hồ sơ có giá trị lớn, phức tạp kéo dài, cưỡng chế thi hành án: Thường xuyên nắm bắt các hồ sơ có giá trị lớn, hồ sơ phải cưỡng chế thi hành án để tham mưu cho lãnh đạo Cục để lãnh đạo Cục chỉ đạo đối với vụ việc; Việc kiểm tra, giám sát hồ sơ của Chấp hành viên tránh sai sót trong hồ sơ dẫn tới việc khiếu nại, tố cáo trong việc kê biên cưỡng chế, gây mất trật tự ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Trong năm 2018 bản thân đã trực tiếp tham mưu cho Lãnh đạo Cục, lãnh đạo phòng tổ chức tập huấn nghiệp vụ thi hành án trong toàn ngành thi hành án đặt biệt là về chuyên đề cưỡng chế thi hành án. Tham mưu cho lãnh đạo Cục, trực tiếp nghiên cứu và hướng dẫn một số hồ sơ của các Chi cục như chi Cục Hòa An, Chi

			cục thành phố. Các đơn vị được hướng dẫn đã tiến hành cưỡng chế theo đúng các quy định của pháp luật, đảm bảo quyền lợi của các bên, không có khiếu nại, tố cáo về thi hành án. Các chấp hành viên được hướng dẫn nắm bắt được các quy định, trình tự thủ tục về cưỡng chế thi hành án.
		<i>Sáng kiến 2: “Một số giải pháp nhằm nâng cao công tác tự kiểm tra và giải quyết việc thi hành án tồn đọng”</i> (Năm 2019)	Nội dung: Nâng cao nhận thức của lãnh đạo đơn vị và chấp hành viên, cán bộ phụ trách hồ sơ trong công tác tự kiểm tra thi hành án dân sự: Qua công tác tự kiểm tra để phát hiện những sai sót của Chấp hành viên, công chức phụ trách hồ sơ trong tổ chức thi hành án, tìm ra những điểm còn chưa hợp lý, không phù hợp thực tiễn trong các quyết định của cơ quan quản lý Thi hành án dân sự, từ đó kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp thực tiễn, tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho việc thi hành án dân sự, nhằm giúp Chấp hành viên thi hành triệt để bản án, quyết định được giao, làm giảm án tồn đọng trong các kỳ báo cáo. - Tăng cường chỉ đạo đối với hoạt động tự kiểm tra thi hành án dân sự: Để đảm bảo cho việc thực hiện một cách tốt nhất nhiệm vụ được giao là tổ chức thi hành dứt điểm các bản án, quyết định của Toà án và các quyết định khác theo quy định của pháp luật, từng Chấp hành viên, từng công chức thi hành án phải thường xuyên tự kiểm tra, rà soát số lượng việc được giao, phân loại, thống kê việc thi hành án án theo các tiêu chí được quy định, từ đó đề ra biện pháp giải quyết thích hợp đối với từng loại việc, từng giai đoạn khác nhau nhằm nâng cao kết quả của hoạt động thi hành án, làm giảm án tồn phải chuyển sang kỳ sau. khép kín trong từng cá nhân, không phát hiện được những việc tồn đọng để đưa ra giải quyết kịp thời theo quy định của pháp luật. - Xây dựng và ban hành quy chế tự kiểm tra trong đơn vị: Hiện tại Hoạt động thi hành án dân sự chưa có văn bản pháp luật điều chỉnh đầy đủ, toàn diện về hoạt động tự kiểm

			tra thi hành án dân sự. Do đó, để đảm bảo cho hoạt động tự kiểm tra thi hành án dân sự nói chung và tự kiểm tra kết quả việc thi hành án nói riêng đi vào nền nếp, cần phải xây dựng và ban hành Quy chế về tự kiểm tra thi hành án dân sự, quy định rõ chế độ tự kiểm tra, phạm vi kiểm tra, phương pháp kiểm tra, thời hạn kiểm tra, nhiệm vụ, quyền hạn của từng chấp hành viên, công chức phụ trách hồ sơ... - Xây dựng hệ thống các chỉ tiêu đánh giá hoàn thành nhiệm vụ của Chấp hành viên: Để nâng cao kết quả thi hành án, giảm thiểu án tồn đọng, thì hoạt động của Chấp hành viên là trung tâm và hạt nhân của hoạt động thi hành án. Kết quả hoàn thành nhiệm vụ của mỗi cơ quan Thi hành án dân sự và của toàn ngành hoàn toàn phụ thuộc vào kết quả thi hành án của Chấp hành viên. Tuy nhiên, hiện tại chúng ta chưa có hệ thống chỉ tiêu hoàn thành nhiệm vụ cho Chấp hành viên và cơ quan Thi hành án, mà chỉ có các chỉ tiêu thi đua cho các cơ quan Thi hành án dân sự. Do vậy, việc đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của Chấp hành viên gặp nhiều khó khăn. - Tăng cường tự kiểm tra thống kê thi hành án dân sự: Thống kê thi hành án dân sự thực chất là quá trình rà soát, phân loại việc thi hành án và kiểm tra việc áp dụng các biện pháp nghiệp vụ của Chấp hành viên trong quá trình xử lý việc thi hành án để thống kê vào các chỉ tiêu phù hợp, từ đó xác định mức độ hoàn thành nhiệm vụ của Chấp hành viên và từng cơ quan Thi hành án dân sự. Việc kiểm tra thống kê ngoài việc kiểm tra thông qua tổng hợp số liệu trên các báo cáo thống kê, còn cần đi sâu và kiểm tra về phương pháp thống kê, phương pháp phân loại việc, xác định việc thi hành án và việc áp dụng các chỉ tiêu thống kê. Qua công tác tự kiểm tra thống kê để kiểm soát thực tế mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng Chấp hành viên và từng công chức phụ trách hồ sơ. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành.
--	--	--	---

			Hiệu quả áp dụng: Giải pháp đã giúp phát hiện và có biện pháp xử lý đối với các trường hợp sai phạm, giúp cho việc chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật và quản lý ngành hiệu quả hơn
		<i>Sáng kiến 3: “Một số giải pháp về nâng cao hiệu quả trong việc phối hợp xác minh điều kiện thi hành án”</i> (Năm 2020)	Nội dung: Một là, chỉ đạo thống nhất chung các Chấp hành viên, cơ quan thi hành án dân sự khi tổ chức thi hành án yêu cầu đương sự cung cấp bản phô tô Chứng minh thư nhân dân và sổ hộ khẩu của người phải thi hành án. Mặc dù nội dung này pháp luật không quy định nhưng nhận thấy việc Chấp hành viên yêu cầu đương sự cung cấp sổ Chứng minh thư nhân dân và hộ khẩu của người phải thi hành án cũng không trái với quy định của pháp luật. Việc nắm giữ thông tin về Chứng minh thư nhân dân và hộ khẩu của người phải thi hành án sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho Chấp hành viên, cơ quan thi hành án dân sự và một số cơ quan có liên quan dễ dàng trong việc tra cứu nguồn thông tin về tài sản như: Các phương tiện giao thông qua cơ quan cảnh sát giao thông; quyền sử dụng đất qua Văn phòng đăng ký đất đai hay tài khoản của người phải thi hành án qua các tổ chức tín dụng... tạo điều kiện cho việc thi hành án được nhanh chóng, hiệu quả, tránh trường hợp việc xác minh bị kéo dài, đương sự tẩu tán tài sản, ảnh hưởng đến kết quả thi hành án. - Hai là, Chấp hành viên phải thực hiện thông báo cho Tòa án nhân dân biết đối với những trường hợp hướng dẫn đương sự khởi kiện ra Tòa án nhân dân dù đương sự có thực hiện việc khởi kiện hay không khởi kiện, đồng thời chủ động phối hợp với Tòa án nhân dân để cung cấp các thông tin, tài liệu trong quá trình xác minh, tổ chức thi hành án để Tòa án nhân dân xem xét, làm cơ sở giải quyết vụ việc đúng quy định của pháp luật, tránh trường hợp vụ việc phải xem xét lại và bị kéo dài. - Ba là, chỉ đạo các đơn vị Thi hành án dân sự trong toàn tỉnh chủ động tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương ban hành các văn bản chỉ đạo hoạt động phối hợp trong thi hành án dân sự nhằm giải quyết những vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình cơ quan thi hành án dân sự tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Qua thực hiện tốt công tác phối hợp với các cơ quan, tổ chức có

			liên quan trong công tác thi hành án dân sự nói chung, phối hợp trong công tác xác minh điều kiện thi hành án nói riêng. Kết quả thi hành án về việc và giá trị (Từ ngày 01/10/2019 đến 30/9/2020): (1) Tổng số việc phải thi hành: 75 việc; trong đó có 67 việc có điều kiện; thi hành xong 64 việc; Tỷ lệ về việc xong/ số có điều kiện đạt tỷ lệ 95,5% (vượt 9,5 % so với chỉ tiêu Cục trưởng giao); (2) Tổng số tiền phải thi hành: 26 tỷ 289 triệu 773 nghìn đồng, trong đó có: 10 tỷ 574 triệu 204 nghìn đồng có điều kiện; thi hành xong 5 tỷ 399 triệu 889 nghìn đồng; tỷ lệ về tiền xong/ số có điều kiện đạt tỷ lệ 51% (đạt so với chỉ tiêu Cục trưởng giao).
4	Ông Lê Kim Thủy, Phó Chi cục trưởng Chi cục THADS huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên	<i>Sáng kiến 1: “Giải pháp tăng cường công tác giáo dục, thuyết phục người phải thi hành án trước khi tổ chức cưỡng chế thi hành án”</i> (Năm 2018)	Nội dung: Tăng cường công tác giáo dục thuyết phục người phải thi hành án trước khi tổ chức cưỡng chế thi hành án. Chấp hành viên vận dụng vào quá trình tổ chức thi hành án, bảo đảm thi hành có hiệu quả, tôn trọng quyền định đoạt của các đương sự và hạn chế thấp nhất việc áp dụng các biện pháp cưỡng chế. Theo tinh thần này thì các Chấp hành viên phải coi trọng công tác hòa giải, động viên thuyết phục sự tự giác của các đương sự, không nên coi các biện pháp cưỡng chế là phương thức chủ yếu và duy nhất trong quá trình tổ chức thi hành án. Các biện pháp đã áp dụng: Trên thực tế trong năm 2018, tất cả các hồ sơ có điều kiện thi hành đều xác minh đầy đủ, chặt chẽ, nắm thông tin đầy đủ tiến hành giải quyết dưới nhiều hình thức và biện pháp khác nhau trong đó có biện pháp giáo dục, thuyết phục đương sự để các bên tự thỏa thuận việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình. Chính quyền là nơi nắm bắt rõ về điều kiện tài sản, hoàn cảnh nhân thân, tính cách của từng người phải thi hành án, được thi hành án. Do vậy muốn thực hiện tốt nhiệm vụ của mình phải thực hiện tốt biện pháp tổ chức hòa giải ở UBND cấp xã, tổ dân phố là điều cần thiết và có hiệu quả nhất. Việc giải quyết các tranh chấp trong giai đoạn thi hành án dân sự thì các tổ chức xã hội, đoàn thể quần chúng đóng vai trò tích cực. Vì vậy sự động viên thuyết phục của tổ chức đó để thành viên của mình chấp hành nghiêm chỉnh bản án, quyết định của Tòa án mang lại kết quả cao. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Qua thực tế giải quyết án tại cơ sở, một số vụ việc ban đầu khi xác

			minh đôn đốc, các đương sự tỏ thái độ không chấp hành. Khi ra quyết định cưỡng chế và lên kế hoạch tổ chức thực hiện, chấp hành viên tiến hành tổng đạt các quyết định, thông báo để đương sự thực hiện đồng thời vẫn tiến hành phối hợp với chính quyền địa phương, tổ trưởng tổ dân phố để giáo dục thuyết phục tự nguyện thi hành án. Nhiều vụ việc đã thực hiện xong mà không cần huy động lực lượng triển khai việc cưỡng chế thi hành án.
		<i>Sáng kiến 2: “Giải pháp nâng cao chất lượng hiệu quả trong công tác xác minh thi hành án” (Năm 2019)</i>	Nội dung: Trong quá trình tổ chức thi hành án, căn cứ vào tính chất của mỗi vụ việc chấp hành viên phải trực tiếp xác minh để có các biện pháp áp dụng kịp thời, hiệu quả và đúng pháp luật. <i>Các biện pháp đã áp dụng:</i> Chú trọng vào công tác xác minh thi hành án. 100% các hồ sơ đều đảm bảo nguyên tắc xác minh phải kịp thời, chính xác và đầy đủ. Tính kịp thời thể hiện sự đúng lúc, không chậm trễ của việc xác minh đã được quy định tại khoản 1, Điều 44 Luật THADS được sửa đổi, bổ sung năm 2014 về thời điểm xác minh. Tính chính xác và đầy đủ là một yêu cầu của một biên bản xác minh và quá trình tác nghiệp của một hồ sơ. Đặc biệt, tính chính xác của kết quả xác minh giúp Chấp hành viên trong việc xây dựng kế hoạch cưỡng chế sát tình hình vụ việc, dự liệu các tình huống có thể xảy ra trong khi cưỡng chế gần với thực tiễn, từ đó Chấp hành viên có thể chủ động trước các tình huống có thể xảy ra. Tính chính xác và đầy đủ của công tác xác minh đòi hỏi Chấp hành viên phải luôn trăn trở để tìm ra những câu trả lời một cách xác đáng đối với những vụ việc cụ thể. Kết quả xác minh phải tránh việc thiếu chính xác và không đầy đủ. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Việc áp dụng sáng kiến giải pháp của tôi trong thực tiễn giải quyết án tại cơ sở trong thời gian qua cho thấy việc giải quyết án kịp thời, phân loại án chính xác, buộc những người phải thi hành án thực hiện đúng, đầy đủ các nghĩa vụ, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức và công dân. Tỷ lệ các bản án được thi hành xong tăng lên, không xảy ra khiếu nại, khiếu kiện.
		<i>Sáng kiến 3: “Một</i>	Nội dung: Trên cơ sở Quy chế tiếp công dân của đơn vị, Chi cục Thi hành án dân sự

		<i>số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân của Lãnh đạo đơn vị”</i> (Năm 2020)	huyện luôn quán triệt và phân công lãnh đạo trực tiếp công dân vào tất cả các ngày làm việc trong tuần; chỉ đạo các Chấp hành viên, cán bộ thi hành án nâng cao ý thức trách nhiệm, tôn trọng và đảm bảo đầy đủ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân theo đúng quy định của pháp luật, thực hành tốt chuẩn mực đạo đức Chấp hành viên; kết hợp giữa việc tuân thủ đầy đủ các quy định về trình tự, thủ tục thi hành án với giáo dục thuyết phục. Chính vì vậy không để xảy ra tình trạng bức xúc, đơn thư khiếu nại. Các trường hợp có đơn thư khiếu nại đều được nghiên cứu, xác minh và giải quyết đầy đủ, kịp thời... Các biện pháp đã áp dụng: Niêm yết công khai các thủ tục về thi hành án, lịch tiếp công dân của cán bộ lãnh đạo để thuận tiện cho người dân đến liên hệ công việc. Ngoài ngày tiếp công dân định kỳ, Chi cục còn phân công lãnh đạo trực tiếp công dân trong tất cả các ngày làm việc trong tuần để kịp thời giải quyết ngay những bức xúc phản ánh của công dân. Vì hiện nay tâm lý của người dân mặc dù đã được cán bộ trực tiếp công dân giải quyết đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật, xong người dân vẫn muốn gặp lãnh đạo đơn vị để phản ánh trực tiếp mọi khó khăn vướng mắc của họ và để được nghe trực tiếp ý kiến trả lời của người có thẩm quyền trong đơn vị. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Qua việc triển khai áp dụng; kết quả đạt được trong thực tiễn sáng kiến, giải pháp này đã góp phần làm giảm đơn thư khiếu nại, tố cáo trong thi hành án dân sự của đơn vị; tiết kiệm được thời gian, kinh phí trong việc tiếp công dân nói chung, tiếp công dân giải quyết khiếu nại tố cáo nói riêng. Góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, khẳng định vị thế của cơ quan Thi hành án dân sự tại địa phương. Từ giải pháp tiếp công dân tất cả các ngày trong tuần của lãnh đạo Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ nên năm 2020 đơn vị đã tiếp 124 lượt công dân và số lượt công dân có đơn khiếu nại là 0 trường hợp.
--	--	---	---

5	Ông Nguyễn Huy Đàm, Phó Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai	<i>Sáng kiến 1: “Giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý, chỉ đạo cưỡng chế thi hành án dân sự tại các cơ quan thi hành án dân sự” (Năm 2019)</i>	Nội dung: Tham mưu cho Cục trưởng trong việc tham mưu cho UBND tỉnh Lào Cai ban hành Chỉ thị số 11/CT-UBND ngày 25/7/2019 về tăng cường công tác thi hành án dân sự, theo dõi thi hành án hành chính. Đồng thời tham mưu cho Cục trưởng ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị nêu trên với 09 nhóm nhiệm vụ, giải pháp cơ bản cần tập trung thực hiện. - Thường xuyên yêu cầu các đơn vị báo cáo kết quả công tác thi hành án dân sự, nắm vững số liệu, vụ việc thi hành án, đặc biệt là việc giải quyết những vụ việc khó khăn, phức tạp tại các đơn vị. - Tham mưu cho Cục trưởng báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh họp Ban Chỉ đạo thi hành án, chỉ đạo Chấp hành viên chuẩn bị hồ sơ, báo cáo cụ thể, chi tiết những khó khăn, vướng mắc để xin ý kiến chỉ đạo, tháo gỡ trong cuộc họp. - Chỉ đạo các đơn vị thực hiện tốt công tác xác minh tài sản và các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả cưỡng chế thi hành án dân sự. - Làm việc để biết rõ quan điểm của chính quyền địa phương và dư luận nhân dân nơi tổ chức cưỡng chế (đồng tình hay không đồng tình). - Xây dựng tốt mối quan hệ phối hợp với các cơ quan hữu quan nhằm tạo điều kiện thuận lợi cũng như sức mạnh tổng hợp trong tổ tác động đương sự tự nguyện thi hành án cũng như trong tổ chức cưỡng chế thi hành án. - Chỉ đạo làm tốt công tác tuyên truyền, phối hợp tốt với chính quyền và các tổ chức chính trị xã hội nơi diễn ra cưỡng chế để tạo sự đồng thuận trước, trong và sau khi cưỡng chế. - Yêu cầu các đơn vị Thi hành án chỉ được tổ chức cưỡng chế thi hành án dân sự khi có căn cứ pháp lý rõ ràng, có sự chuẩn bị kỹ lưỡng, chu đáo từ việc xây dựng kế hoạch cưỡng, phân công nhiệm vụ, dự kiến các tình huống có thể xảy ra khi thực hiện cưỡng chế và các biện pháp các tình huống đó, kinh phí, phương tiện, lực lượng tham gia. Sau khi kết thúc cưỡng chế phải họp, đánh giá, rút kinh nghiệm. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Trong năm, đã chỉ đạo Cục Thi hành án dân sự và các Chi cục Thi
---	--	---	---

			hành án dân sự trực thuộc tổ chức cưỡng chế thi hành án với 49 vụ việc. Kết quả tổ chức cưỡng chế: 03 vụ việc đương sự tự nguyện thực hiện sau khi ra quyết định và họp bàn cưỡng chế, đã tổ chức cưỡng chế thành công đối với 42 vụ việc đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, 03 vụ việc đã ban hành quyết định cưỡng chế nhưng chưa tổ chức cưỡng chế, 01 vụ việc tạm dừng cưỡng chế để đảm bảo an toàn cho lực lượng cưỡng chế. Kết quả thi hành án dân sự 11 tháng năm 2019 thi hành xong trên số có điều kiện đạt tỷ lệ 89,86% về việc, 70,12% về tiền (<i>về việc vượt 15.86%; về tiền tăng 22.12% so với cùng kỳ và vượt 35.62% so với chỉ tiêu được giao</i>).
		<i>Sáng kiến 2: “Giải pháp nâng cao hiệu quả công tác phối hợp liên ngành trong công tác THADS”</i> (Năm 2020)	Nội dung: Sáng kiến đưa ra các giải pháp để nâng cao hiệu quả công tác phối hợp liên ngành trong công tác thi hành án dân sự tại Cục THADS tỉnh Lào Cai: - Tham mưu chỉ đạo Chấp hành viên thuộc Cục, Chi cục THADS cấp huyện phối hợp chặt chẽ với cơ quan Công an trong việc tăng cường thực hiện các biện pháp bảo đảm, cưỡng chế thi hành án. - Phối hợp tốt với Tòa án nhân dân trong công tác chuyển giao bản án, quyết định của Tòa án, giải thích, đính chính các bản án, quyết định theo kiến nghị của cơ quan Thi hành án dân, công tác xét miễn, giảm thi hành án dân sự. - Phối hợp với Viện Kiểm sát nhân dân trong việc phân loại các vụ việc; phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng; các cơ quan chuyên ngành trong việc tham gia Hội đồng tiêu huỷ vật chứng, cưỡng chế kê biên tài sản, xác định giá tài sản, cung cấp các thông tin tài khoản, thu nhập của người phải thi hành án... - Trực tiếp đi cơ sở làm việc với Ban chỉ đạo THADS cấp huyện, Chi cục THADS cấp huyện để chỉ đạo, đôn đốc tiến độ giải quyết án cũng như tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong công tác phối hợp ở cơ sở ... Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Trong năm 2020, Cục Thi hành án dân sự tỉnh đã tiếp nhận 3.086 bản án, quyết định của TAND các cấp; phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp rà soát,

			lập hồ sơ, đề nghị TAND xét miễn, giảm đối với 10 việc tương ứng số tiền 26.808 nghìn đồng; phối hợp với Trại giam, Trại tam giam thi hành xong 348 việc, thu được số tiền là 16.634.279 nghìn đồng; phối hợp với các ngành có liên quan tổ chức cưỡng chế thành công 44/47 vụ việc.....; Kết quả thi hành án dân sự đạt tỷ lệ 91,53% (<i>vượt 10,03% so với chỉ tiêu được Tổng cục giao</i>), 51,67% (<i>vượt 13,17% so với chỉ tiêu được Tổng cục giao</i>).
6	Ông Đỗ Ngọc Ba, Chi cục trưởng Chi cục THADS thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai	<i>Sáng kiến 1: “Một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác hợp liên ngành thống nhất quan điểm giải quyết các vụ việc khó khăn, phức tạp, khó thi hành trong thi hành án dân sự”</i> (Năm 2019)	Nội dung: Nhận thức được ý nghĩa, tầm quan trọng của việc thống nhất liên ngành trong giải quyết các vụ việc khó khăn, phức tạp, khó thi hành, tôi đã xây dựng kế hoạch, chuẩn bị các nội dung, vấn đề cần trao đổi, thống nhất, chủ động đưa ra các giải pháp thi hành cụ thể để định hướng, thống nhất liên ngành trên cơ sở không trái với quy định pháp luật và triển khai thực hiện quan điểm thống nhất vào việc giải quyết thi hành án tại đơn vị. Qua đó đã giúp cho công tác thi hành án dân sự năm 2019 của đơn vị có nhiều chuyển biến tích cực, đạt được nhiều thành tích đáng khích lệ, các vụ việc phức tạp, khó thi hành đã được giải quyết triệt để. Bên cạnh đó giúp cho công tác phối hợp của các cơ quan hữu quan trong công tác thi hành án ngày càng nhịp nhàng, khăng khít. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Qua việc áp dụng sáng kiến vào công tác thi hành án tại đơn vị, kết quả công tác thi hành án dân sự năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai đã có những chuyển biến tích cực, hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu do ngành dọc, cấp trên giao, nhiều vụ việc có giá trị lớn, phức tạp được thi hành dứt điểm, không phát sinh trường hợp khiếu nại, tố cáo kéo dài, đảm bảo tình hình an ninh chính trị tại địa phương.. Kết quả công tác năm 2019 của toàn đơn vị đã đạt được những thành tích đáng khích lệ thi hành xong về việc đạt 95% (<i>vượt 21% so với chỉ tiêu được giao</i>), thi hành xong về tiền đạt 70% (<i>vượt 35.5% so với chỉ tiêu được giao, cao hơn 16% so với cùng kỳ năm trước</i>).
		<i>Sáng kiến 2: “Một số giải pháp nâng cao trách nhiệm của</i>	Nội dung: Năm công tác 2020 đã thường xuyên đổi mới tư duy cũng như phương thức lãnh đạo, từ đó xây dựng cho mình các kế hoạch, giải pháp trong quản lý, chỉ đạo điều hành, tổ chức thi hành án dân sự. Thường xuyên phát huy vai trò nêu gương, đồng hành

		<i>Chi cục trưởng trong quá trình tổ chức thi hành án của Chấp hành viên”</i> (Năm 2020)	sâu sát trong công việc chuyên môn cùng các Chấp hành viên trong giải quyết việc thi hành án. Giao chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác cho các Chấp hành viên lớn hơn mức mà cấp trên giao cho đơn vị, đồng thời “giao khoán” thời gian thực hiện từng vụ việc có giá trị lớn, hoặc những vụ việc có tính chất phức tạp. - Trên cơ sở các vụ việc phải thi hành án được thụ lý giải quyết, hàng tuần, hàng tháng, tôi đã chỉ đạo các Chấp hành viên báo cáo tiến độ, kết quả thi hành, đồng thời rà soát, lập danh sách các vụ việc phức tạp, có giá trị lớn, khó thi hành hoặc có ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị tại địa phương, từ đó kịp thời nắm bắt các thông tin, phân tích các điều kiện, tính chất cụ thể của từng vụ việc để Chỉ đạo biện pháp thi hành cụ thể, sâu sát, hiệu quả. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Qua việc áp dụng sáng kiến vào công tác thi hành án tại đơn vị, kết quả công tác thi hành án dân sự năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai đã có những chuyển biến tích cực, hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu do ngành dọc, cấp trên giao, nhiều vụ việc có giá trị lớn, phức tạp được thi hành dứt điểm, không phát sinh trường hợp khiếu nại, tố cáo kéo dài, đảm bảo tình hình an ninh chính trị tại địa phương. Kết quả công tác năm 2020 đã đạt được: Thi hành xong về việc đạt tỷ lệ 94%, (vượt 12,5% so với chỉ tiêu giao); thi hành xong về tiền đạt 58% (vượt 19,5% so với chỉ tiêu giao).
7	Ông Phạm Văn Dũng, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn	<i>Sáng kiến 1: “Giải pháp Mô hình xã điểm trong Thi hành án dân sự”</i> (Năm 2018)	Nội dung: Mỗi Chi cục THADS chọn 01 xã, phường, thị trấn trên địa bàn, nơi có lượng án nhiều, khó khăn, phức tạp để tập trung chỉ đạo công tác THADS – Xã điểm, nhằm tạo sự kết nối chặt chẽ giữa Cơ quan THADS với cấp ủy, chính quyền địa phương, huy động sức mạnh của hệ thống chính trị trong công tác THADS; tạo động lực lan tỏa đến các địa bàn khác. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Sau khi triển khai mô hình xã điểm, 11/11 Chi cục THADS của tỉnh Lạng Sơn đã lựa chọn xã, phường, thị trấn để triển khai thực hiện. Kết quả THADS trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn vượt 4/4 chỉ tiêu được giao.

		Sáng kiến 2: “Giải pháp tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao hiệu quả công tác thi hành án dân sự thông qua thực hiện Bảng tiêu chí chấm điểm công chức, người lao động” (Năm 2019)	Nội dung: Ban hành Bảng tiêu chí chấm điểm đối với công chức, người lao động các cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn (<i>sau đây gọi tắt là Bảng chấm điểm</i>) Bảng chấm điểm được xây dựng gồm 3 phần. Ban hành cùng với Bảng chấm điểm là 03 phụ lục kèm theo. Cụ thể: Phần A: Những tiêu chí chung. Phần B: Tiêu chí thực hiện nhiệm vụ cụ thể đối với từng chức danh, từng vị trí công việc. Phần C là trách nhiệm người đứng đầu các đơn vị. Phần A và B quy định điểm chuẩn và điểm trừ. Phần C chỉ có điểm trừ. 03 phụ lục kèm theo gồm: phụ lục 01 là: Hướng dẫn thực hiện Bảng chấm điểm; phụ lục 02 là: Bảng tự chấm điểm; phụ lục 03 là: Bảng tổng hợp chấm điểm. Các tiêu chí và điểm thưởng, điểm trừ sẽ được bổ sung, sửa đổi phù hợp với yêu cầu công việc theo từng thời điểm, từng giai đoạn khác nhau. Điểm chuẩn là 200 điểm. Trong đó: Phần A: 150 điểm, phần B: 50 điểm. Điểm thưởng và điểm trừ là không giới hạn, do đó không quy định điểm tối đa và điểm tối thiểu. Bảng chấm điểm được thực hiện hàng tháng, quý, năm. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Thực hiện vượt chỉ tiêu về việc, về tiền năm 2019. - Về đoàn kết nội bộ, kỷ luật kỷ cương: Trong năm 2019, nội bộ đơn vị đoàn kết tốt; kỷ luật kỷ cương hành chính được tăng cường, đặc biệt là việc chấp hành thời giờ làm việc; công chức, người lao động chủ động, chuyên tâm và có nhiều sáng kiến trong thực hiện nhiệm vụ; kỹ năng quản lý, trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị trực thuộc được nâng lên rõ rệt. Ngoài ra, các mặt công tác khác đều có chuyển biến tích cực. Nổi bật là việc công chức, người lao động hăng hái tham gia các phong trào thi đua, các hoạt động động thể thao, văn nghệ, vệ sinh cơ quan xanh, sạch, đẹp, các hoạt động nhân đạo, từ thiện ...
		Sáng kiến 3: “Giải pháp nâng cao hiệu	Nội dung: Tổ chức cuộc thi viết về những bất cập, hạn chế, yếu kém trong Hệ thống Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn.

		<i>quả công tác thông qua việc phát động cuộc thi viết về những bất cập, hạn chế, yếu kém trong Hệ thống Thi hành án dân sự”</i> (Năm 2020)	Nội dung cuộc thi: Viết về những bất cập, hạn chế, yếu kém của Cục THADS tỉnh, Chi cục THADS huyện, thành phố. Cụ thể là những hạn chế, yếu kém trong công tác quản lý, lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành đơn vị; công tác chuyên môn, nghiệp vụ (<i>trình tự, thủ tục thi hành án dân sự, khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân</i>); các công tác khác như kho, quỹ, văn phòng, kế toán và các bất cập của quy định pháp luật về thi hành án dân sự. Đồng thời, đưa ra các giải pháp, sáng kiến để khắc phục, giải quyết những bất cập, hạn chế, yếu kém đã chỉ ra. - Công chức của Cục THADS tỉnh có thể viết về hạn chế, yếu kém của Cục THADS tỉnh hoặc các Chi cục THADS huyện, thành phố; công chức Chi cục THADS có thể viết về hạn chế, yếu kém của Chi cục mình công tác hoặc của Cục THADS tỉnh. - Ngoài việc chỉ đạo tổ chức cuộc thi viết về những bất cập, hạn chế, yếu kém trong Hệ thống Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn, bản thân đã chỉ đạo đơn vị triển khai đồng bộ nhiều giải pháp nhằm tăng cường kỷ luật kỷ cương và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thi hành án dân sự. Cụ thể gồm các giải pháp sau: + Một là: Tiếp tục chú trọng xây dựng, hoàn thiện thể chế: Đơn vị đã rà soát, xây dựng và ban hành các quy chế, kế hoạch từ các quy chế thực hiện nội bộ đến các quy chế phối hợp với các cơ quan liên quan trong thi hành án dân sự, đồng thời sơ kết, tổng kết quy chế, kế hoạch để có các giải pháp kịp thời. Trong năm 2020, đã ký được quy chế phối hợp với Sở Tài nguyên – Môi trường, ký Chương trình phối hợp giai đoạn 2020-2022 với Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh. + Hai là: Tổ chức tập huấn về kỹ năng lãnh đạo, quản lý cho các đồng chí thuộc diện quy hoạch. + Ba là: Thường xuyên duy trì Tổ kiểm tra công vụ với thành phần gồm đại diện lãnh đạo Cục, trưởng phòng Tổ chức cán bộ và kế toán nghiệp vụ, kiểm tra đột xuất việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương và quỹ tiền mặt tại các đơn vị trực thuộc; duy trì thực hiện Bảng chấm điểm công chức, người lao động. + Bốn là: Chú trọng công tác bồi dưỡng, đào tạo nghiệp vụ thực tiễn thông qua việc duy trì thành lập Tổ giải quyết án với thành phần gồm các công chức giỏi về nghiệp vụ thi hành
--	--	--	---

			án ở Cục và các Chi cục, đang trong quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng để tạo nguồn lãnh đạo. Tổ giải quyết án có nhiệm vụ kiểm tra việc phân loại án; hướng dẫn, hỗ trợ tổ chức thi hành các việc có điều kiện thi hành. Đồng thời, từ kết quả kiểm tra, Tổ giải quyết án tham mưu, đề xuất với lãnh đạo Cục các biện pháp quản lý. Tăng cường kiểm tra chuyên đề, đột xuất, kiểm tra theo đối tượng. Ví dụ: Kiểm tra án đang thi hành và phân loại án đối với Chấp hành viên cụ thể. Đoàn kiểm tra gồm có lãnh đạo Cục, làm việc trực tiếp với đương sự, trực tiếp xuống xác minh tại địa bàn ... + Năm là: Đơn vị triển khai áp dụng triệt để, linh hoạt biện pháp tạm hoãn xuất cảnh đối với người phải thi hành án dân sự, mang lại hiệu quả trong giải quyết việc thi hành án. + Sáu là: Tiếp tục tổ chức bình xét, quyết định biểu dương, khen thưởng theo quý nhằm kịp thời phát hiện, ghi nhận, tuyên truyền, nhân rộng điển hình tiên tiến, gương người tốt trong phong trào thi đua, tạo động lực và lan tỏa trong toàn thể công chức, người lao động. Dự kiến tăng khen thưởng đột xuất theo thành tích đạt được (ví dụ: Tổ chức cưỡng chế vụ việc có huy động lực lượng thành công; công chức, lao động đạt thành tích cao khi tham gia các giải thể thao, văn nghệ của ngành, địa phương tổ chức) và hạn chế tỷ lệ công nhận danh hiệu lao động tiên tiến để đảm bảo nguồn kinh phí. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Việc ban hành và tổ chức thực hiện Bảng chấm điểm, cùng với việc triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp công tác trong năm 2020 đã mang lại hiệu quả cao, giúp cơ quan Thi hành án tỉnh Lạng Sơn hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu, nhiệm vụ Tổng cục Thi hành án dân sự giao. Cụ thể: - Kết quả thực hiện chỉ tiêu về việc, về tiền: Vượt chỉ tiêu Tổng cục THADS giao cho đơn vị. - Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo: Đạt 100%, vượt chỉ tiêu Tổng cục Thi hành án dân sự giao. - Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu khác: Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn đã ra quyết định thi hành án đối với 100% bản án, quyết định có hiệu lực thi hành đúng thời hạn qui định; đảm bảo xác minh điều kiện thi hành án, phân loại chính xác, đúng pháp luật án dân sự
--	--	--	--

			có điều kiện thi hành và chưa có điều kiện thi hành; đăng tải kịp thời, đầy đủ, đúng quy định danh sách người phải thi hành án chưa có điều kiện thi hành theo quy định của pháp luật; cơ bản khắc phục tình trạng vi phạm pháp luật trong hoạt động thi hành án. - Về đoàn kết nội bộ, kỷ luật kỷ cương: Trong năm 2020, đoàn kết nội bộ, kỷ luật kỷ cương hành chính trong các đơn vị được duy trì; công chức, người lao động chủ động, chuyên tâm và có nhiều sáng kiến trong thực hiện nhiệm vụ; kỹ năng quản lý, trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị trực thuộc tiếp tục được nâng lên. Ngoài ra, các mặt công tác khác tiếp tục có chuyển biến tích cực. Nổi bật là việc công chức, người lao động hăng hái tham gia các phong trào thi đua, các hoạt động động thể thao, văn nghệ, vệ sinh cơ quan xanh, sạch, đẹp, các hoạt động nhân đạo, từ thiện ...
8	Ông Đỗ Xuân Hải, Chấp hành viên sơ cấp, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn	Sáng kiến 1: “<i>Giải pháp Nâng cao kỹ năng của Chấp hành viên trong tổ chức thi hành vụ việc khó khăn, phức tạp</i>” (Năm 2018)	Nội dung: Tham mưu, giúp việc chấp hành viên lập hồ sơ thi hành án, xây dựng kế hoạch giải quyết các vụ việc, đặc biệt các vụ việc có giá trị tài sản lớn, có tính chất phức tạp. Việc xây dựng kế hoạch thi hành được lập thành văn bản các bước tiến hành, trình tự thủ tục, các ngành luật, điều luật cụ thể áp dụng khi thi hành vụ việc, có lưu ý về thời hạn thời hiệu quy định trong các Điều luật tại mỗi giai đoạn cụ thể để tránh vi phạm. Đề xuất thành lập tổ thư ký trong đơn vị, phân công tổ trưởng (là thư ký có trình độ chuyên môn, có kinh nghiệm công tác) để tổ trưởng tổ thư ký giúp việc chấp hành viên chuẩn bị các nội dung, hướng dẫn, kiểm tra các thư ký thành viên chuẩn bị biên bản theo biểu mẫu, nội dung ghi và cách thức trình bày biên bản... và một số nội dung khác khi giúp việc chấp hành viên trong thi hành những vụ việc thi hành án lớn, mang tính chất khó khăn phức tạp, đặc biệt là các vụ việc phải cưỡng chế thi hành án. Từ đó giảm được công việc cho chấp hành viên và nâng cao được hiệu quả, chất lượng công việc. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Kết quả công tác của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc từ năm 2016 -2018 đều đạt và vượt 4 chỉ tiêu được giao. Các vụ việc Thi hành án lớn được thi hành dứt điểm, đạt hiệu quả.
		Sáng kiến 2: “<i>Một</i>	Nội dung: Đưa ra một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả vận động đương sự tự

		<i>số giải pháp nâng cao kỹ năng vận động, thuyết phục đương sự tự nguyện thi hành án nhằm nâng cao hiệu quả công tác”</i> (Năm 2019)	nguyên thi hành án như chấp hành viên khi nhận hồ sơ cần nghiên cứu kỹ nội dung, tình tiết trong Bản án. Từ đó khéo léo, linh hoạt khi tiếp cận ban đầu với đương sự (cả người được thi hành án, người phải thi hành án), thân nhân của đương sự, chính quyền địa phương... để nắm bắt chính xác, đầy đủ thông tin, điều kiện thi hành án của người phải thi hành án từ nhiều nguồn tin, nhiều mối quan hệ. Phối hợp chặt chẽ với Kiểm sát viên và luôn trao đổi cụ thể với kiểm sát viên để có sự phối hợp trong việc vận động đương sự. Luôn phải tận dụng, tranh thủ sự quan tâm, ủng hộ, phối hợp của chính quyền địa phương để có các buổi thỏa thuận, giáo dục, thuyết phục người phải thi hành án tự nguyện thi hành án. Đặc biệt phối hợp với Công an cấp huyện, xã, phường đi sâu vào Điều 10 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/05/2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao (<i>Người được hưởng án treo có thể bị Tòa án buộc chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo nếu đang trong thời gian thử thách mà cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên</i>) để vận động, thuyết phục đương sự là đối tượng đang chấp hành án treo tự nguyện thi hành các khoản tiền án phí, tiền phạt, truy thu... đối với trường hợp đương sự đang được hưởng án treo để vận động đương sự tự nguyện thi hành án hoặc thân nhân của đương sự thi hành thay nghĩa vụ của người phải thi hành án. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Trong năm công tác tất cả các vụ việc có điều kiện thi hành đều được CHV giải quyết dứt điểm, không có vụ việc nào phải ra quyết định cưỡng chế thi hành án. Kết quả Thi hành xong đạt tỷ lệ 97,40% về việc trên số có điều kiện thi hành và đạt tỷ lệ 99,35% về tiền trên số việc có điều kiện thi hành.
		Sáng kiến 3: “<i>Một số giải pháp nâng cao hiệu quả thu tiền của người phải thi hành án do</i>	Nội dung: Đưa ra các cách thức tiến hành xác định “người thứ ba” và “căn cứ” để xác định người thứ ba trong quá trình giải quyết thi hành án để tiến hành áp dụng các biện pháp đảm bảo, biện pháp cưỡng chế. Trong vụ việc Thi hành án dân sự chủ thể “người thứ ba” thường được xác định là: các tổ chức tín dụng, nơi người phải thi hành án mở tài khoản gửi, tài khoản tiết kiệm, tài khoản đảm bảo...; là nơi trả thu nhập; là

		<i>người thứ ba đang giữ trong thi hành án dân sự”</i> (Năm 2020)	nơi trả các khoản tiền hỗ trợ, bồi thường, đền bù; là nơi thanh toán các khoản nợ cho người phải thi hành án... “Căn cứ” để xác định người thứ ba đang giữ tiền của người phải thi hành án là số tiền mặt, tiền trong tài khoản, là quyết định trả tiền, tài sản, là sự công nhận nợ giữa hai bên (đối với trường hợp mua bán tài sản phải đăng ký quyền sở hữu nhưng chưa thanh toán trả đủ tiền), là hợp đồng lao động, là Bản án của Tòa án nhân dân đang có hiệu lực pháp luật...Sau khi xác định cụ thể, chính xác được người thứ ba thì phối hợp với các cơ quan chức năng, bao gồm cả Kho bạc Nhà Nước để ngăn chặn việc tẩu tán tài sản của đương sự, đặc biệt đối với người phải thi hành án là doanh nghiệp. Từ đó tiến hành xác minh, giải quyết các vụ việc đạt hiệu quả. Và đưa ra một số trường hợp không phải lúc nào chấp hành viên cũng có thể áp dụng điều luật này bởi các quan hệ pháp luật dân sự, kinh doanh thương mại còn chịu sự điều chỉnh của của các luật chuyên ngành khác. Và trong quá trình tổ chức thi hành án, đòi hỏi chấp hành viên phải áp dụng linh hoạt, cụ thể từng trường hợp để đạt kết quả cao trong khi thực hiện nhiệm vụ và tránh rủi ro về việc bồi thường Nhà nước. Để đạt hiệu quả cao trong công tác, đòi hỏi chấp hành viên phải đi sâu đi sát, nghiên cứu bổ sung nhiều chuyên ngành luật khác để khéo léo vận dụng áp dụng cụ thể đối với từng trường hợp. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Khi áp dụng giải pháp đã thi hành xong dứt điểm nhiều vụ việc, trong đó có những việc có giá trị tiền lớn. Kết quả công tác năm 2020 đạt tỷ lệ 99,3% về việc và 99,84% về tiền trên tổng số việc có điều kiện thi hành.
--	--	--	--

9	Bà Nguyễn Thị Vân Anh, Phó cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hòa Bình	Sáng kiến: “ <i>Tăng cường kiểm tra, chỉ đạo nâng cao trách nhiệm tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo đúng quy trình pháp luật để nâng cao kết quả tổ chức thi hành án dân sự</i> ” (Năm 2020)	Nội dung: Công tác kiểm tra, công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo trong thi hành án vẫn còn nhiều hạn chế cần được khắc phục. Thông qua công tác kiểm tra xem xét, đánh giá kết quả hoạt động của cá nhân, đơn vị việc thực hiện nhiệm vụ, kết quả kiểm tra là cơ sở để đưa ra những đánh giá đúng thực trạng toàn diện các mặt công tác, về hiệu quả thực tế các công việc, xác định trách nhiệm đơn vị, cá nhân đối với từng hành vi sai phạm, yêu cầu tổ chức kiểm điểm trách nhiệm, chỉ đạo khắc phục. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Thông qua công tác kiểm tra 2020 và kiểm tra đối với các vụ việc có phát sinh đơn thư Khiếu nại tố cáo, Cục Thi hành án dân sự tỉnh đã chỉ ra những hạn chế thiếu sót và chỉ đạo khắc phục. góp phần ngăn ngừa phát hiện sớm sai phạm, hạn chế để kịp thời chấn chỉnh, khắc phục cũng là góp phần nâng cao hiệu quả công tác thi hành án cũng là góp phần nâng cao vị thế, uy tín của cơ quan thi hành án dân sự.
10	Bà Nguyễn Thị Bốn, Chi cục trưởng, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang	Sáng kiến 1: “ <i>Giải pháp xử lý tài sản chung của hộ gia đình để đảm bảo cho việc thi hành án</i> ” (Năm 2019)	Nội dung: Đề tài đã đưa ra được thực trạng công tác xử lý tài sản chung của hộ gia đình để đảm bảo cho việc thi hành án tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạng Giang và nêu ra được các nguyên nhân dẫn đến thực trạng này để từ đó đưa ra được các giải pháp để nâng cao hiệu quả công tác này tại đơn vị. Các giải pháp cụ thể: - Tăng cường công tác đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ về việc xử lý tài sản của hộ gia đình cho đội ngũ Chấp hành viên của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạng Giang; - Đẩy mạnh công tác kiểm tra, hướng dẫn, chỉ đạo nghiệp vụ thi hành án dân sự đối với Chấp hành viên trong quá trình xử lý tài sản chung của hộ gia đình để đảm bảo cho việc thi hành án dân sự. - Tăng cường công tác phối hợp với các cơ quan có liên quan trong quá trình xử lý tài sản chung của hộ gia đình cụ thể: + Phối hợp với Tòa án nhân dân trong quá trình các đương sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan thực hiện khởi kiện tại tòa về việc phân chia tài sản chung của hộ gia

		đình và Tòa án đã thụ lý giải quyết. Cần phải tăng cường phối hợp trong việc cung cấp cho Tòa án các biên bản xác minh về tài sản chung của hộ gia đình và đề nghị Tòa án tiến hành xét xử nhanh để đảm bảo tiến độ thi hành án dân sự. + Phối hợp với Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai trong việc cung cấp thông tin và sao hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất liên quan đến tài sản của hộ gia đình. + Phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trong việc xác minh nguồn gốc tài sản hộ gia đình, công sức đóng góp, thành phần hộ gia đình và mối quan hệ của các thành viên trong hộ gia đình. - Chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật: cần phải tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đương sự, các thành viên của hộ gia đình biết về nghĩa vụ của người phải thi hành án phải thực hiện trong khối tài sản chung của hộ gia đình. Từ đó hướng cho các đương sự và các thành viên hộ gia đình thực hiện việc thỏa thuận thi hành án, thỏa thuận phân chia tài sản chung của hộ gia đình đúng với quy định của pháp luật. - Hoàn thiện các quy định của pháp luật về thi hành án dân sự và các văn bản có liên quan Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Việc xử lý tài sản chung của hộ gia đình để đảm bảo cho việc thi hành án tại Chi cục THADS huyện Lạng Giang về chất lượng cũng hiệu quả đã được nâng cao góp phần chung vào kết quả thi hành án dân sự của đơn vị. Năm 2019, đơn vị hoàn thành vượt chỉ tiêu được giao: về việc đạt 81% (vượt 8% so với chỉ tiêu được giao); về tiền đạt 41% (vượt 8% so với chỉ tiêu được giao).
	Sáng kiến 2: “<i>Nâng cao vai trò của Ban chỉ đạo thi hành án dân sự huyện trong công tác thi hành án dân sự</i>” (Năm 2020)	Nội dung: Đề tài nêu ra vai trò của Ban chỉ đạo thi hành án dân sự huyện đối với công tác thi hành án dân sự tại Chi cục Thi hành án dân sự. Đồng thời, nêu ra được những tồn tại, hạn chế, bất cập trong hoạt động của Ban chỉ đạo thi hành án tại huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang hiện nay để từ đó đưa ra được các giải pháp nhằm tháo gỡ các tồn tại, hạn chế và nâng cao chất lượng hoạt động của Ban chỉ đạo trong thời gian tới cụ thể: - Thực hiện tốt công tác tham mưu của Chi cục thi hành án dân sự huyện cho Ban chỉ

			đạo thi hành án dân sự huyện trong công tác phối hợp thi hành án dân sự giữa các ban ngành, công tác tổ chức cưỡng chế thi hành án dân sự thông qua việc ban hành các quy chế phối hợp liên ngành... - Đẩy mạnh công tác tham mưu của đơn vị đối với Ban chỉ đạo thi hành án dân sự huyện về việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thi hành án dân sự tại các xã, phường, thị trấn có khối lượng án tồn đọng lớn, phức tạp, kéo dài trên địa bàn huyện. - Chú trọng công tác tham mưu Ban chỉ đạo thi hành án dân sự huyện về việc tổng kết, khen thưởng trong công tác phối hợp thi hành án dân sự. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Kết quả hoạt động của Ban chỉ đạo thi hành án dân sự huyện có sự thay đổi rõ rệt trong việc chỉ đạo giữa các cơ quan, ban ngành phối hợp thi hành án dân sự như: tổ chức cưỡng chế thi hành án dân sự, việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thi hành án dân sự; thực hiện tổng kết và thi đua khen thưởng trong công tác thi hành án dân sự. Từ đó đã góp phần tạo điều kiện cho công tác thi hành án dân sự của huyện được thực hiện thuận lợi, đảm bảo đúng trình tự thủ tục pháp luật quy định phần đấu hoàn thành và vượt các chỉ tiêu nhiệm vụ do ngành, cấp trên và địa phương giao cho góp phần quan trọng đảm bảo tình hình an ninh, trật tự, xã hội tại địa phương. Kết quả thi hành án của đơn vị năm 2020 hoàn thành vượt chỉ tiêu được giao: về việc đạt 82,74%việc (vượt 2,74%); tiền: 56,17% (vượt 18,17%)
11	Bà Phạm Thị Thu Hằng, Chấp hành viên sơ cấp, Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội	Sáng kiến: “<i>Nâng cao hiệu quả tổ chức cưỡng chế giao tài sản cho người mua trúng đấu giá</i>” (Năm 2020)	Nội dung: Nhận thấy tầm quan trọng của việc tổ chức cưỡng chế giao tài sản cho người mua trúng đấu giá và đòi hỏi thực tế công tác Thi hành án dân sự tại quận Ba Đình góp phần làm sáng tỏ thêm những vấn đề lý luận, thực tiễn về đổi mới, nâng cao chất lượng công tác thi hành án dân sự nói chung, mà trước hết là phục vụ trực tiếp cho công tác thi hành án dân sự trên địa bàn quận nói riêng, thành phố nói chung, góp phần giảm tỷ lệ án tồn đọng, hoàn thành tốt nhiệm vụ của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, củng cố, nâng cao lòng tin của người dân đối với cơ quan thi hành án dân sự, với hệ thống chính trị ở địa phương. Đặc biệt quận Ba Đình là trung tâm chính trị, nơi diễn ra nhiều cuộc

			hợp quan trọng tầm cỡ Quốc gia và quốc tế, khách đoàn ngoại giao, nên việc tổ chức cưỡng chế rất khó khăn, phải phối hợp của cả hệ thống chính trị trong địa bàn quận, đặc biệt là lực lượng hỗ trợ Tư pháp. Thực tiễn cho thấy, các cơ quan thi hành án dân sự nói chung và Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình nói riêng trong quá trình tổ chức thi hành các vụ việc đều phải quan hệ phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể của địa phương mình, từ bắt đầu quá trình tổ chức thi hành án, Chấp hành viên sau khi nhận được hồ sơ phải tiến hành các thủ tục thông báo, giao quyết định thi hành án, chấp hành viên phải phối hợp với chính quyền địa phương, tổ dân phố, trưởng khu phố để tổng đạt quyết định thi hành án cho đương sự, quá trình đôn đốc, xác minh hoặc cưỡng chế thi hành án ngoài phải phối hợp với chính quyền địa phương phải phối hợp với các cơ quan tổ chức khác để xác minh tài sản, nhân thân điều kiện thi hành án. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Việc cưỡng chế, bàn giao tài sản cho người trúng đấu giá luôn gặp phải sự chống đối gay gắt của đương sự. Việc phối hợp, xác minh và nắm bắt thông tin của đương sự là điều bắt buộc Chấp hành viên luôn phải nắm rõ tình hình, uyển chuyển trong công việc. Cụ thể đối với hồ sơ: (1) Hồ sơ số 155/QĐ-THADS ngày 24/10/2013 đối với người phải thi hành án là ông Nguyễn Viết Quân và bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung phải thi hành trả Ngân hàng SHB số tiền 4.626.225.000 đồng và lãi suất chậm Thi hành án, tài sản thế chấp là căn nhà 03 tầng trên diện tích 33m² tại phố Phan Đình Phùng, phường Quán Thánh, quận Ba Đình, TP Hà Nội. (2) Hồ sơ số 288/QĐ-THADS ngày 08/12/2017. Người phải thi hành án là Nguyễn Tuấn Anh và Nguyễn Thị Thùy Dương phải thanh toán trả ngân hàng số tiền 5.482.597.637 và lãi suất chậm thi hành án. Tài sản thế chấp là ngôi nhà 03 tầng, 01 tum tọa lạc tại số 30 ngõ 25 Phan Đình Phùng, phường Quán Thánh, quận Ba Đình, Hà Nội.
12	Bà Trần Thị Mỹ Dung , Chấp hành viên sơ cấp	Sáng kiến 1: “Kỹ năng vận động, thuyết phục đương sự tự	Nội dung: Sáng kiến tập trung phân tích, đưa ra những kinh nghiệm về kỹ năng vận động, thuyết phục các bên đương sự tự nguyện thỏa thuận việc thi hành án. Trong quá trình tổ chức thi hành án, công tác vận động, giáo dục, thuyết phục tự nguyện

	Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội	<i>nguyện thỏa thuận thi hành án dân sự”</i> (Năm 2018)	thi hành án luôn là hoạt động xuyên suốt trong quá trình giải quyết việc thi hành án, không ít trường hợp phải đợi đến khi ra Quyết định cưỡng chế thì người phải thi hành án mới chấp hành. Cơ quan Thi hành án luôn đặt tiêu chí vận động, thuyết phục lên hàng đầu, không còn cách nào nữa mới tiến hành cưỡng chế theo đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên công tác vận động, thuyết phục trong thi hành án dân sự không phải là việc dễ dàng. Nhiều trường hợp chây ỳ, lẩn tránh nghĩa vụ phải thi hành, hoặc bỏ đi khỏi địa phương khác đã gây không ít khó khăn cho công tác thi hành án ở địa phương... Vì vậy, để đạt hiệu quả cao trong tuyên truyền, vận động đương sự tự nguyện thi hành án, công chức làm công tác thi hành án phải tận tâm, nhiệt tình, am hiểu pháp luật, ngoài ra rất cần có sự phối hợp của các cơ quan chức năng gồm: Công an, Viện kiểm sát, Tòa án.... Không chỉ thực hiện vận động, thuyết phục đối với đương sự, các lực lượng còn phải vận động những người thân và bà con hàng xóm của đương sự để tạo ra nhiều tác động đến đối tượng. Ngoài ra, còn chú trọng việc đi sâu, đi sát cơ sở, nắm bắt suy nghĩ, nguyện vọng của người phải thi hành án, từ đó kiên trì thuyết phục người phải thi hành án. Trong quá trình tác nghiệp Chấp hành viên cũng luôn vận dụng linh hoạt, đồng bộ các biện pháp thuyết phục tự nguyện, thỏa thuận thi hành án. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Với việc áp dụng tốt sang kiên trong quá trình giải quyết hồ sơ thi hành án trên địa bàn phụ trách Chấp hành viên đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ với kết quả: Đạt vượt 04 chỉ tiêu được giao gồm: Về việc đạt 76% vượt chỉ tiêu 3,5%; về tiền đạt 34% vượt chỉ tiêu: 1,5%, giảm việc tồn có điều kiện so với năm 2017 đạt 10% vượt chỉ tiêu: 7%; giảm tiền tồn có điều kiện so với năm 2017 đạt: 19%, vượt chỉ tiêu: 3,5%
		Sáng kiến 2: “<i>Tăng cường công tác tự kiểm tra đối với việc giải quyết thi hành án tồn đọng</i>” (Năm 2020)	Nội dung: Hàng năm tại các cơ quan thi hành án dân sự luôn đưa ra và áp dụng các giải pháp nâng cao tính hiệu quả trong công tác thi hành án, Một trong những giải pháp áp dụng thường xuyên là công tác tự kiểm tra, nhằm đánh giá kết quả công tác thi hành án dân sự tại đơn vị. Kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những sai sót, khuyết điểm trong quá trình thi hành án, tìm ra nguyên nhân dẫn đến việc tồn đọng án để có giải pháp tổ chức thi hành dứt điểm những vụ việc tồn đọng kéo dài.

			Công tác tự kiểm tra được thực hiện toàn diện về công tác nghiệp vụ thi hành án với những nội dung sau: - Nhận bản án, quyết định của Toà án; đơn yêu cầu thi hành án; - Ra quyết định thi hành án và lập hồ sơ thi hành án; - Phân loại việc và trình tự, thủ tục thi hành án; - Thu, chi xử lý tiền, tài sản thi hành án; giao, nhận và xử lý vật chứng; - Tổng hợp, báo cáo nghiệp vụ kế toán thi hành án; - Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo về thi hành án bao gồm: Công tác tiếp công dân, tiếp nhận, phân loại, theo dõi, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo về thi hành án dân sự. - Giải quyết khiếu nại, tố cáo về thi hành án. Trong công tác tự kiểm tra, chú trọng kiểm tra những vụ việc còn tồn đọng kéo dài, nguyên nhân vì sao để xảy ra tồn đọng, biện pháp tổ chức thi hành dứt điểm những vụ việc tồn đọng kéo dài. *Hình thức tự kiểm tra - Chấp hành viên, đồng chí được giao phụ trách hồ sơ thi hành án tự kiểm tra hồ sơ thi hành án thuộc trách nhiệm tổ chức thi hành của mình và báo cáo kết quả tự kiểm tra cho đồng chí Chi cục trưởng. - Lãnh đạo Chi cục Thi hành án dân sự chỉ đạo chấp hành viên tự kiểm tra và tổ chức kiểm tra hồ sơ thi hành án thuộc trách nhiệm tổ chức thi hành của chấp hành viên do mình quản lý; *Phương pháp tự kiểm tra: Quá trình tự kiểm tra, chấp hành viên, đồng chí được giao phụ trách hồ sơ thi hành án, đồng chí Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự căn cứ vào Hồ sơ thi hành án dân sự, các loại quyết định về thi hành án dân sự; các loại sổ sách,
--	--	--	--

			tài liệu có liên quan, đối chiếu với các quy định của pháp luật để kiểm tra, đánh giá. * Thời gian kiểm tra: Thường xuyên trong năm, định kỳ và đột xuất. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Với việc áp dụng tốt sáng kiến trong quá trình giải quyết hồ sơ thi hành án trên địa bàn phụ trách Chấp hành viên đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ với kết quả: Đạt vượt 02 chỉ tiêu được bao gồm: Tỷ lệ giải Tỷ lệ giải quyết xong trên sẽ cả @iỜu kiện thi hành vỜ viÖc lư: 81,70% vượt chỉ tiêu: 0,70%; Về tiền đạt 38,61% vượt chỉ tiêu: 0,61% và hoàn thành xuất sắc các công tác khác khi được lãnh đạo phân công.
13	Ông Nguyễn Hữu Thọ, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên	Sáng kiến 1: “<i>Nâng cao kỹ năng thuyết phục trong công tác Thi hành án dân sự</i>” (Năm 2018)	Nội dung: Kỹ năng thuyết phục trong Thi hành án dân sự. * Một số giải pháp về kỹ năng thuyết phục trong thi hành án dân sự: + Trước hết Chấp hành viên phải nghiên cứu kỹ bản án, quyết định được đưa ra thi hành: Phân tích rõ các mối quan hệ mà bản án, quyết định của Tòa án điều chỉnh trên cơ sở đó sẽ dự kiến kế hoạch giải quyết vấn đề nào trước, vấn đề nào sau. Đồng thời, Chấp hành viên phải nắm vững các cơ sở pháp lý để giải quyết đối với từng vụ việc, từng mối quan hệ cụ thể. + Chấp hành viên cần phải hiểu rõ đối tượng cần phải thuyết phục: Phải tìm cách tiếp xúc được với đối tượng một cách tự nhiên, thoải mái, tránh gây không khí gò ép, căng thẳng. Cố gắng lắng nghe họ trình bày để hiểu được nhận thức của họ trước vụ việc cụ thể và nguyện vọng của họ (Có thể là chính đáng hoặc không chính đáng) để Chấp hành viên có hướng lựa chọn biện pháp nào thuyết phục có hiệu quả. Tuy nhiên phải lưu ý đến độ tuổi và khả năng nhận thức của từng đối tượng. + Nắm bắt hoàn cảnh, điều kiện thực tế của đối tượng được thuyết phục. Khi xác minh Chấp hành viên phải tận tâm và trách nhiệm với công việc, tránh tình trạng xác minh chung chung, ngồi tại UBND xã, thị trấn nghe một vài người có thẩm quyền cung cấp, Chấp hành viên phải xuống tận địa bàn chứng kiến, thu thập những thông tin từ Tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng, Phó thôn và các thành viên của gia đình xung quanh... + Tìm cách tiếp cận thường xuyên để nắm bắt diễn biến, tư tưởng của họ và có sự tác động kịp thời. Tránh tình trạng việc để gián đoạn quá lâu việc thuyết phục, giáo dục đối

			với người phải thi hành án sẽ dẫn đến tình trạng coi thường pháp luật. Cùng với việc thuyết phục người phải thi hành án, chấp hành viên cần phải tác động tư tưởng đối với người được thi hành án, gợi mở thiện chí của họ trước hoàn cảnh, điều kiện thực tế của người phải thi hành án. + Chấp hành viên cần xác định rõ ở từng thời điểm trong quá trình giải quyết sẽ có những biện pháp nào để thuyết phục có hiệu quả. + Việc thuyết phục trong giai đoạn chuẩn bị để tiến hành cưỡng chế: Một mặt Chấp hành viên vẫn luôn thể hiện thái độ kiên quyết thông qua các tác nghiệp cụ thể như việc tổng đạt các Thông báo, các Quyết định cưỡng chế... Mặt khác vẫn phải tìm cách tiếp cận hoặc thông qua thân nhân, láng giềng giải thích cho đối tượng hiểu những mất mát cả về vật chất và danh dự đối với bản thân và gia đình nếu để Cơ quan thi hành án tiến hành cưỡng chế. + Giúp cho đối tượng thấy được: Cơ quan thi hành án và chính quyền địa phương luôn có sự quan tâm tạo điều kiện thiết thực nếu tự nguyện thi hành án. + Việc thuyết phục trong khi tổ chức cưỡng chế: Trước khi tiếp cận địa bàn cưỡng chế vẫn lên giành một khoảng thời gian nhất định (có thể là 30 phút) để tiếp tục thuyết phục: Có thể dùng loa phát thanh, có thể nhờ người láng giềng hoặc họ hàng thân cận tác động.... Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Năm 2018, Đề tài được áp dụng tại Chi cục và đã thu kết quả thiết thực như: Đội ngũ Chấp hành viên, Thư ký Chi cục đã rèn luyện và trang bị cho mình các kỹ năng thuyết phục và được vận dụng thực tiễn trong thi hành án dân sự qua đó, Kết quả thi hành án dân sự, hành chính của đơn vị năm 2018 đã thi hành đạt và vượt chỉ tiêu trên giao theo đó, chiếm 99% kết quả thi hành án đạt được từ biện pháp tự nguyện thi hành án
			Nội dung: Một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng công tác thi hành án dân sự trên địa bàn huyện Phù Cù. - Đổi mới công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành và phối hợp với các cơ quan, tổ chức có

		Sáng kiến 2: “<i>Một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng công tác Thi hành án dân sự ở cấp huyện</i>” (Năm 2020)	liên quan trong tổ chức thi hành án: thực hiện theo hướng sâu sát, cụ thể, quyết liệt, rõ người, rõ việc, rõ thời gian hoàn thành, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị, nhằm tạo sự tập trung, thống nhất, thông suốt trong cơ quan qua đó, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức thi hành án. Xây dựng kế hoạch cụ thể, chi tiết của đơn vị. Thường xuyên tổ chức các cuộc họp đột xuất trong nội bộ đơn vị để bàn bạc, trao đổi, rút kinh nghiệm khi có những vấn đề khó khăn, vướng mắc phát sinh. Bên cạnh đó, cần phát huy sức mạnh tổng hợp của các tổ chức đoàn thể trong đơn vị như: Chi bộ, Đoàn thanh niên, Công đoàn, Nữ công... nhằm thu hút sức mạnh và trí tuệ của tập thể vào công tác tổ chức thi hành án dân sự. Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc áp dụng pháp luật cũng như thực hiện trình tự, thủ tục tổ chức THADS của các Chấp hành viên và công chức làm công tác THADS trong cơ quan, đồng thời kiểm tra, giám sát việc tiếp thu, thực hiện ý kiến chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ để tránh sai sót, vi phạm trong quá trình tổ chức THA. - Đổi mới căn bản một số kỹ năng, nghiệp vụ tổ chức thi hành án: đòi hỏi Chấp hành viên phải có những tố chất tốt như: Có trình độ năng lực chuyên môn nghiệp vụ, đạo đức, có thái độ làm việc và tinh thần trách nhiệm cao, năng động, sáng tạo, kinh nghiệm, bản lĩnh nghề nghiệp... và đặc biệt là kỹ năng tổ chức Thi hành án như: Kỹ năng nghiên cứu bản án, quyết định, kỹ năng xác minh, phân loại án, kỹ năng trong quan hệ với các cơ quan hữu quan trong thi hành án dân sự, kỹ năng thuyết phục đương sự, đồng thời CHV không chỉ am hiểu về pháp luật Thi hành án dân sự mà còn phải am hiểu pháp luật về các lĩnh vực khác có liên quan như: Luật hôn nhân và gia đình, dân sự, hình sự, đất đai, hành chính. - Về công tác triển khai, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật: Phải chú trọng và làm tốt công tác tham mưu UBND huyện trong việc xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện pháp luật về THADS và pháp luật có liên quan trên địa bàn huyện; việc tổ chức hội nghị theo các hình thức chuyên đề hoặc lồng ghép theo tình hình thực tế của địa phương. Song song với đó, phải chủ động phối hợp với Đài truyền thanh huyện và cơ sở xây dựng chuyên đề, chuyên mục để phổ biến, tuyên truyền pháp luật về THADS và các
--	--	---	---

			văn bản pháp luật có liên quan để giúp mọi người dân, cơ quan, tổ chức làm, hiểu được để tôn trọng và chấp hành. Bên cạnh những hình thức nêu trên cần thực hiện tốt phương châm là “ Mỗi Cán bộ, Chấp hành viên, Công chức làm công tác Thi hành án dân sự huyện là một tuyên truyền viên pháp luật”. -Về công tác tổ chức cán bộ, đào tạo, bồi dưỡng, thi đua, khen thưởng: Chú trọng thực hiện tốt công tác quy hoạch cán bộ; quản lý, khai thác và sử dụng nguồn nhân lực hợp lý, phân công nhiệm vụ công bằng, cụ thể, rõ ràng phù hợp với khả năng, sở trường của cán bộ, công chức; nhận xét, đánh giá cơ bản đảm bảo công bằng, khách quan, chính xác; khen, chê rõ ràng; làm tốt công tác tự kiểm tra nhằm phát hiện những tồn tại, hạn chế, vi phạm để kịp thời uốn nắn, chấn chỉnh, khắc phục và rút kinh nghiệm đồng thời phòng ngừa và hạn chế tối đa các vi phạm. Thường xuyên quan tâm đến công tác đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng cán bộ, CHV, Công chức làm công tác Thi hành án dân sự của đơn vị. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Qua một năm áp dụng thực hiện các giải pháp của Đề tài đã góp phần đổi mới căn bản công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành tổ chức thi hành án dân sự, đồng thời cũng khắc phục tối đa những tồn tại, hạn chế, vi phạm theo đó, đã góp phần quan trọng vào kết quả công tác THADS của đơn vị năm 2020 đạt tỷ lệ 83% về việc, vượt 2% so với chỉ tiêu được giao và đạt tỷ lệ 60% về tiền, vượt 22% so với chỉ tiêu được giao, trên số việc, tiền có điều kiện thi hành (Chỉ tiêu được giao năm 2020 là 81% về việc và 38% về tiền trên số việc, tiền có điều kiện thi hành); làm giảm trên 10% số tiền có điều kiện thi hành chuyển sang năm 2021. Công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành tổ chức thi hành án được thực hiện bài bản và đảm bảo theo quy định của pháp luật, đã góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả bền vững công tác THADS huyện Phù Cừ năm 2020 và những năm tiếp theo.
14	Bà Trương Thị Hường , Phó Trưởng phòng Phòng Nghiệp	Sáng kiến 1: “Một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác xác minh, đơn đốc thi	Nội dung: Một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác xác minh, đơn đốc thi hành án dân sự Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Qua công tác xác minh phân loại chính xác các hồ sơ thi hành án, để

	vụ và tổ chức thi hành án, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình	hành án dân sự” (Năm 2018)	làm căn cứ xây dựng kế hoạch, phương án thi hành án; cùng với Chấp hành viên, thư ký Phòng Nghiệp vụ và tổ chức THA giải quyết dứt điểm các vụ án phức tạp kéo dài. Kết quả thi hành án năm 2018, đạt tỷ lệ 91,2% về việc và 80,1% về tiền; làm giảm án chuyển kỳ sau về việc là: 25%, về tiền là: 30,2%
		Sáng kiến 2: “ <i>Một số kinh nghiệm, kỹ năng trong việc thỏa thuận thi hành án dân sự.</i> ” (Năm 2019)	Nội dung: Một số kinh nghiệm, kỹ năng trong việc thỏa thuận thi hành án dân sự. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Cùng với Chấp hành viên, thư ký Phòng Nghiệp vụ giải quyết dứt điểm các vụ án phức tạp kéo dài; bằng các kinh nghiệm, kỹ năng trong việc tổ chức thi hành án, bản thân tôi luôn hướng cho các bên đương sự tự nguyện, thỏa thuận về phương án giải quyết vụ việc, qua đó hạn chế đến mức thấp nhất việc tiến hành cưỡng chế, kê biên và xử lý tài sản, bảo đảm được quyền lợi của các bên đương sự, giảm thiểu các chi phí của việc cưỡng chế kê biên và giảm thời gian thi hành dứt điểm vụ việc thi hành án, góp phần đảm bảo an ninh - trật tự - chính trị - xã hội tại địa phương. Kết quả thi hành án năm 2019 đạt tỷ lệ 76,2% về việc và 91,8% về tiền (Vượt chỉ tiêu được giao về việc 3,2% về việc và 57,8% về tiền so với chỉ tiêu của ngành giao).
15	Bà Nguyễn Thị Lưu , Chấp hành viên sơ cấp Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình	Sáng kiến: “ <i>Nâng cao hiệu quả công tác thi hành án tín dụng ngân hàng tại Ninh Bình</i> ” (Năm 2020)	Nội dung: Đẩy mạnh việc giải quyết án tín dụng, ngân hàng nhằm nâng cao hiệu quả công tác thi hành án dân sự. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Tập trung mọi nguồn lực giải quyết dứt điểm án tín dụng ngân hàng có điều kiện thi hành nhằm nâng cao hiệu quả thi hành án, do đó năm 2020 đã đạt và vượt chỉ tiêu được giao. Cụ thể; đạt tỷ lệ 84,65% về việc (vượt 3,65% so với chỉ tiêu Cục THA tỉnh và Chi cục trưởng giao), đạt tỷ lệ 47,53% về tiền (vượt 9,53% so với chỉ tiêu Cục THA tỉnh và Chi cục trưởng giao).
16	Bà Nguyễn Hoàng Hương , Chấp hành viên sơ cấp Chi cục	Sáng kiến 1: “ <i>Nâng cao kỹ năng giáo dục, thuyết phục trong công tác thi hành án</i> ”	Nội dung: Với vai trò là Chấp hành viên, bản thân tôi nỗ lực không ngừng thực hiện tốt các quy định của pháp luật nhưng cũng linh hoạt sáng tạo trong việc vận dụng các biện pháp giải quyết để nâng cao hiệu quả giải quyết án. Trên thực tế trong năm 2018, tất cả các hồ sơ có điều kiện thi hành bản thân tôi đều xác

Thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh	<i>dân sự”</i> (Năm 2018)	minh đầy đủ, chặt chẽ, nắm thông tin đầy đủ tiến hành giải quyết dưới nhiều hình thức và biện pháp khác nhau trong đó có biện pháp giáo dục, thuyết phục đương sự để các bên tự thỏa thuận việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình. Qua đó tôi nhận thức rõ hoạt động của cơ quan Thi hành án luôn luôn gắn với cơ sở mà trực tiếp là UBND cấp phường, xã. Ngay từ khi bản án có hiệu lực pháp luật thì vai trò của UBND cấp phường, xã, tổ dân phố đã đóng vai trò quan trọng trong động viên thuyết phục các bên đương sự thỏa thuận với nhau thực hiện quyết định của bản án khi cơ quan Thi hành án yêu cầu thi hành. Vai trò của UBND, nhất là khu trưởng, tổ trưởng tổ dân phố có ý nghĩa rất lớn cho việc thuyết phục các đương sự tự nguyện thi hành. Vai trò của người tổ trưởng tổ hòa giải, các tổ chức đoàn thể cùng vào cuộc để đôn đốc vận động các gia đình có người thân phải thi hành án thực hiện nghĩa vụ của mình, hoặc cha mẹ có khả năng điều kiện nộp thay cho con, để động viên cho con cải tạo tốt. Bản thân tôi luôn nhận thức chính quyền là nơi nắm bắt rõ về điều kiện tài sản, hoàn cảnh nhân thân, tính cách của từng người phải thi hành án, được thi hành án. Muốn thực hiện tốt nhiệm vụ của mình phải thực hiện tốt biện pháp tổ chức hòa giải ở UBND cấp phường, xã, tổ dân phố là điều cần thiết và có hiệu quả nhất. Việc giải quyết các tranh chấp trong giai đoạn thi hành án dân sự thì các tổ chức xã hội, đoàn thể quần chúng đóng vai trò tích cực. Vì vậy, sự động viên thuyết phục của tổ chức đó để thành viên của mình chấp hành nghiêm chỉnh bản án, quyết định của Tòa án mang lại kết quả cao. Qua thực tế giải quyết án tại cơ sở, một số vụ việc ban đầu khi xác minh đôn đốc, các đương sự tỏ thái độ không chấp hành. Khi ra quyết định cưỡng chế và lên kế hoạch tổ chức thực hiện, chấp hành viên tiến hành tổng đạt các quyết định, thông báo để đương sự thực hiện đồng thời vẫn tiến hành phối hợp với chính quyền địa phương, tổ trưởng tổ dân phố để giáo dục thuyết phục tự nguyện thi hành án. Nhiều vụ việc đã thực hiện xong bản án mà không cần huy động lực lượng triển khai việc cưỡng chế thi hành án. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Hạn chế được các biện pháp kê biên, cưỡng chế trong giải quyết hồ sơ thi hành án. Tiết kiệm thời gian, công sức, kinh phí của nhân dân và các cơ quan nhà
--	--------------------------------------	--

			nước. Hồ sơ thi hành án trên địa bàn phường do tôi phụ trách trong năm 2018 không có vụ việc nào phải áp dụng biện pháp kê biên, bán đấu giá tài sản hoặc xây dựng hồ sơ cưỡng chế.
		Sáng kiến 2: “<i>Tăng cường phối hợp với chính quyền địa phương nhằm nâng cao chất lượng hiệu quả công tác xác minh, đôn đốc, vận động người phải thi hành án tự nguyện thi hành án</i>” (Năm 2019)	Nội dung: Đề cao phương pháp đôn đốc, vận động, thuyết phục cho các bên đương sự và đẩy mạnh công tác xác minh điều kiện thi hành án. (i) <i>Phối hợp trong công tác xác minh:</i> Trước hết cần phải hiểu rõ cách tính thời hạn theo quy định của Luật THADS. Phải xác định rõ đối tượng xác minh là ai? - Những nội dung cần làm rõ khi phối hợp xác minh: + Xác minh địa chỉ: Nơi ĐKHKTT, nơi ở và nơi làm việc hiện tại. + Xác minh thân nhân của người phải thi hành án, bao gồm vợ hoặc chồng, cha mẹ, con cái, họ hàng... việc này rất quan trọng trong các án phức tạp, tạo tiền đề cho việc vận động người thân của người phải thi hành án thuyết phục đối tượng tự nguyện thi hành hoặc xây dựng kế hoạch cưỡng chế, tránh trường hợp người được thi hành án được những người thân giúp đỡ chống đối, phá rối việc cưỡng chế. + Xác minh thu nhập của người phải thi hành án. Từ đó làm căn cứ để xác định áp dụng biện pháp cưỡng chế trích trừ thu nhập, cưỡng chế thu tiền trong trường hợp đối tượng không tự nguyện thi hành án. + Xác minh làm rõ người phải thi hành án có bao nhiêu tài sản, đặc biệt lưu ý đến những tài sản phải đăng ký sở hữu, vị trí, giá trị từng loại tài sản từ đó xem xét lựa chọn tài sản để kê biên, xử lý sao cho phù hợp, tương xứng với nghĩa vụ phải thi hành án, tránh trường hợp kê biên nhà ở duy nhất của đương sự khi các họ có nhiều tài sản khác có giá trị tương đương với khoản nghĩa vụ phải thi hành án. + Xác minh động sản của người phải thi hành án: tài sản thuộc sở hữu của ai, ai đang quản lý sử dụng; tình trạng, chất lượng, số lượng của tài sản; hiện tại tài sản có đang bị cầm cố, thế chấp không? + Xác minh người đại diện theo ủy quyền của doanh nghiệp: cần xác minh người được ủy quyền, tổ chức được quyền ủy xem có đủ điều kiện được ủy quyền không? Phạm vi ủy quyền? Thời hạn ủy quyền và hiệu lực của ủy quyền? Vấn đề ủy quyền tham gia khâu

		giải quyết thi hành án không chỉ có ở bên phải thi hành án mà còn cả bên được thi hành án. + Xác minh tình trạng hoạt động của doanh nghiệp thông qua các báo cáo tài chính hàng quý, hàng năm năm, tình hình nộp thuế của doanh nghiệp. <i>(ii) Xác định địa điểm để phối hợp xác minh:</i> Khi xác minh đối tượng thi hành án, Chấp hành viên phải xác định được địa điểm xác minh là nơi cư trú, nơi làm việc ở đâu? Để phối hợp với chính quyền địa phương. Còn đối với từng loại tài sản khác nhau thì Chấp hành viên phải xác minh tại các cơ quan chức năng có thẩm quyền khác nhau như tại các tổ chức tín dụng, Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất, Phòng Tài nguyên Môi trường, Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ, đường sắt Công an tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Chi cục hàng hải, Cảng vụ hàng hải... * Ngoài ra còn một số trường hợp xác minh khác để phục vụ cho án chưa điều kiện, án miễn giảm theo định kỳ. Chấp hành viên phải phối kết hợp tốt cùng người thân của đương sự, chính quyền địa phương và trại giam nơi người phải thi hành án đang chấp hành hình phạt tù. <i>(iii) Phối kết hợp với chính quyền địa phương trong việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về thi hành án dân sự.</i> Việc phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật pháp luật thi hành án giữa cơ quan thi hành án và các ban ngành, đặc biệt là chính quyền địa phương phải chặt chẽ được thực hiện thường xuyên, liên tục để đạt được hiệu quả cao. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Giải quyết được các tranh chấp, mâu thuẫn của đương sự. Giáo dục, thuyết phục, tuyên truyền để nâng cao ý thức về hiểu biết pháp luật cho người dân. Xác minh điều kiện thi hành án chính xác kịp thời giúp Chấp hành viên xây dựng kế hoạch tối ưu nhất nhằm đạt kết quả cao trong việc giải quyết hồ sơ. Hạn chế tối đa việc kê biên, cưỡng chế trong công tác thi hành án. Hồ sơ thi hành án trên địa bàn phường do tôi phụ trách trong năm 2019 không có vụ việc nào phải áp dụng biện pháp kê biên, bán đấu giá tài sản hoặc xây dựng hồ sơ cưỡng chế.
	Sáng kiến 3: “Một số	Nội dung: Tập trung nghiên cứu và đánh giá những qui định của pháp luật hiện hành về

		<i>giải pháp nâng cao hiệu quả công tác xác minh trong thi hành án dân sự”</i> (Năm 2020)	xác minh trong thi hành án dân sự. Đồng thời đưa ra các kỹ năng xác minh điều kiện thi hành án và những sai sót, vướng mắc thường gặp. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xác minh trong thi hành án dân sự. Qua đó, đảm bảo cho công tác phân loại án tạo điều kiện cho việc tác nghiệp hồ sơ được chính xác, nhanh chóng và đạt hiệu quả cao tiết kiệm thời gian, chi phí và công sức. Cụ thể một số giải pháp: (1) Kết thúc buổi xác minh, Chấp hành viên phải kiểm tra lại biên bản xem nội dung đã được ghi chính xác và điền đầy đủ các thông tin thành phần theo qui định chưa? (2) Lãnh đạo các Chi cục phải thường xuyên lập kế hoạch để kiểm tra, đôn đốc hồ sơ theo định kỳ. Nghiêm túc kiểm điểm và rút kinh nghiệm các lỗi mà Chấp hành viên vi phạm không đúng theo qui định. Đồng thời yêu cầu Chấp hành viên khắc phục thiếu sót, tránh để xảy ra vi phạm cho các hồ sơ sau. (3) Phải nắm chắc quy định của pháp luật về xác minh điều kiện thi hành án; thường xuyên cập nhật văn bản pháp luật liên quan đến xác minh điều kiện thi hành án; về thời hạn xác minh như hết thời hạn tự nguyện thi hành án, thời hạn xác minh đối với người chấp hành hình phạt tù, hoặc không xác minh được địa chỉ của người phải thi hành án... (4) Đối với các vụ việc có điều kiện thi hành án: Lập kế hoạch cụ thể để giải quyết các vụ việc có khó khăn, vướng mắc, vụ việc có tính chấp phức tạp; Thực hiện đúng và đầy đủ quy định về thống kê liên ngành về Thi hành án dân sự; Tổ chức đợt cao điểm xác minh lại đối với các hồ sơ chưa có điều kiện. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Trong năm qua, nhờ áp dụng đề tài một cách triệt để vào việc giải quyết hồ sơ thi hành án. Chấp hành viên phụ trách địa bàn không có hồ sơ nào kê biên, bán đấu giá tài sản cũng như phải xây dựng kế hoạch cưỡng chế. Nó rút ngắn được thời gian, công sức, tiết kiệm kinh phí và tránh được sự bất đồng quan điểm của các bên đương sự. Tạo nên sự hòa thuận, phối hợp giữa người dân với người dân và người dân với Cơ quan nhà nước. Hồ sơ thi hành án trên địa bàn phường do tôi phụ trách trong năm 2020 không có vụ việc nào phải áp dụng biện pháp kê biên, bán đấu giá tài sản hoặc xây dựng hồ sơ cưỡng chế.
17	Bà Bùi Thị	Sáng kiến 1: “Giải	Nội dung: Tình hình kinh tế - xã hội cả nước nói chung và của tỉnh Quảng Ninh tiếp tục

	Tuyết Dung, Phó trưởng phòng Phòng Nghị vụ và tổ chức thi hành án, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh	<i>pháp nâng cao hiệu quả thi hành án tín dụng Ngân hàng tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh” (Năm 2019)</i>	có những chuyển biến tích cực, đời sống của nhân dân ngày càng được cải thiện, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ổn định nên đã có những tác động tích cực đối với công tác thi hành án dân sự trên địa bàn tỉnh trong đó có công tác thi hành án dân sự liên quan đến hoạt động tín dụng ngân hàng. Công tác thu hồi các khoản nợ theo các bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực thi hành được Chính phủ đặc biệt quan tâm. Hàng năm Chính phủ đều ban hành Nghị Quyết về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước của năm, trong đó có nội dung thực hiện hiệu quả các giải pháp xử lý nợ xấu. Ngày 18/3/2015 Ngân hàng Nhà nước và Bộ Tư pháp đã ký Quy chế số 01/QCLN/NHNNVN-BTP về phối hợp trong công tác thi hành án dân sự. Tiếp đó ngày 28/01/2016, Bộ trưởng Bộ Tư pháp đã ban hành Chương trình hành động của Ngành Tư pháp kèm theo Quyết định số 131/QĐ-BTP, trong đó yêu cầu Tổng cục Thi hành án dân sự nâng cao chất lượng công tác thi hành án dân sự, hành chính, bảo đảm sự phát triển bền vững, phấn đấu đạt hoặc vượt các chỉ tiêu được giao theo Nghị quyết của Quốc hội về công tác tư pháp, trong đó tập trung giảm lượng án tồn đọng xuống dưới 200.000 vụ việc; tập trung giải quyết các vụ việc thi hành án dân sự liên quan đến hoạt động tín dụng, ngân hàng. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Tạo được sự đồng thuận của các cơ quan chức năng trong việc phối hợp thi hành án dân sự giải quyết án tín dụng ngân hàng. Thủ trưởng các Cơ quan Thi hành án trong tỉnh tích cực chủ động xây dựng mối quan hệ với các cơ quan hữu quan, qua đó tạo được sức mạnh tổng hợp của bộ máy chính trị trong công tác thi hành án. Nâng cao hơn kỹ năng giải quyết vụ việc thi hành án và nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, áp dụng văn bản pháp luật vào công việc hiệu quả góp phần thực hiện thắng lợi chỉ tiêu được giao. Với ý nghĩa chung tay xử lý nợ xấu và tinh thần “đồng hành cùng doanh nghiệp”; tổ chức thi hành có hiệu quả các bản án, quyết định liên quan đến tín dụng ngân hàng.
		Sáng kiến 2: “Giải	Nội dung: Nêu ra những tồn tại hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong công tác thu hồi

		<i>pháp nâng cao hiệu quả thi hành án dân sự thu hồi tiền, tài sản trong các vụ án hình sự về kinh tế, tham nhũng tại Quảng Ninh”</i> (Năm 2020)	tiền, tài sản trong các vụ án hình sự về kinh tế, tham nhũng tại tỉnh Quảng Ninh, đồng thời đưa ra các giải pháp để nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác thu hồi tiền, tài sản trong các vụ án hình sự về kinh tế, tham nhũng tại tỉnh Quảng Ninh trong thời gian tới, nhằm góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị tại địa phương. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Đã đưa ra các giải pháp hữu hiệu trong công tác thi hành án dân sự, do vậy, quá trình giải quyết các vụ án đạt kết quả nhanh chóng, kịp thời đề xuất các biện pháp khẩn cấp nhằm thu hồi tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát, kết hợp tuyên truyền, giải thích, vận động, thuyết phục đối tượng phạm tội chủ động khắc phục hậu quả. Do đó, một số vụ án đã thu hồi được toàn bộ hoặc một phần tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát; tỷ lệ thu hồi ở các giai đoạn tố tụng về cơ bản đã được nâng lên đáng kể, nên kết quả đã được nâng cao rõ rệt, góp phần vào thành tích đạt được về tỷ lệ thi hành án trong tỉnh.
18	Ông Phùng Quang Tiến, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc	Sáng kiến 1: “<i>Giải pháp nâng cao hiệu quả việc giao tài sản thi hành án cho người trúng đấu giá</i>” (Năm 2018)	Nội dung: Công tác bán đấu giá tài sản, bàn giao tài sản cho người mua trúng đấu giá trong THADS đã góp phần làm giảm số việc, số tiền chuyển kỳ sau của cơ quan THADS. Tuy nhiên bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn nhiều những vụ việc, bản án đã được thi hành nhưng chậm bàn giao tài sản cho người trúng đấu giá tài sản, gây bức xúc cho người mua tài sản làm giảm lòng tin của nhân dân đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật. Vì vậy, đòi hỏi phải có những giải pháp để nâng cao hiệu quả việc giao tài sản cho người trúng đấu giá. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Giải pháp nêu trên đã phát huy tác dụng một cách rõ rệt, nhiều vụ việc bàn giao tài sản cho người trúng đấu giá phức tạp đã được giải quyết dứt điểm. 09 tháng năm 2018 Chi cục THADS huyện Vĩnh Tường đã tổ chức cưỡng chế, bàn giao tài sản thành công 04 vụ việc cho người trúng đấu giá theo đúng quy định của pháp luật. Góp phần nâng cao tỷ lệ giải quyết án của đơn vị, phần đấu đạt và vượt chỉ tiêu được giao.
		Sáng kiến 2: “<i>Một số giải pháp nâng cao</i>”	Nội dung: Công tác phối hợp với các cơ quan, tổ chức, ban ngành liên quan trong thi hành án dân sự là một trong những yếu tố vô cùng quan trọng, góp phần quyết định

		<i>hiệu quả công tác phối hợp thi hành án dân sự tại địa bàn huyện Vĩnh Tường”</i> (Năm 2020)	thành công hay thất bại của công tác thi hành án dân sự. Qua thực tế chứng minh rằng: tinh thần, ý thức, trách nhiệm phối của một số Chấp hành viên, cơ quan thi hành án dân sự chưa cao hoặc có thái độ còn coi nhẹ, xem thường công tác phối hợp dẫn đến tình trạng không đạt hiệu quả trong công tác THADS, án tồn đọng chiếm tỷ lệ cao. Công tác phối hợp do đó được pháp luật quy định nhưng vẫn chưa được cụ thể và chặt chẽ nên trong quá trình thực hiện có lúc, có vụ việc vẫn tồn tại những hạn chế, bất cập, làm ảnh hưởng không nhỏ đến tiến độ giải quyết việc thi hành án của Chấp hành viên, cơ quan thi hành án dân sự. Vì vậy cơ quan THADS, Chấp hành viên đặc biệt cần phải phối hợp với Ban chỉ đạo THA; phối hợp với các cơ quan tổ tụng; phối hợp với các cơ quan THADS khác; Phối hợp với Bảo hiểm xã hội, Kho bạc nhà nước, Ngân hàng, tổ chức tín dụng và cơ quan đăng ký tài sản, đăng ký giao dịch bảo đảm; phối hợp với các cơ quan đoàn thể và cá nhân liên quan để từ đó giải quyết dứt điểm các vụ việc thi hành án nhằm bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của nhà nước, công dân. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Nhờ cơ quan THADS phối kết hợp tốt với các cơ quan, ban, ngành, chính quyền địa phương sẽ tạo chuyển biến rõ rệt, cơ bản trong việc THA tại huyện Vĩnh Tường. Khối lượng và kết quả thi hành xong đạt ngày càng lớn, số việc và số tiền thi hành xong năm sau luôn cao hơn năm trước, nhiều vụ việc thi hành phức tạp đã được giải quyết dứt điểm; mọi chỉ tiêu được giao đơn vị luôn phấn đấu hoàn thành, đáp ứng tốt yêu cầu, nhiệm vụ theo đường lối đổi mới của Đảng và Nhà nước cũng như yêu cầu ngày càng cao của ngành đề ra.
19	Ông Nguyễn Viết Cường, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.	Sáng kiến 1: “<i>Một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác xác minh và dân vận trong thi hành án dân sự</i>” (Năm 2019)	Nội dung: Kết quả xác minh điều kiện thi hành án là cơ sở để Chấp hành viên làm tốt công tác dân vận, thỏa thuận thi hành án hay lựa chọn các biện pháp cưỡng chế thi hành án phù hợp; có thể nói kết quả xác minh điều kiện thi hành án là căn cứ pháp lý làm phát sinh hàng loạt các tác nghiệp khác trong quá trình tổ chức thi hành các bản án, quyết định của Tòa án; đó đó với trách nhiệm là Chi cục trưởng tôi đã chú trọng đến công tác kiểm tra, giám sát đối với Chấp hành viên trong công tác xác minh điều kiện thi hành án, nhằm hạn chế những sai sót, vi phạm trong quá trình giải quyết thi hành

		án, cũng như lợi dụng kết quả xác minh không trung thực để kéo dài việc thi hành án, gây khó khăn cho đương sự để vụ lợi và trì hoãn việc tổ chức thi hành án. Chính vì làm tốt công tác kiểm tra, giám sát Chấp hành viên trong công tác xác minh nên tôi mới kịp thời chỉ đạo việc tổ chức thi hành án có hiệu quả nên công tác thi hành án dân sự của đơn vị luôn hoàn thành vượt mức chỉ tiêu thi đua được giao và không gây bức xúc trong nhân dân. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Với trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị, tôi đã chú trọng đến công tác giám sát về kết quả xác minh điều kiện thi hành đối với Chấp hành viên, bản thân tôi đã kịp thời phát hiện một số trường hợp Chấp hành viên lợi dụng việc xác minh để trì hoãn việc thi hành nhằm mục đích vụ lợi, phân loại án không chính xác để lấy thành tích, trong thời gian qua tôi trực tiếp kiểm tra, giám sát kết quả xác minh để kịp thời chỉ đạo, chấn chỉnh lại việc xác minh điều kiện thi hành, qua đó phân loại án chính xác để chỉ đạo Chấp hành viên áp dụng các biện pháp thi hành cho phù hợp với quy định của pháp luật và làm tốt công tác dân vận trong thi hành án; qua đó ngăn ngừa tiêu cực trong thi hành án, bảo đảm tính nghiêm minh của pháp luật và sự minh bạch trong công tác thi hành án dân sự. - Quyết định công nhận Đề tài sáng kiến, giải pháp: Quyết định số 274/QĐ-CTHADS ngày 23/9/2019 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Nam.
	Sáng kiến 2: <i>“Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát để ngăn ngừa tiêu cực và đấu tranh phòng, chống tham nhũng trong lĩnh vực thi hành án dân sự”</i> (Năm 2020)	Nội dung: Thực hiện Chỉ thị 01/CTBTP ngày 11/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về tăng cường phòng chống tiêu cực, tham nhũng, tiêu cực trong thi hành án. Như chúng ta đã biết đặc thù của công tác thi hành án dân sự dễ bị cám dỗ bởi vật chất, tình cảm, nếu người cán bộ thi hành án không có bản lĩnh chính trị hay đạo đức nghề nghiệp thì dễ phát sinh lòng tham, bè phái, hẹp hòi, ích kỷ, vô kỷ luật; lợi dụng trách nhiệm và quyền hạn được giao để vụ lợi cá nhân, xâm phạm quyền thi hành án ...; do đó với trách nhiệm của Chi cục trưởng trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, nên tôi đã chú trọng đến công tác kiểm tra, giám sát đối với công chức, người lao động trong công tác cũng như trong sinh hoạt nhằm để ngăn ngừa tiêu cực và phòng ,chống

			tham nhũng trong lĩnh vực thi hành án dân sự; do làm tốt công tác kiểm tra, giám sát đối với công chức, người lao động trong quá trình thực thi nhiệm vụ; nên tại đơn vị không có trường hợp nào tham nhũng hay tiêu cực trong thi hành án dân sự; góp phần vào việc đấu tranh phòng, chống tiêu cực trong hệ thống thi hành án dân sự. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Qua việc thường xuyên kiểm tra, giám sát nhằm ngăn ngừa tiêu cực và đấu tranh phòng, chống tham nhũng, những người làm công tác thi hành án dân sự đã nêu cao ý thức rèn luyện, ý thức trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, đổi mới tác phong và lề lối làm việc, nâng cao được ý thức trách nhiệm về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, do đó tại đơn vị không có công chức nào vi phạm kỷ luật và đã nâng cao chất lượng giải quyết công việc, góp phần thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ công tác của ngành giao; qua đó nâng cao ý thức chính trị tư tưởng cho công chức, nâng cao trình độ nhận thức của những người làm công tác thi hành án dân sự về phòng, chống tham nhũng, qua đó đã làm trong sạch đội ngũ những người làm công tác thi hành án dân sự “vừa hồng, vừa chuyên“, góp phần xây đức tính thật thà, liêm chính, chí công, vô tư của cán bộ ngành Tư pháp. - Quyết định công nhận Đề tài sáng kiến, giải pháp: Quyết định số 258/QĐ-CTHADS ngày 01/10/2020 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Nam.
20	Ông Lê Chí Hòa, Chấp hành viên sơ cấp Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam.	Sáng kiến 1: “<i>Một số giải pháp về cưỡng chế trong thi hành án dân sự nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động THADS</i>” (Năm 2019)	Nội dung: Khẳng định tầm quan trọng, hiệu quả của công tác thi hành án dân sự bằng biện pháp đảm bảo và biện pháp cưỡng chế trong thi hành án dân sự theo quy định của pháp luật và đưa ra một số giải pháp để thực hiện tốt công tác áp dụng biện pháp đảm bảo và biện pháp cưỡng chế trong thi hành án dân sự. Những khó khăn vướng mắc trong công tác cưỡng chế thi hành án và biện pháp đảm bảo thi hành án trong thực tiễn áp dụng, đó là: Các quy định của pháp luật chưa thật sự chắc chắn và chưa có sự thống nhất còn sung đột giữa các ngành luật có liên quan trong công tác thi hành án vào thực tiễn áp dụng; Theo quy định của pháp luật thi hành án dân sự thì kể từ thời điểm có bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật mà người phải thi hành án chuyển đổi, chuyển nhượng, tặng cho tài sản của mình cho

			người khác thì cơ quan thi hành án dân sự có quyền kê biên, xử lý tài sản đó để đảm bảo thi hành án và trên thực tế trong công tác thi hành án không ít vụ việc này đã có hợp đồng mua bán, tặng cho có công chứng hoặc chứng thực hợp pháp và làm thủ tục đăng ký tại cơ quan có thẩm quyền; Biện pháp cưỡng chế buộc thực hiện công việc giao người chưa thành niên trực tiếp nuôi dưỡng rất khó khăn khi áp dụng pháp luật. động viên kết hợp được với chính quyền thì người phải thi hành án đem con đi trốn, không rõ địa chỉ để áp dụng biện pháp cưỡng chế đành phải dừng và tiếp tục đi vào cuộc tìm kiếm vô vọng, phần lớn là người được thi hành án mong muốn thi hành nhanh để họ được nhận con để nuôi dưỡng, gây áp lực cho Chấp hành viên tổ chức thi hành; Trường hợp Định giá tài sản kê biên theo điều 98 của Luật thi hành án dân sự thì việc cho hai bên đương sự tự thỏa thuận giá hay Công ty thẩm định giá là thường giá rất cao, nên việc hạ giá kéo dài không bán được, nhưng khi có sự can thiệp của cơ quan thi hành án để thi hành án được nhanh hơn, sát hơn thì được cho là trái pháp luật. - Một số giải pháp để thực hiện tốt công tác áp dụng biện pháp đảm bảo và biện pháp cưỡng chế trong thi hành án dân sự: Chấp hành viên tổ chức thi hành án phải thực sự kiên quyết, mạnh mẽ trong khi tiến hành áp dụng, lựa chọn biện pháp đảm bảo, biện pháp cưỡng chế phù hợp, hiệu quả, áp dụng đúng trình tự, thủ tục pháp luật. Chuẩn bị phương án, lực lượng, phương tiện một cách đầy đủ cả về mọi mặt liên quan đến công tác cưỡng chế. Phân công lực lượng tham gia cưỡng chế phù hợp, hiệu quả, đúng chức năng nhiệm vụ chuyên môn. Xác minh, chuẩn bị hồ sơ và dự trù các tình huống xấu có thể xảy ra khi tiến hành cưỡng chế và sau cưỡng chế. Chấp hành viên chủ trì cưỡng chế phải bám sát kế hoạch cưỡng chế và phương án cưỡng chế một cách nhanh gọn nhất, hiệu quả nhất. Nhiều vụ việc có giá trị lớn, phức tạp, Chấp hành viên cần phải có bản lĩnh nhất định, nghiên cứu kỹ hồ sơ và các tình huống có thể xảy ra, đồng thời có đề xuất với thủ trưởng đơn vị cho tổ chức họp với các cơ quan khối có liên quan và cơ quan chuyên môn, thậm chí còn tranh thủ sự xin ý kiến chỉ đạo của Trưởng ban chỉ đạo thi hành án của địa phương mình hoặc của cấp trên. .Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành.
--	--	--	---

			Hiệu quả áp dụng: Đã áp dụng nhiều biện pháp đảm bảo và biện pháp cưỡng chế trong công tác, góp phần tích cực vào hiệu quả công tác thi hành án dân sự của bản thân cũng như của đơn vị, trong năm bản thân và đơn vị đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu nhiệm vụ giao: đạt và vượt chỉ tiêu thi hành xong về việc, về tiền và chỉ tiêu giảm án tồn đọng về việc, về tiền. tránh khiếu nại, khiếu kiện xảy ra. Quyết định công nhận Đề tài sáng kiến, giải pháp: Quyết định số 274/QĐ-CTHADS ngày 23/9/2019 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Nam.
		Sáng kiến 2: “<i>Các biện pháp bảo đảm về cưỡng chế trong thi hành án dân sự, buộc thực hiện công việc giao con và chia tài sản chung hộ gia đình</i>” (Năm 2020)	Nội dung: Công tác ở huyện đồng bằng thuần nông, người dân có xu hướng tranh chấp nhận nuôi con sau ly hôn rất nhiều và đa phần tài sản xử lý ở địa phương là tài sản chung hộ gia đình trong thi hành án, nên bản thân nhận thấy có một số khó khăn, vướng mắc nhất định, đưa ra những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị trong biện pháp cưỡng chế buộc thực hiện công việc giao con và chia tài sản chung hộ gia đình bằng những giải pháp cụ thể như: Đối với chia tài sản chung hộ gia đình theo điều 74 luật thi hành án và điều 24 nghị định số 62/NĐ-CP thì thực tiễn pháp luật hướng dẫn cơ quan có thẩm quyền phân chia, thời hạn phân chia chưa phù hợp với thực tiễn. Do đó giải pháp đưa ra của bản thân là Chấp hành viên chủ trì cho các thành viên hộ gia đình tự thỏa thuận phân chia tài sản chung hộ gia đình, đồng thời giải thích rõ các quyền và nghĩa vụ đối với từng thành viên hộ gia đình theo quy định của pháp luật là hiệu quả nhất và thành công nhất. Đối với biện pháp cưỡng chế giao con, thì biện pháp hiệu quả nhất đã áp dụng chủ yếu thi hành bằng biện pháp động viên, thuyết phục người được thi hành án, người thân của người được về quyền và nghĩa vụ, phân tích cái được, cái mất của vấn đề giao con trên thực tế tranh thủ sự ủng hộ, giải thích thêm của các đoàn thể xã hội ở các cấp, để từ đó người được thi hành án tự nhận thấy vấn đề và tự nguyện rút yêu cầu thi hành án và kết quả đã giải quyết được 03 trên 04 vụ ở tại đơn vị, chỉ còn 01 việc đã áp dụng theo trình tự thẩm quyền phạt tiền đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng đến nay không hiệu quả do cơ quan có thẩm quyền ở địa phương không khởi tố, truy tố theo quy định.

			Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Đã áp dụng trong công tác, góp phần tích cực vào hiệu quả công tác thi hành án dân sự của bản thân cũng như của đơn vị, trong năm bản thân và đơn vị đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu nhiệm vụ giao: đạt và vượt chỉ tiêu thi hành xong về việc, về tiền. - Quyết định công nhận Đề tài sáng kiến, giải pháp: Quyết định số 258/QĐ-CTHADS ngày 01/10/2020 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Nam.
21	Bà Lê Thị Lâm, Phó Chi cục trưởng, Chi cục thi hành án dân sự huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa.	Sáng kiến 1: “<i>Giải pháp rút ngắn thời gian xử lý tài sản kê biên, bán đấu giá.</i>” (Năm 2018)	Nội dung: Theo quy định tại Điều 104 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014: 1. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo của tổ chức Bán đấu giá về việc tài sản đưa ra bán đấu giá lần đầu nhưng không có người tham gia đấu giá, trả giá hoặc bán đấu giá không thành thì Chấp hành viên thông báo yêu cầu đương sự thỏa thuận về mức giảm giá của tài sản. 2. Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo nếu đương sự không thỏa thuận được về mức giảm giá thì Chấp hành viên quyết định mức giảm giá, mỗi lần giảm giá không qua 10%. Vì lẽ trên, trong năm 2018 cá nhân tôi đã mạnh dạn áp dụng sáng kiến của mình vào vụ án mà bản thân đang thi hành Bản án, Quyết định số: 02/ KDTM-ST ngày 20 tháng 9 năm 2017 của TAND huyện Thọ Xuân và Bản án số: 16/ KDTM-PT ngày 30/11/2017 của TAND tỉnh Thanh Hoá. Sau khi kê biên tài sản hai bên đương sự thỏa thuận giá tài sản là: 1,5 tỷ. Tôi đã ký hợp đồng ủy quyền bán đấu giá tài sản theo quy định của pháp luật. Hết hạn thông báo không có tổ chức đăng ký mua tài sản. Căn cứ khoản 1, Điều 104 Luật thi hành án sửa đổi, bổ sung năm 2014 tôi đã thông báo cho Bên phải thi hành án, bên được thi hành án thỏa thuận về mức giảm giá của tài sản. Do có khả năng tư duy, sáng tạo, khả năng dự báo tình hình và nhận định sự việc, đặc biệt là sự vận động thuyết phục hai bên đương sự mà hai bên đã thỏa thuận

		mức giảm giá của tài sản còn: 1,1 tỷ. Chấp hành viên lại tiếp tục ký hợp đồng ủy quyền bán đấu giá tài sản và chỉ giảm giá thêm lần thứ hai 10%. Giá tài sản còn lại là: 990.000.000đ, cuối cùng đã có Công ty TNHHXD Ngọc Anh và Công ty TNHHXD 68 Thanh Hóa đăng ký mua tài sản. Ngày 30/8/2018, Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản Thanh Hóa đã tổ chức phiên bán đấu giá, bên trúng đấu giá là Công ty TNHHXD Ngọc Anh. Sau khi áp dụng sáng kiến thành công, bản thân đã trao đổi cùng đồng nghiệp trong cơ quan và hiện tại đã có Chấp hành viên đang áp dụng vào việc giảm giá tài sản kê biên bán đấu giá lần thứ nhất không thành. Từ các lý do nêu trên cá nhân khẳng định rằng áp dụng đề tài sáng kiến kinh nghiệm này là sự cần thiết không thể thiếu trong quá trình giải quyết thi hành án dân sự. Cụ thể sẽ giảm được giảm thủ tục hành chính; giảm thời gian, đẩy nhanh tiến độ; nâng cao chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm kinh phí cho Nhà nước, cá nhân và cơ quan tổ chức xã hội...vv. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Thực tế đã chứng minh, trong năm qua áp dụng sáng kiến này tôi thấy đạt hiệu quả cao trong công tác thi hành án dân sự. Giải quyết công việc một cách nhanh chóng, giảm được số lần đi công tác, đem lại lợi ích cho đơn vị và tiết kiệm được kinh tế chung cho cả Nhà nước, tập thể cũng như bản thân, giảm thủ tục hành chính; giảm thời gian, đẩy nhanh tiến độ; nâng cao chất lượng, hiệu quả trong công tác thi hành án dân sự. Hạn chế được tính bức xúc của đương sự, tránh được việc khiếu nại tố cáo đối với việc làm của Chấp hành viên. Giảm tải được công việc cho chính quyền.
	Sáng kiến 2: “<i>Một số sáng kiến kinh nghiệm vận động thuyết phục đương sự tự nguyện thi hành án.</i>” (Năm 2019)	Nội dung: Ngay từ đầu năm, bản thân tôi luôn bám sát kế hoạch, chỉ tiêu giao của ngành, đơn vị cụ thể cho từng Chấp hành viên. Mặt khác, bản thân luôn cho rằng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chuyên môn là thước đo phẩm chất chính trị của người cán bộ nên tôi luôn tìm tòi nghiên cứu các văn bản mới để áp dụng, trau dồi kiến thức đồng thời tìm cách mới, phương pháp làm hay áp dụng vào công việc chuyên môn của mình một cách hiệu quả nhất.

			Do tính chất công việc mang tính đặc thù nên đòi hỏi CHV phải có tổ hợp những năng lực mang tính chuyên biệt như: Năng lực tư duy lý luận, năng lực hoạt động thực tiễn, khả năng làm công tác dân vận như: vận động, thuyết phục làm sao để đương sự tự nguyện thi hành án. Chính vì thế khả năng vận động, thuyết phục, giáo dục người phải thi hành án tự nguyện thi hành và khả năng giao tiếp xã hội để khai thác tâm lý đương sự đòi hỏi CHV phải chú trọng, chuyên sâu, rèn luyện thành kỹ năng nghề nghiệp. Cách vận động, thuyết phục có hiệu quả nhất là đánh vào tâm lý của người khác”. Đây cũng là điều mà tôi luôn tâm đắc và là lý do tôi đã lựa chọn việc vận động, thuyết phục đương sự tự nguyện thi hành án. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Trong nhiều năm qua, bản thân tôi đã thực hiện tốt các giải pháp hữu hiệu như : động viên, giáo dục, thuyết phục...vv mà công tác thi hành án dân sự ở Thọ Xuân nói chung và án ở địa bàn do tôi phụ trách nói riêng đã có những chuyển biến tích cực. Số vụ việc được tổ chức thi hành dứt điểm ngày càng tăng lên, trong đó có nhiều vụ việc dân sự phức tạp, số tiền phải thi hành án lớn đã được giải quyết bằng sự tự nguyện thi hành án của đương sự. Trong năm 2016, có 80 việc (chiếm 90%); năm 2017, có 103 việc (chiếm 92%); năm 2018, có 110 việc (chiếm 92%); năm 2019, có 115 việc (chiếm 91%) được thi hành xong nhờ công tác vận động, thuyết phục đương sự tự nguyện thi hành án; số án tồn đọng đã giải quyết được đạt tỷ lệ cao. Tổng năm 2019 đạt tỷ lệ 95% về việc, 93% về tiền, kết quả công tác thi hành án dân sự trên đã góp phần không nhỏ vào việc giữ gìn an ninh trật tự trên địa bàn huyện nhà.
		Sáng kiến 3: “<i>Một số sáng kiến kinh nghiệm tăng cường mối quan hệ giữa cơ quan thi hành án với các cơ quan hữu quan trong quá trình tổ chức thi</i>”	Nội dung: Thực tiễn công tác phối hợp giữa Chấp hành viên với các cơ quan hữu quan trong quá trình tổ chức thi hành án dân sự ở huyện Thọ Xuân. Từ thực tiễn công tác thi hành án dân sự trong những năm qua cho thấy mối quan hệ giữa cơ quan Thi hành án, Chấp hành viên với các cơ quan, tổ chức, cá nhân hữu quan đã hình thành và được giải quyết cơ bản hài hòa, góp phần nâng cao hiệu quả công tác thi hành án dân sự. Nếu làm tốt công tác phối hợp không những giúp Chấp hành viên cơ quan Thi hành án tránh và hạn chế những sai sót trong quá trình tác

		<i>hành án dân sự ”</i> (Năm 2020)	ng nghiệp mà còn giúp cho việc tuyên truyền giáo dục pháp luật về thi hành án dân sự qua thực tiễn việc làm cụ thể của Chấp hành viên được đến với nhân dân, góp phần hạn chế việc phải tổ chức cưỡng chế trong thi hành án. Tăng cường vấn đề tự nguyện thỏa thuận thi hành án của các đương sự, giữ được mối quan hệ tình làng nghĩa xóm, góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị ở địa phương. Các giải pháp nâng cao hiệu quả trong quan hệ phối hợp: Quan hệ giữa Chấp hành viên với Kho bạc nhà nước, Ngân hàng nhà nước và các cơ quan tín dụng; Mối quan hệ phối hợp giữa Chấp hành viên, cơ quan Thi hành án với cơ quan Công an trong công tác cưỡng chế thi hành án. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Nhiều năm qua, bản thân tôi đã thực hiện tốt trong “Mối quan hệ phối hợp giữa Chấp hành viên với các cơ quan hữu quan trong quá trình tổ chức thi hành án dân sự”. Chính vì vậy, số vụ việc được tổ chức thi hành dứt điểm ngày càng tăng lên, thủ tục hành chính giảm bớt, rút ngắn thời gian thi hành bản án, tiết kiệm được nhiều chi phí cho Nhà nước và công dân. Đặc biệt, trong đó có nhiều vụ việc dân sự phức tạp, số tiền phải thi hành án lớn đã được giải quyết bằng sự phối hợp động viên đương sự tự nguyện thi hành án của. Trong năm 2017, có 103 việc (chiếm 92%); năm 2018, có 110 việc (chiếm 92%); năm 2019, có 115 việc (chiếm 91%); năm 2020, có 93% được thi hành xong nhờ công tác vận động, thuyết phục đương sự tự nguyện thi hành án; số án tồn đọng đã giải quyết được đạt tỷ lệ cao. Năm 2020, đạt tỷ lệ cụ thể là: 94,15% về việc và 94,12% về tiền. Kết quả công tác thi hành án dân sự trên đã góp phần không nhỏ vào việc giữ gìn an ninh trật tự trên địa bàn huyện. Nhìn vào kết quả trên, có thể khẳng định rằng từ khi áp dụng các sáng kiến kinh nghiệm hiệu quả trong công tác thi hành án dân sự ngày càng cao hơn.
22	Ông Quán Vi Hà , Chánh Văn phòng, Cục THADS tỉnh	Sáng kiến 1: “ <i>Một số giải pháp ứng dụng hiệu quả phần mềm Quản lý văn</i> ”	Nội dung: “<i>Một số giải pháp ứng dụng hiệu quả phần mềm Quản lý văn bản và phần mềm Quản lý hồ sơ lưu trữ trong các cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An</i>” được thực hiện trên cơ sở theo dõi, quản lý công tác văn thư lưu trữ tại Cục THADS tỉnh và các kết luận kiểm tra tại các Chi cục THADS cấp huyện trực thuộc, từ đó bản thân

	Nghệ An	<i>bản và phần mềm Quản lý hồ sơ lưu trữ trong các cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An”</i> (Năm 2018)	nguyên cứu, tìm tòi để đề xuất các giải pháp thực hiện. Đứng trước yêu cầu đổi mới của Nhà nước ta hiện nay, đặc biệt là trong công cuộc cải cách nền hành chính quốc gia cho phù hợp với nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa đang diễn ra sôi động từ Trung ương đến địa phương, nhất là cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 (Cách mạng 4.0), do đó, không thể không nói đến việc hoàn thiện và hợp lý hoá công tác văn thư trong các cơ quan hành chính Nhà nước mà không thực hiện việc ứng dụng tin học trong công tác văn thư lưu trữ. Mặt khác, tài liệu lưu trữ là di sản văn hoá đặc biệt của dân tộc, có giá trị đặc biệt đối với công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước. Trải qua bề dày về thời gian, khối lượng tài liệu lưu trữ tại các cơ quan, đơn vị ngày một lớn hơn, mà công cụ quản lý và khai thác sử dụng tài liệu lưu trữ tại nhiều cơ quan, đơn vị hiện nay vẫn chủ yếu là các công cụ truyền thống, cho nên gặp rất nhiều khó khăn, nhiều khi không thể thực hiện được. Do vậy, việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác văn thư và công tác lưu trữ là một yêu cầu tất yếu trong giai đoạn hiện nay. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Trong tiến trình cải cách hành chính nhà nước, vai trò và vị trí của công tác văn thư lưu trữ, cũng như việc ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan THADS vào công tác này, nhất là ứng dụng các phần mềm Quản lý văn bản và phần mềm Quản lý hồ sơ lưu trữ đã khẳng định được ý nghĩa hết sức quan trọng: <i>Thứ nhất</i>, tạo lập và quản lý các loại báo cáo về các tình hình luân chuyển, quản lý và xử lý, theo dõi xử lý văn bản, kết xuất các thông tin tổng hợp nhằm phục vụ kịp thời công tác điều hành, tác nghiệp của lãnh đạo cũng như của các cán bộ trong cơ quan. Công tác văn thư lưu trữ được tổ chức hợp lý và tự động hoá các khâu nghiệp vụ thông qua ứng dụng các phần mềm Quản lý văn bản và phần mềm Quản lý hồ sơ lưu trữ... sẽ nâng cao chất lượng quản lý, chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Cục, cũng như lãnh đạo các Chi cục THADS. <i>Thứ hai</i>, ứng dụng phần mềm Quản lý văn bản và phần mềm Quản lý hồ sơ lưu trữ
--	---------	---	---

		tốt sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho việc tra cứu thông tin trong cơ quan, đơn vị được đầy đủ, nhanh chóng, chính xác để giải quyết công việc kịp thời, hiệu quả, nâng cao hiệu suất và chất lượng công tác. <i>Thứ ba</i>, góp phần quan trọng đảm bảo thông tin cho hoạt động quản lý, cung cấp những tài liệu, tư liệu, số liệu đáng tin cậy phục vụ các mục đích chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội. Đồng thời, cung cấp những thông tin quá khứ, những căn cứ, những bằng chứng phục vụ cho hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan, đơn vị <i>Thứ tư</i>, giúp cho Lãnh đạo, công chức các cơ quan, đơn vị nâng cao hiệu suất công việc; giải quyết, xử lý nhanh chóng và đáp ứng được các yêu cầu công việc của tổ chức, cá nhân. Các loại công văn và Hồ sơ tài liệu trở thành phương tiện theo dõi, kiểm tra công việc một cách có hệ thống, qua đó cán bộ, công chức có thể kiểm tra, đúc rút kinh nghiệm, góp phần thực hiện tốt các mục tiêu quản lý, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả trong công việc và đây cũng là những mục tiêu, yêu cầu của cải cách nền hành chính nhà nước ở nước ta hiện nay. <i>Cuối cùng</i>, tạo công cụ để kiểm soát việc thực thi quyền lực của các cơ quan, đơn vị. Góp phần giữ gìn những căn cứ, bằng chứng về hoạt động của cơ quan, phục vụ việc kiểm tra, thanh tra, giám sát. Đồng thời, thực hiện tốt công tác này, sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho việc quản lý chặt chẽ, khoa học các hồ sơ, tài liệu, góp phần giữ gìn bí mật của Đảng, Nhà nước, cơ quan, đơn vị. (Giải pháp được Hội đồng Sáng kiến Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An công nhận tại Quyết định số 448/QĐ-HĐSK ngày 24/9/2018).
	Sáng kiến 2: “<i>Tham mưu, đề xuất một số giải pháp trong việc xây dựng: Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An về hỗ trợ kinh phí cho công tác thi</i>	Nội dung: Đề tài nêu ra kết quả, tồn tại, hạn chế trong công tác THADS, hành chính của Cục THADS tỉnh Nghệ An trong thời gian vừa qua. Để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp, nhà nước đã được Tòa án tuyên, đảm bảo tính nghiêm minh pháp luật của Nhà nước pháp quyền, giữ gìn an ninh, trật tự địa phương, cần phải khắc phục các hạn chế, tồn tại nêu trên trong công tác thi hành án dân sự, hành chính. Muốn vậy, chúng ta cần nhiều giải pháp trong đó hỗ trợ kinh phí là quan trọng, tạo tiền đề để thực hiện các giải pháp khác.

		<i>hành án dân sự, hành chính trên địa bàn tỉnh Nghệ An”</i> (Năm 2019)	Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An đã thông qua và ban hành Nghị quyết số 18/2018/NQ-HĐND ngày 12/12/2018 về hỗ trợ kinh phí cho công tác thi hành án dân sự, hành chính trên địa bàn tỉnh Nghệ An với số tiền là: 1.000.000.000 đồng/năm (Một tỷ đồng/năm) cho các cơ quan THADS tỉnh Nghệ An, các nội dung hỗ trợ bao gồm: + Tuyên truyền, quán triệt pháp luật thi hành án dân sự, hành chính; đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng tổ chức THADS, hành chính; + Hoạt động xác minh điều kiện thi hành án, cưỡng chế thi hành án dân sự; + Tiêu hủy vật chứng; + Tổ chức thi hành các vụ việc có giá trị lớn, phức tạp, kéo dài; + Sơ, tổng kết các quy chế phối hợp thi hành án dân sự, hành chính hàng năm; + Khen thưởng, biểu dương thành tích của các cơ quan, tổ chức, cá nhân phối hợp (cả cấp xã, xóm) trong chỉ đạo, tổ chức thi hành án dân sự, hành chính. + Hỗ trợ mua sắm, sửa chữa một phần trang, thiết bị làm việc hàng năm. (Giải pháp được Hội đồng Sáng kiến Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An công nhận tại Quyết định số 359/QĐ-HĐSK ngày 26/9/2019).
		Sáng kiến 3: “<i>Một số giải pháp khắc phục những lỗi thường gặp trong việc soạn thảo văn bản hành chính tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An</i>” (Năm 2020)	Nội dung: “<i>Một số giải pháp khắc phục những lỗi thường gặp trong việc soạn thảo văn bản hành chính tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An</i>” được thực hiện trên cơ sở theo dõi, quản lý công tác văn thư, lưu trữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An nói chung và theo dõi việc soạn thảo, ban hành văn bản hành chính tại cơ quan Cục Thi hành án dân sự nói riêng. Từ thực tiễn việc soạn thảo, ban hành văn bản hành chính tại Cục THADS tỉnh Nghệ An cho thấy, một số cán bộ công chức còn vi phạm một số lỗi, hoặc mắc sai sót trong việc soạn thảo, ban hành văn bản hành chính, như: Chưa đúng quy định về thể thức và kỹ thuật trình bày: Quốc hiệu; tên cơ quan, tổ chức ban hành văn bản; ký hiệu văn bản; địa danh, ngày tháng năm ban hành văn bản; tên loại và trích yếu nội dung văn bản; nội dung văn bản; quyền hạn, chức vụ, họ tên người có thẩm quyền ký; nơi nhận; số trang văn bản; ký nháy văn bản, trình bày không đúng vị trí, sai về cỡ

		chữ, kiểu phong chữ, sai thẩm quyền ban hành văn bản... đã phần nào gây ảnh hưởng đến công tác chỉ đạo, điều hành của Cục, cũng như ảnh hưởng không tốt đến hình ảnh của cơ quan, đơn vị khi có những văn bản chưa bảo đảm về thể thức được gửi cho các cơ quan, đơn vị liên quan. Do đó, với việc nghiên cứu, đề xuất các giải pháp để khắc phục những vi phạm, sai sót này sẽ giúp cho việc soạn thảo, ban hành văn bản hành chính tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An được thực hiện một cách đầy đủ; các nội dung, yêu cầu về thể thức soạn thảo, ban hành văn bản hành chính được chấp hành tốt; khắc phục cơ bản các sai sót, tồn tại hiện nay. Từ đó, góp phần quan trọng đảm bảo thông tin thông suốt cho mọi hoạt động quản lý; sự điều hành, chỉ đạo của Lãnh đạo đơn vị đạt hiệu quả, tiết kiệm thời gian và việc ký ban hành văn bản của Lãnh đạo đơn vị được nhanh chóng, kịp thời, chính xác. Giúp cho cán bộ, công chức nâng cao hiệu suất công việc, đáp ứng được các yêu cầu đổi mới trong tình hình hiện nay. Đồng thời, nâng cao tinh thần trách nhiệm cho công chức làm công tác soạn thảo và quản lý văn bản của cơ quan, đơn vị, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Khi các cơ quan THADS tỉnh Nghệ An nói chung và cơ quan Cục Thi hành án dân sự tỉnh nói riêng thực hiện tốt các giải pháp đề ra nêu trên đã và sẽ nâng cao hiệu quả công tác soạn thảo, ban hành văn bản hành chính tại cơ quan, đơn vị. Cụ thể: <i>Thứ nhất</i>, giúp cho cán bộ, công chức nắm bắt kịp thời, đầy đủ các quy định về thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản hành chính để áp dụng, thực hiện thành thạo khi soạn thảo văn bản và khối lượng văn bản hình thành trong quá trình giải quyết công việc, tránh được tình trạng sai sót, vi phạm các lỗi về thể thức, nội dung khi soạn thảo văn bản trong quá trình thực thi nhiệm vụ, công vụ. <i>Thứ hai</i>, nâng cao công tác quản lý, điều hành và giám sát công việc của lãnh đạo cơ quan, đơn vị. <i>Thứ ba</i>, nâng cao công tác cải cách hành chính. <i>Thứ tư</i>, đáp ứng nhanh, kịp thời công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo cơ
--	--	---

			quan, đơn vị. <i>Thứ năm</i>, nâng cao trình độ, kỹ năng cho đội ngũ văn thư về quản lý, kiểm soát hệ thống văn bản trước khi phát hành trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao. Trong tiến trình cải cách hành chính nhà nước, vai trò và vị trí của cán bộ, công chức đối với quá trình soạn thảo văn bản đã khẳng định được vai trò, ý nghĩa hết sức quan trọng: <i>Thứ nhất</i>, góp phần quan trọng đảm bảo thông tin cho hoạt động quản lý, cung cấp những tài liệu, tư liệu, số liệu đáng tin cậy phục vụ các mục đích chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội. Đồng thời, cung cấp những thông tin quá khứ, những căn cứ, những bằng chứng phục vụ cho hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan, đơn vị. <i>Thứ hai</i>, giúp cho cán bộ, công chức nâng cao hiệu suất công việc; giải quyết, xử lý nhanh chóng và đáp ứng được các yêu cầu ngày càng cao của cơ quan, tổ chức, cá nhân. Công tác soạn thảo văn bản một cách có hệ thống giúp cán bộ, công chức đúc rút kinh nghiệm, góp phần thực hiện tốt các mục tiêu quản lý; nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả trong giải quyết nhiệm vụ, công vụ và đây cũng là những mục tiêu, yêu cầu chính trong quá trình cải cách nền hành chính Nhà nước ở nước ta hiện nay. <i>Thứ ba</i>, vai trò của của cán bộ trong công tác soạn thảo văn bản ngày càng được tăng cường trong các cơ quan, đơn vị do nhu cầu phục vụ thông tin cho hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành ngày càng cao và cấp thiết. Vì thế, cán bộ, công chức trong quá trình soạn thảo văn bản cần phải chú trọng tổ chức hợp lý và tự động hoá các khâu nghiệp vụ để nâng cao chất lượng công tác, nhất là đảm bảo về nội dung, thể thức của văn bản hành chính Nhà nước. <i>Thứ tư</i>, có tác động nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức để củng cố, tăng cường nề nếp, kỷ cương hành chính. Nâng cao ý thức trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, của cán bộ, công chức trong việc thực thi trách nhiệm được giao, đặc biệt trong quá trình soạn thảo văn bản hành chính được giao; từng bước nắm vững quy định của cơ quan có thẩm quyền, từ đó kịp thời phát hiện, khắc phục các lỗi thường gặp trong quá trình soạn thảo, ban hành văn bản hành chính tại cơ quan, đơn vị; xây dựng nề nếp, kỷ cương, ý thức tự giác, tích cực chấp hành quy định pháp luật của cán bộ, công
--	--	--	--

			chức cơ quan. <i>Thứ năm</i>, có tác động nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của các cơ quan, đơn vị. Đảm bảo cán bộ, công chức trong các cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh hiểu và tuân thủ nghiêm, đồng bộ, thống nhất các quy định pháp luật, đảm bảo sự chỉ đạo sâu sát, hiệu quả đối với cơ quan, đơn vị cấp dưới trong việc chấp hành đúng các quy định pháp luật về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính. Giải pháp được Hội đồng Sáng kiến Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An công nhận tại Quyết định số 390/QĐ-HĐSK ngày 30/9/2020).
23	Bà Hoàng Thị Thu Hà, Kế toán trưởng; Trưởng Phòng, Phòng Tài chính -Kế toán; Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa	Sáng kiến 1: “<i>Giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý Ngân sách Nhà nước bằng việc tăng cường công tác kiểm tra và tự kiểm tra trong công tác Kế toán Ngân sách</i>” (Năm 2018)	Nội dung: Căn cứ nhiệm vụ đã được phân cấp Thủ trưởng các đơn vị chủ động tổ chức kiểm tra công tác tài chính kế toán tại đơn vị mình bằng cách ban hành Quy chế tự kiểm tra, việc tự kiểm tra sẽ nhằm hạn chế tối đa các sai sót không đáng có trong quá trình giải quyết công việc được phân công, làm tốt hơn nữa vai trò quản lý, sử dụng ngân sách Nhà nước Nâng cao công tác tự kiểm tra tài chính, kế toán tại đơn vị trong việc sử dụng nguồn ngân sách nhà nước cấp nhằm mục đích: + <i>Thứ nhất</i>, Tăng cường tính tự giác của cán bộ, viên chức trong việc thực hiện nhiệm vụ của mình, đồng thời kịp thời phát hiện những sai phạm của các cá nhân, các khâu tổ chức công việc. + <i>Thứ hai</i>, Đánh giá tình hình triển khai chấp hành dự toán ngân sách hàng năm tại đơn vị theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, tình hình chấp hành công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của đơn vị. + <i>Thứ ba</i>, Đánh giá chất lượng hoạt động, tình hình chấp hành cơ chế chính sách và quản lý các khoản thu, chi tài chính, quản lý và sử dụng tài sản, tiền vốn, sử dụng quỹ lương, quỹ thưởng, các quỹ của cơ quan và công tác đầu tư xây dựng cơ bản trong đơn vị. + <i>Thứ tư</i>, Phát hiện và chấn chỉnh kịp thời các sai sót, áp dụng các biện pháp xử lý các sai phạm theo đúng thẩm quyền đã được phân cấp. Đồng thời tổ chức rút kinh nghiệm, đánh giá những tồn tại, tìm ra nguyên nhân và đưa ra phương hướng, biện pháp khắc phục nhằm tăng cường công tác quản lý tài chính, kế toán.

			Việc tự kiểm tra được thực hiện theo trình tự và thủ tục sau: 1. Mỗi cá nhân tham gia xử lý công việc liên quan đến các nghiệp vụ kinh tế tài chính đều có trách nhiệm xem xét đến các phần công việc đã thực hiện trước đó và công việc của chính mình. 2. Khi phát hiện ra những sai phạm, vướng mắc cần phải báo cáo người phụ trách trực tiếp để có biện pháp xử lý ngay. 3. Công tác tự kiểm tra tài chính, kế toán tại đơn vị phải đảm bảo thực hiện ngay trong quá trình thực thi nhiệm vụ quản lý của từng cán bộ, công chức và phải đảm bảo tính thận trọng, nghiêm túc, trung thực. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Đối với hình thức tự kiểm tra thường xuyên mọi hoạt động kinh tế, tài chính không đòi hỏi phải thành lập bộ phận, tổ công tác để kiểm tra. Việc tự kiểm tra tài chính được thực hiện tại chính mỗi khâu công việc của từng người trong các bộ phận liên quan Công tác tự kiểm tra tài chính, kế toán sẽ đảm bảo tính liên tục, thường xuyên, không tạo nên sự gò ép, căng thẳng đối với công chức trong đơn vị, mọi người đều có trách nhiệm trong lĩnh vực được phân công tự kiểm tra tài chính, kế toán Kết quả hàng năm 100% các đơn vị đã xây dựng Quy chế quản lý tài sản công; Quy chế chi tiêu nội bộ; Quy chế sử dụng xe ô tô; Quy chế kiểm tra, tự kiểm tra trong lĩnh vực kế toán.
--	--	--	---

		Sáng kiến 2: “Giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý công tác Kế toán nghiệp vụ THADS thông qua việc tăng cường công tác kiểm tra và tự kiểm tra” (Năm 2019)	Nội dung: Căn cứ nhiệm vụ đã được phân cấp Thủ trưởng các đơn vị chủ động tổ chức kiểm tra công tác tài chính kế toán tại đơn vị mình và các Chi cục THADS trực thuộc bằng việc tuân thủ nghiêm trình tự, thủ tục trước, trong và sau khi kiểm tra theo đúng Quy chế số 309/QĐ-TCTHADS ngày 15/3/2019 của Tổng cục THADS đối với cuộc kiểm tra chuyên đề trong công tác TCKT nghiệp vụ THADS. +Thứ nhất, Kiểm tra tính hợp pháp của các nghiệp vụ kinh tế tài chính phát sinh; tính hiệu lực, hiệu quả của các hoạt động tài chính, kế toán tại đơn vị, của công tác tổ chức và điều hành hoạt động thực hiện nhiệm vụ được giao và các hoạt động khác +Thứ hai, Kiểm tra, kiểm soát chất lượng và độ tin cậy của các thông tin kinh tế tài chính của đơn vị được cung cấp thông qua báo cáo tài chính và các báo cáo khác. + Thứ ba, Kiểm tra sự tuân thủ các cơ chế tài chính, các chế độ chính sách của Nhà nước liên quan đến tình hình quản lý, thu chi tiền, tài sản THA. Kiểm tra và đánh giá hiệu quả của việc sử dụng, quản lý nguồn kinh phí TUCC từ ngân sách nhà nước trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao tại đơn vị vv... Một là, Kiểm tra các khoản thu, chi thi hành án theo từng Quyết định và yêu cầu - Kiểm tra các nguồn thu do người được, người phải THA; Ngân sách tạm ứng cưỡng chế. - Kiểm tra việc thực hiện thu ngân sách được cấp có thẩm quyền giao cho đơn vị thực hiện, bao gồm: Mức thu đối với từng loại phí, lệ phí; tổng số thu phí, lệ phí; số phí, lệ phí phải nộp ngân sách nhà nước; số phí, lệ phí được để lại đơn vị; nguyên tắc phân phối đảm bảo đúng quy định chưa? - Kiểm tra các khoản thu từ việc đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân để hỗ trợ hoặc ứng trước cho công tác thi hành án của các Chấp hành viên Hai là, . Kiểm tra các khoản chi trả, nhập,xuất tiền, tài sản thi hành án của đơn vị - Kiểm tra tính hợp pháp của các khoản chi trong phạm vi quyết định THA, được xử lý theo quy định pháp luật cho từng nghĩa vụ của người được, người phải và các đối tượng liên quan - Kiểm tra tính hợp pháp của các khoản chi cưỡng chế do ngân sách chịu trong các trường hợp đặc biệt được căn trên phê duyệt.
--	--	--	---

24	Ông Mai Văn Diện Chi cục trưởng- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum	Sáng kiến 1: <i>“Tăng cường phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp trong công tác thi hành án dân sự nhằm giáo dục ý thức tự giác chấp hành án của người phải thi hành án, hạn chế thấp nhất việc tổ chức cưỡng chế thi hành án”</i> (Năm 2018)	Nội dung: Trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, Chi cục thường xuyên thông tin về chương trình, kế hoạch công tác của ngành, chỉ tiêu nhiệm vụ để Viện kiểm sát nhân dân thành phố nắm được để bố trí bộ phận theo dõi, kiểm sát công tác thi hành án dân sự phù hợp; xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm sát trực tiếp phù hợp thời gian hạn chế thấp nhất ảnh hưởng đến tiến độ công tác thi hành án. + Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, căn cứ Luật thi hành án dân sự và các văn bản hướng dẫn thi hành, Chi cục Thi hành án dân sự huyện đã chủ trì trong việc dự thảo, góp ý để ban hành Quy chế phối hợp trong công tác thi hành án dân sự trên địa bàn với sự tham gia của Toà án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân và Công an huyện Kon Plông. Quy chế góp phần cụ thể hoá những nội dung phối hợp giữa Chi cục và Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, đặc biệt tăng cường sự phối hợp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc đối với những vụ việc phức tạp, kéo dài. + Qua công tác kiểm sát trực tiếp của Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp đã giúp công tác quản lý, chỉ đạo điều hành của chi cục được tăng cường trọng tâm là công tác chuyên môn, nghiệp vụ. Việc khắc phục kịp thời những vi phạm, khuyết điểm được chỉ ra tại kết luận kiểm sát đã hạn chế phát sinh khiếu nại, tố cáo của đương sự, nêu cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, Chấp hành viên. + Kiểm sát công tác thi hành án góp phần nâng cao tinh thần trách nhiệm của Chấp hành viên trong tổ chức thi hành án. Nâng cao nhận thức của Chấp hành viên đối với công tác kiểm sát trực tiếp định kỳ hàng năm của Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp. Qua đó nâng cao ý thức trách nhiệm đối với công việc được giao của Chấp hành viên, nâng cao trình độ, năng lực của Chấp hành viên trong tổ chức thi hành án. + Tăng cường công tác phối hợp đối với việc giải quyết những vụ việc có dấu hiệu khó khăn, phức tạp như: việc thi hành án theo đơn yêu cầu, vụ việc mà được cơ quan Toà án phải xét xử nhiều lần, vụ việc có nội dung phức tạp có thể ảnh hưởng đến tình hình chính trị địa phương. + Kiểm sát việc thực hiện các quyết định áp dụng biện pháp ngăn chặn của Chấp hành viên: Khi Chấp hành viên áp dụng biện pháp ngăn chặn đồng nghĩa với việc hạn chế
----	---	--	---

			quyền của người phải thi hành án. Điều này đòi hỏi sự kịp thời và đúng pháp luật. Có sự phối hợp của Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp sẽ nâng cao hiệu quả của biện pháp được áp dụng vì có liên quan đến bên thứ ba là cơ quan, tổ chức thực hiện yêu cầu của Chấp hành viên như trong việc phong toả tài khoản của người phải thi hành án tại tổ chức tín dụng... + Kiểm sát việc thực hiện các quyết định áp dụng biện pháp cưỡng chế của Chấp hành viên: Cưỡng chế thi hành án là biện pháp cương quyết, cứng rắn để bảo đảm thực hiện các quyền và nghĩa vụ về thi hành án. Có tác động trực tiếp làm thay đổi (mất đi phần nào) lợi ích của người phải thi hành án. Khi người phải thi hành án chống đối thì Chấp hành viên sẽ phải áp dụng biện pháp cưỡng chế và sự chống đối có thể sẽ tiếp tục trong suốt quá trình thực hiện các bước của biện pháp cưỡng chế đó. Sự tham gia của Kiểm sát viên là cơ sở khẳng định tính hợp pháp trong những việc làm của Chấp hành viên, là căn cứ có giá trị trong quá trình giải quyết khiếu nại, tố cáo nếu có sau này. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Nhờ thực hiện nhiều giải pháp trong công tác, trong đó có giải pháp nêu trên mà năm 2018, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kon Plông đã đạt một số chỉ tiêu quan trọng đó là: đã giải quyết đạt 94,59% về việc có điều kiện thi hành án, về tiền giải quyết đạt 43,35, giảm 30% số tiền còn phải thi hành án chuyển kỳ sau. Kết quả của cá nhân đạt 100% về việc và đạt 100% về tiền có điều kiện thi hành. Năm 2018: Đơn vị được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ và được tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”. cá nhân được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và được tặng danh hiệu chiến sỹ thi đua cơ sở.
--	--	--	--

		Sáng kiến 2: “<i>Một số giải pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong việc cưỡng chế giao tài sản cho người mua trúng đấu giá và giải pháp khắc phục</i>” (Năm 2019)	Nội dung: Thứ nhất, cần tăng cường công tác vận động, thuyết phục đương sự trong quá trình tổ chức thi hành án. Thứ hai, tăng cường công tác phối hợp giữa các tổ chức, cơ quan hữu quan trong công tác thi hành án dân sự. Thứ ba, đối với các trường hợp tài sản đã bán đấu giá thành nhưng đang bị tranh chấp, khởi kiện tại Tòa án hoặc bị Tòa án tuyên hủy kết quả bán đấu giá, Chấp hành viên cần phải đảm bảo mọi trình tự, thủ tục tổ chức thi hành án phải đầy đủ, kịp thời, chặt chẽ, đúng pháp luật, nhất là kinh nghiệm trong việc thực hiện các thủ tục liên quan đến bán đấu giá tái sản. Khi trình tự, thủ tục đã được đảm bảo đúng pháp luật, sẽ loại trừ, hạn chế được các rủi ro, sai sót làm ảnh hưởng đến quyền lợi của các bên liên quan hoặc dẫn đến bồi thường nhà nước khi có thiệt hại xảy ra. Thứ tư, trong trường hợp tài sản bán đấu giá không đúng với hiện trạng thực tế, cần phải xác định rõ: tài sản đấu giá không đúng với hiện trạng do lỗi của bên nào. Cụ thể: Thứ năm, cần nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn của đội ngũ Chấp hành viên: Kết quả, chất lượng công tác thi hành án dân sự phụ thuộc rất nhiều vào trình độ, năng lực chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ Chấp hành viên các cơ quan Thi hành án dân sự. Do vậy, để nâng chất lượng của hoạt động thi hành án dân sự nói chung và việc cưỡng chế giao tài sản cho người trúng đấu giá nói riêng, cần phải tăng cường nâng cao chất lượng của đội ngũ Chấp hành viên, công chức làm công tác thi hành án dân sự. Thứ sáu, Cần tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo của lãnh đạo Cục, Tổng cục Thi hành án đối với công tác tổ chức thi hành án Thứ bảy, cần phải hoàn thiện hệ thống pháp luật về THADS nói chung và các quy định cưỡng chế nói riêng như: Xây dựng, ban hành đầy đủ, kịp thời các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành luật; ban hành các thông tư liên tịch phối hợp các ngành liên quan; các quy chế phối hợp liên ngành...nhất là các quy định của Luật thi hành án dân sự về vấn đề bán đấu giá tài sản và Luật Đấu giá tài sản hiện hành. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Nhờ thực hiện nhiều giải pháp trong công tác, thường xuyên tiến
--	--	---	---

			hành công tác rà soát, phân loại án để có kế hoạch và có biện pháp giải quyết đối với từng hồ sơ cũng như việc đầu tư thời gian phù hợp với từng vụ việc cụ thể. Năm 2019, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kon Plông đã hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu được giao, cụ thể: đã giải quyết đạt 89,36% về việc có điều kiện thi hành án, về tiền giải quyết đạt 64,83%. Kết quả của cá nhân đạt 95,24% về việc và đạt 53,70% về tiền có điều kiện thi hành”. Đơn vị được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và được tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”. cá nhân được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và được tặng danh hiệu chiến sỹ thi đua cơ sở, Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư Pháp.
25	Bà Nguyễn Thị Phương Kế toán trưởng HCSN thuộc Văn phòng Cục - Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kon Tum	Sáng kiến 1: “<i>Một số giải pháp quản lý sử dụng tài chính tại cơ quan Thi hành án dân sự trên địa bàn</i>” (Năm 2018)	Nội dung: Để tiết kiệm tối đa nguồn kinh phí cần phải thực hiện tốt một số nội dung sau: + Lập và phân bổ dự toán ngân sách Rút kinh nghiệm từ những năm trước. Năm 2017 bản thân tôi đã nhiều lần lập và đề nghị Tổng cục xem xét, giải quyết, cấp bổ sung kinh phí. Tránh trình trạng thiếu hụt, phải lấy kinh phí thường xuyên để chi bù tăng lương như năm 2016. Kết quả năm 2017 đã được Tổng cục cấp thêm 176.184.100đ. Trong đó 33 trường hợp tăng lương với số tiền là 119.292.000đ, 48 trường hợp tăng thâm niên nghề với số tiền là 22.059.100đ, 08 trường hợp tăng phụ cấp thâm niên vượt khung và phụ cấp ngành, nghề với số tiền là 34.833.000đ. Ngoài ra, Tổng cục còn cấp để mua sắm tài sản 2.141.358.000đ. Trong đó, cấp mua 02 xe ô tô bán tải 1.477.740.000đ, mua 4 máy vi tính xách tay và một máy bàn hết 70.160.000đ, mua phần mềm máy tính 55.000.000đ, khoan giếng 538.458.000đ + Quản lý chi Căn cứ tình hình dự toán được giao, nhận thấy kinh phí được cấp năm 2017 của toàn tỉnh thấp hơn năm 2016 do Tổng cục không cấp kinh phí chi thường xuyên, kinh phí tiền lương cho hợp đồng lao động theo Nghị định 68/ NĐ-CP, ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ mà chỉ cấp theo diện hỗ trợ một phần, các đơn vị trên địa bàn tỉnh

			thì hầu như không thu được phí nên không thể bù đắp khoản thiếu hụt, vì vậy phải lấy kinh phí thường xuyên để chi bù tiền lương, tiền phép, kinh phí hoạt động thường xuyên cho hợp đồng 68 nên bản thân đã chủ động tham mưu cho Cục trưởng và thực hiện một số công việc cụ thể như sau. * Đối với vai trò là Kế toán trưởng ngân sách thuộc Văn phòng Cục, tôi đã tham mưu cho lãnh đạo công khai dự toán cho toàn thể công chức, người lao động biết, từ đó, đề xuất phương án chi tiêu hợp lý thông qua việc xây dựng chặt chẽ các nội dung chi trong quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản công để làm căn cứ thực hiện, nhằm tiết kiệm tối đa nguồn kinh phí được giao. Một số biện pháp được quy định cụ thể, chi tiết như: Biện pháp tiết kiệm điện, tiết kiệm tiếp khách, tiết kiệm trong việc sử dụng xe ô tô, vé máy bay, công tác phí, tiết kiệm trong việc tổ chức hội họp... * Đối với vai trò là Kế toán trưởng ngân sách của đơn vị cấp trên, tôi đã góp ý, hướng dẫn các đồng chí kế toán ngân sách cấp huyện chủ động tham mưu cho Chi cục trưởng để có kế hoạch chi tiêu hợp lý ngay từ đầu năm, tránh tình trạng chi tiêu không kiểm soát dẫn đến thiếu hụt kinh phí và những hệ lụy phía sau có thể xảy ra. + Công tác xét duyệt quyết toán. Để có được kết quả sử dụng ngân sách tối đa, đơn vị quản lý cấp trên được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ kiểm tra, xét duyệt quyết toán ngân sách cấp dưới cần phải kiểm tra thật cụ thể, chi tiết, qua đó hướng dẫn đơn vị điều chỉnh những nội dung chi không phù hợp so với thực tế nhằm tiết kiệm kinh phí tăng thêm thu nhập cho công chức, người lao động: Tháng 3 năm 2017 sau khi kiểm tra hồ sơ quyết toán năm 2016 và các quy chế của đơn vị, tôi đã trực tiếp góp ý cho một số đơn vị và đề nghị sửa đổi nội dung xây dựng cũng như mức chi quá cao so với điều kiện kinh phí được cấp eo hẹp như: Chi thăm hỏi ốm đau của Chi cục Ia H'Drai 5.000.000đ/người/ lượt; yêu cầu đơn vị hạn chế chi hỗ trợ cho xã kết nghĩa để đảm bảo kinh phí hoạt động như Đăk Hà, Tu Mơ Rông; Giảm mức khoán phòng ngủ bằng hoặc thấp hơn văn bản hiện hành 50.000 đ/ngày/người.
--	--	--	---

			(Đăk Hà); Một số đơn vị xây dựng định mức chi cao hoặc không phù hợp như: Mức khoán văn phẩm (Chi cục THADS TP Kon Tum), mức thay mực máy phô tô, máy in (Chi cục Sa Thầy), chi thăm hỏi (Chi cục TP Kon Tum, Chi cục Sa Thầy, Chi cục Tu Mơ Rông), mức khoán phép (Chi cục Đăkglei), chi hỗ trợ tiền trực cơ quan ngày lễ, tết (Tu Mơ Rông). Yêu cầu đơn vị tiết kiệm kinh phí hơn trong việc thanh toán tiền tiêu hủy tang vật (TP Kon Tum, Đăk Tô) ... Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Từ việc thực hiện tốt các nội dung nêu trên. Theo biên bản xét duyệt quyết toán năm 2017 vào tháng 4 năm 2018, mặc dù kinh phí có phần khó khăn hơn các năm trước do Tổng cục cấp lương, các khoản theo lương cho hợp đồng 68 theo hình thức hỗ trợ do đó toàn tỉnh thiếu lương của hợp đồng là 592.824.000đ. Thế nhưng Cục và các Chi cục THADS huyện, thành phố năm 2017 đã quản lý sử dụng tài chính một cách hợp lý nên tiết kiệm kinh phí để chi thu nhập tăng thêm và chi các ngày lễ, tết cho CBCC, người lao động cao hơn năm trước là 2,6%.
		Sáng kiến 2: “<i>Một số giải pháp nhằm nâng cao công tác quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan THADS địa phương</i>” (Năm 2019)	Nội dung: Đối với quy chế quản lý tài sản công Xác định đây là nội dung quan trọng trong công tác kế toán. Với vai trò là kế toán trưởng ngân sách cấp tỉnh, bản thân thường xuyên nhắc các đồng chí kế toán ngân sách cấp huyện tham mưu cho Chi cục trưởng ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản nhà nước thuộc phạm vi quản lý theo quy định Luật Quản lý, sử dụng tài sản công phải sát với tình hình thực tế của đơn vị. Việc ban hành Quy chế này không những góp phần phân định rõ quyền và nghĩa vụ của từng bộ phận, cá nhân đối với từng khâu, từng việc trong quy trình quản lý, sử dụng tài sản công mà còn là cơ sở để xác định mức độ vi phạm của từng cá nhân trong đơn vị khi xảy ra sai phạm. Quy chế quản lý, sử dụng tài sản phải quy định rõ đối tượng được điều xe ô tô, xe máy công đi công tác, tiêu chuẩn được trang cấp tài sản theo quy định. Theo dõi chặt chẽ việc sử dụng tài sản công để có hướng đề xuất bảo trì, bảo dưỡng theo thời gian quy định để máy móc được bền và ít phải chịu chi phí sửa chữa lớn, gây

			tồn kém cho các cơ quan đơn vị. Triển khai cho tất cả công chức, người lao động việc nghiêm túc thực hiện Quy chế Quản lý, sử dụng tài sản công. + Đối với việc thanh lý những tài sản đã hết hao mòn, những tài sản đã hư hỏng nặng không còn khả năng sử dụng. Bản thân tôi đã tham mưu cho Cục trưởng ra Công văn số 1153/ CTHADS ngày 24 tháng 7 năm 2018 về việc yêu cầu thực hiện một số nội dung đối với kế toán ngân sách. Trong đó yêu cầu các đơn vị thực hiện nội dung sau: 1- Nhập và theo dõi chặt chẽ số lượng tài sản vào phần mềm Quản lý tài sản nhà nước. 2- Tiến hành làm thủ tục thanh lý đối với một số máy móc, thiết bị đã hết hao mòn, một số máy móc chưa hết hao mòn nhưng bị hư hỏng nặng không thể sử dụng hoặc nếu tiếp tục sử dụng thì không có hiệu quả và phải chịu chi phí sửa chữa quá lớn. Thủ tục đề nghị thanh lý gửi về Cục trước ngày 12 tháng 9 năm 2018. Theo đó, năm 2018 có 7 đơn vị gửi tờ trình kèm theo danh sách đề nghị thanh lý với tổng số tài sản thanh lý là 154 tài sản có tổng nguyên giá là 1.053.892.000đ. + Đối với việc thực hiện hạch toán quyền sử dụng đất. Năm 2018, tôi đã tham mưu ra văn bản yêu cầu kế toán ngân sách các Chi cục Thi hành án dân sự huyện, thành phố nghiêm túc rà soát số lượng đất được giao, số còn lại, đánh giá nguyên nhân thừa, thiếu và áp giá đất theo khung giá đất chung của tỉnh, sau đó tiến hành hạch toán giá trị quyền sử dụng đất theo yêu cầu của Tổng cục. Ngoài ra, trực tiếp đôn đốc, kiểm tra, theo dõi nên đến ngày 29 tháng 3 năm 2019 toàn bộ các đơn vị đã thực hiện xong nội dung này. + Đối với việc nhập và theo dõi tài sản chưa đầy đủ trên phần mềm quản lý tài sản nhà nước. Việc nhập và theo dõi tài sản trên phần mềm quản lý tài sản nhà nước. Đây là một nhiệm vụ quan trọng, bắt buộc kế toán đơn vị phải thực hiện, qua đó góp phần tích cực cho công tác quản lý, điều hành và giảm tải công việc cho đội ngũ kế toán. Tuy nhiên,
--	--	--	---

			thời gian vừa qua phần mềm có lúc bị lỗi nên kế toán đơn vị thực hiện chưa triệt để, còn nửa vơi nên việc lấy số liệu tổng hợp từ phần mềm còn gặp nhiều khó khăn. Ngay sau khi Cục có văn bản chỉ đạo, đến tháng 2 năm 2019 toàn tỉnh đã nhập xong hết tất cả các tài sản phát sinh trong năm. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Từ khi áp dụng giải pháp đến nay, công tác quản lý, sử dụng tài sản công dần đi vào nề nếp, ý thức, trách nhiệm của các đồng chí được giao trực tiếp thực hiện nhiệm vụ cũng được nâng lên một bước; Việc xây dựng quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của các đơn vị đã sát thực tế. Số lượng máy móc, bàn, ghế, ... hư hỏng, hết hạn sử dụng từ trước đến nay đã được thanh lý nên việc theo dõi tài sản trên báo cáo kiểm kê đã gọn gàng và đúng với tình hình thực tế tại đơn vị. Tất cả các đơn vị đều đã nhập giá trị quyền sử dụng đất, trụ sở làm việc và các tài sản khác vào phần mềm quản lý tài sản nhà nước giúp cho việc khai thác, cập nhật dữ liệu nhanh chóng, đơn giản, đồng bộ và đạt hiệu quả cao, thuận tiện cho việc theo dõi kiểm tra khi có yêu cầu.
		Sáng kiến 3: “<i>Một số giải pháp nhằm nâng cao công tác xét duyệt quyết toán ngân sách tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kon Tum</i>” (Năm 2020)	Nội dung: Để phục vụ công tác kiểm tra, xét duyệt, thẩm định quyết toán của Tổng cục Thi hành án dân sự đối với Cục và Chi cục Thi hành án dân sự trên toàn tỉnh diễn ra thuận lợi. Bản thân tôi trực tiếp tham mưu cho Cục trưởng giải quyết các tình huống trên cụ thể như sau: + Việc thực hiện một số nội dung chưa phù hợp ở Quy chế chi tiêu nội bộ; Quy chế , sử dụng tài sản công của các đơn vị sẽ được nêu trong biên bản xét duyệt quyết toán năm a đơn vị. Đồng thời, yêu cầu đơn vị rút kinh nghiệm, cập nhật các văn bản liên quan, hướng dẫn các nội dung chưa phù hợp, chưa đúng để các đơn vị thực hiện tốt hơn trong năm 2020 và ăm sau. + Việc chấp hành các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công. Mặc dù đã có văn bản chỉ đạo nhưng cuối năm 2019 đến đầu năm 2020 vẫn còn hai đơn vị có số lượng máy vi tính lớn hơn nhiều so với biên chế có mặt. Ngày 9/7/2020 tôi đã báo cáo sự việc này tại cuộc họp giao ban và đề nghị các đơn vị thực hiện nghiêm sự chỉ đạo của cấp trên, đồng thời tham mưu cho Cục trưởng ra Công văn số 959/CTHADS, ngày

			20/8/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kon Tum về việc rút kinh nghiệm chung về công tác quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công thông qua công tác xét duyệt quyết toán để một lần nữa chấn chỉnh công tác này. + Đối với Một số chứng từ năm 2017, 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Konplong thanh toán trong năm 2019. Mặc dù, hiện nay chưa có văn bản nào hướng dẫn rõ ràng là chứng từ năm trước không được thanh, quyết toán ở năm sau. Tuy nhiên, căn cứ Nghị định 117/2013/NĐ-CP, ngày 07 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ, quy định như sau; ... “1. Kết thúc năm ngân sách, sau khi hoàn thành các nhiệm vụ được giao, cơ quan thực hiện chế độ tự chủ có số chi thực tế thấp hơn số dự toán được giao về kinh phí thực hiện chế độ tự chủ thì phần chênh lệch này được xác định là kinh phí tiết kiệm;...” Như vậy là đơn vị chưa thực hiện xong nhiệm vụ năm 2017, 2018 nhưng lại chỉ thu nhập tăng thêm là không đúng. Tuy nhiên, số liệu đã được cấp trên xét duyệt, thẩm định, mặt khác đơn vị vẫn còn chứng từ năm 2019 chưa được thanh toán do thiếu kinh phí. Vì vậy, bản thân tôi đã tham mưu cho Cục trưởng cho phép đơn vị thay thế chứng từ 2017, 2018 bằng chứng từ chưa được thanh toán của năm 2019 để tạo điều kiện cho đơn vị tiếp tục được sử dụng kinh phí được giao. Bản thân tôi cũng đã trực tiếp phê bình và yêu cầu kế toán đơn vị phải nghiêm túc rút kinh nghiệm, biết cách sắp xếp thời gian, sắp xếp, thanh toán chứng từ khoa học, đầy đủ, kịp thời, đúng chế độ và nghiên cứu kỹ các quy định của pháp luật để làm tốt hơn những năm tiếp theo. + Đối với công tác bàn giao của Chi cục THADS huyện Tu Mơ Rông. Đã hơn một năm, kể từ ngày có quyết định luân chuyển kế toán nhưng công tác bàn giao của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tu Mơ Rông vẫn chưa thực hiện xong do có sự bất đồng quan điểm của đồng chí kế toán cũ và đồng chí kế toán mới, làm ảnh hưởng rất nhiều đến công tác xét duyệt quyết toán ngân sách, ảnh hưởng đến công tác
--	--	--	--

			quản lý, sử dụng tài sản và một số mặt công tác khác tại đơn vị. Ngày 14 tháng 7 năm 2020, tôi đã tham mưu cho đồng chí Cục trưởng đề ra giấy mời số 818/GM-CTHADS, yêu cầu các bên liên quan có mặt tại Trụ sở Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tư Mơ Rông để bàn giao công tác kế toán và giải quyết một số nội dung liên quan khác. Theo đó, Tôi được cử xuống đơn vị cùng với đồng chí Trưởng phòng Tổ chức để chứng kiến cuộc bàn giao giữa hai đồng chí kế toán. Kết quả là đã thực hiện xong bằng Biên bản làm việc có các bên liên quan cùng thống nhất, ký tên. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Thực hiện linh hoạt, phù hợp, kịp thời các các tồn tại, thiếu sót nên trên góp phần nâng cao hiệu quả công tác xét duyệt quyết toán của Cục đối với Chi cục, Vì vậy, tại biên bản kết luận xét duyệt (thẩm định) quyết toán của Tổng cục Thi hành án dân sự đối với Cục và Chi cục Thi hành án dân sự huyện, thành phố năm 2019 không để lại hậu quả, không bị xuất toán, không có người bị xử lý kỷ luật và cơ bản được Đoàn kiểm tra xét duyệt (thẩm định) quyết toán của Vụ Kế hoạch – Tài chính, Tổng cục Thi hành án dân sự nhận xét tốt.
26	Ông Lê Tiến Dũng Chấp hành viên sơ cấp; Phó trưởng phòng, Phòng kiểm tra giải quyết khiếu nại-tổ cáo, Cục thi hành án dân sự Bình Định	Sáng kiến 1: “<i>Một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác thi hành án bằng biện pháp giáo dục thuyết phục tự nguyện, kết hợp với thỏa thuận về thi hành án</i>” (Năm 2018)	Nội dung: Xây dựng sáng kiến, áp dụng giải pháp để thực hiện tốt công tác vận động, thuyết phục đương sự tự nguyện thi hành án, kết hợp với thỏa thuận về thi hành án, nhằm đảm bảo việc tổ chức thi hành án đúng theo trình tự, thủ tục pháp luật quy định; đảm bảo hài hòa quyền và lợi ích hợp pháp của các bên đương sự; đồng thời giúp Chấp hành viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Nghiên cứu sáng kiến, áp dụng giải pháp và xây dựng kế hoạch để thực hiện nhiệm vụ tổ chức thi hành án; mục tiêu đề ra phấn đấu hoàn thành xuất sắc chỉ tiêu nhiệm vụ được giao của Chấp hành viên tại Cục Thi hành án dân sự Bình Định Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Trong năm 2018, bản thân hoàn thành 04/04 chỉ tiêu nhiệm vụ của Chấp hành viên được Lãnh đạo Cục giao; 100% các vụ việc giải quyết xong là do đương sự tự nguyện hoặc thỏa thuận thi hành án, không có vụ việc nào phải áp dụng biện pháp cưỡng chế thi hành án. Có được kết quả nói trên, trước hết là nhờ có giải

			pháp đúng đắn, phù hợp với đặc thù của từng địa phương, từng vụ việc.
		Sáng kiến 2: “Một số giải pháp đẩy mạnh công tác số hóa dữ liệu, tăng cường và tiến tới hoàn thiện việc sử dụng hệ thống quản lý trong xử lý công việc, văn bản trên môi trường mạng” (Năm 2020)	Nội dung: Nâng cấp toàn diện (về tốc độ đường truyền, về thiết bị đầu cuối vô tuyến và hữu tuyến..) hệ thống cơ sở hạ tầng mạng internet tại đơn vị đáp ứng được yêu cầu thực hiện tất cả các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thi hành án dân sự trên địa bàn; thực hiện chữ ký số và thực hiện tất cả các giao dịch với cơ quan qua môi trường mạng. Số hóa và cập nhật toàn bộ dữ liệu về báo cáo thống kê vào chương trình phần mềm báo cáo thống kê trên Excel, góp phần cải cách thủ tục hành chính và nâng cao hiệu quả chất lượng công việc, đảm bảo tính chính xác trong hoạt động báo cáo thống kê của đơn vị. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành đơn vị thực hiện đúng trình tự, thủ tục pháp luật quy định trong việc ra quyết định và tổ chức thi hành án; thực hiện đúng quy định về chế độ kế toán, thống kê, xử lý kho vật chứng và chế độ báo cáo theo yêu cầu của lãnh đạo cấp trên và địa phương; hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu nhiệm vụ được giao trong năm 2020
27	Ông Nguyễn Bình Phụng, Chấp hành viên sơ cấp Phòng Nghiệp vụ và tổ chức THA Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh (Năm 2018-2019 là Thư ký	Sáng kiến 1: “Giải pháp đổi mới phương pháp xác minh điều kiện thi hành án dân sự” (Năm 2018)	Nội dung: Nắm vững trình độ chuyên môn, quy định pháp luật về thi hành án dân sự và các quy định có liên quan về công tác xác minh điều kiện thi hành án; xây dựng kế hoạch xác minh; kỹ năng xác minh thực tế. Đây chính là cơ sở vững chắc để xây dựng niềm tin nội tâm, tạo nên bản lĩnh nghề nghiệp. Từ đó, trên cơ sở tình tiết của hồ sơ, Thư ký mới có đủ khả năng tham mưu, đề xuất các phương án xác minh khác nhau nhưng đảm bảo điều kiện tiên quyết là đúng quy định pháp luật, đảm bảo quyền lợi hợp pháp của đương sự. Từ kết quả hồ sơ đang có, kết quả làm việc Chấp hành viên đề xuất phương án giải quyết đảm bảo tính có căn cứ. - Xây dựng kế hoạch xác minh Đây là khâu quan trọng, với lượng việc được phân công Thư ký cần phải có kế hoạch chi tiết, rõ ràng để đảm bảo việc xác minh được tốt gồm:

	THA Chi cục THADS huyện Dương Minh Châu)	thời gian, địa điểm, nội dung cần xác minh, các cơ quan, cá nhân liên quan để cung cấp thông tin. Do đặc thù địa bàn xã nông thôn nên các bước triển khai trên thực tế đó là: xây dựng kế hoạch cụ thể trình Chấp hành viên, Lãnh đạo Chi cục phê duyệt. Sau đó, chuyển giao kế hoạch cho UBND các xã nhằm “đặt lịch” xác minh, gửi kèm kế hoạch là giấy mời để UBND xã sắp xếp, hỗ trợ mời các thành phần có liên quan. Khi địa phương nhận được các thông tin do cơ quan Thi hành án thì đã kiểm tra, nắm lại thông tin đương sự nên việc cung cấp thông tin theo yêu cầu của Chấp hành viên là đảm bảo tính chính xác, không phải mất thời gian đi lại nhiều lần. - Kỹ năng xác minh thực tế Việc nắm địa bàn góp phần giúp công tác xác minh được tốt hơn nên Thư ký thi hành án cần trang bị các kỹ năng “mềm” để tạo mối quan hệ với địa phương, nhất là Trưởng BQL ấp. Bởi đối tượng này không phải công chức, không được hưởng lương từ Ngân sách Nhà nước nên việc bắt buộc hay yêu cầu Trưởng ấp dành nhiều thời gian cho việc xác minh là rất khó. Thực hiện tốt công tác xác minh điều kiện thi hành án là góp phần quan trọng cho việc giải quyết án đạt hiệu quả, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Công tác xác minh chính xác, hiệu quả, không mất nhiều thời gian, hạn chế hành vi tẩu tán tài sản của đương sự. Năm 2018, bản thân tham mưu Chấp hành viên đổi mới phương pháp giải quyết án có tính chất khó khăn, phức tạp, án trọng điểm nên một mặt đã giải quyết đạt chỉ tiêu cơ bản do ngành giao, kết quả về việc thi hành xong đạt 75% (vượt 03%); Kết quả THA xong về tiền: 57% (vượt 25%); kết quả THA về kéo giảm việc giảm kỳ sau đạt 60,09%; kết quả THA về kéo giảm tiền chuyển kỳ sau đạt 63,37%.
--	---	---

		Sáng kiến 2: “<i>Một số giải pháp nâng cao hiệu quả về vận động thuyết phục trước khi thực hiện cưỡng chế, kê biên, xử lý tài sản của người phải thi hành án</i>” (Năm 2020)	Nội dung: - Trình tự, thủ tục về thi hành án là một khâu rất quan trọng, quyết định hiệu quả của công tác tổ chức thi hành án. Vì vậy xác định được tầm quan trọng của công tác vận động, thuyết phục trước khi thực hiện việc kê biên, xử lý tài sản tôi đề xuất các giải pháp như sau: - Giải thích pháp luật cho đương sự được hiểu là phải tuân thủ thi hành Bản án, Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật để họ tự nguyện, thỏa thuận thi hành án. - Thường xuyên nghiên cứu văn bản luật nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Nắm vững, chuyên sâu về pháp luật thi hành án dân sự và các quy định pháp luật có liên quan. Đây chính là cái lõi chuyên môn của Chấp hành viên và là cơ sở vững chắc để xây dựng niềm tin nội tâm tạo nên bản lĩnh nghề nghiệp. Ngoài ra, Chấp hành viên cũng phải trang bị cho mình vốn văn hóa, kiến thức xã hội. - Nghiên cứu kỹ nội dung Bản án, Quyết định của Tòa án, tình tiết vụ việc để có hướng vận động người phải thi hành án tự nguyện thi hành trước khi thực hiện việc kê biên, xử lý tài sản. - Phân tích các ảnh hưởng thực tế về tài chính cho người phải thi hành án biết cụ thể như: giảm chi phí thi hành án, ảnh hưởng đến uy tín trên thương trường, xã hội, quyền lợi của người phải thi hành án trong việc xét miễn, giảm thi hành hình phạt tù....để họ tự nguyện thi hành. - Nghiên cứu tìm hiểu về tâm lý của đối tượng thi hành án để biết được người đối diện với mình thuộc dạng khí chất nào, từ đó tùy thuộc vào khí chất của mỗi người mà Chấp hành viên có cách giao tiếp, thuyết phục hợp lý để đạt hiệu quả cao nhất. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Bản thân áp dụng các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác vận động, thuyết phục trước khi thực hiện việc cưỡng chế, kê biên, xử lý tài sản của người phải thi hành án trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đạt được kết quả như sau: Thi hành án dân sự về việc đạt tỷ lệ 95% trong đó thi hành xong 38 việc, ủy thác 5 việc. Về tiền đạt tỷ lệ 51% trong đó số tiền thi hành xong 284.896.000đồng, số tiền ủy thác
--	--	---	--

			366.024.000đồng. Có cường chế kê biên, xử lý tài sản nhưng đương sự đồng thuận cụ thể vụ ông Đặng Ngọc Phi, bà Phan Hòa Băng Tuyền.
28	Bà Phan Hồng Thanh Trúc, Văn thư - Lưu trữ Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh	Sáng kiến 1: “ <i>Một số giải pháp đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác văn thư lưu trữ trong cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh</i> ” (Năm 2019)	Nội dung: Việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác văn thư lưu trữ góp phần nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan Thi hành án dân sự trong tỉnh giúp tìm dữ liệu nhanh chóng, văn bản điện tử sẽ được lưu hành, phục vụ, sử dụng thông tin rộng rãi có độ chính xác cao. Đối tượng áp dụng: Công chức thực hiện công tác văn thư lưu trữ. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Đảm bảo quá trình tìm kiếm và xử lý thông tin văn bản được diễn ra nhanh chóng, thuận lợi và hệ thống, giảm thiểu khả năng thất lạc văn bản. Góp phần đảm bảo thông tin cho các hoạt động quản lý, nâng cao hiệu suất công việc, tra cứu hồ sơ tài liệu nhanh và chính xác. Đáp ứng được các yêu cầu báo cáo đột xuất của lãnh đạo về văn bản. Triển khai có hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý hồ sơ, tài liệu là một giải pháp để hoàn thiện công tác lưu trữ tài liệu, mặt khác góp phần nâng cao hiệu quả lao động, từng bước thực hiện có hiệu quả việc cải cách hành chính và thủ tục hành chính tại cơ quan, đơn vị. Công tác văn thư lưu trữ được tổ chức hợp lý và tự động hóa các khâu nghiệp vụ thì sẽ nâng cao chất lượng quản lý. Ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác văn thư lưu trữ sẽ nâng cao hiệu suất công việc, giải quyết xử lý nhanh chóng, tra cứu văn bản nhanh, chính xác và đáp ứng được các yêu cầu của cơ quan. Giải quyết một cách nhanh nhất trong khâu chuyển giao và lưu văn bản, hồ sơ, thể hiện được tính khoa học, tính hiện đại trong giải quyết công việc, đảm bảo thông tin cho các hoạt động quản lý, cung cấp và lưu trữ thông tin đầy đủ, chính xác, an toàn. Áp dụng chữ ký số đảm bảo theo chỉ đạo trong việc phát hành văn bản đi đến các cơ quan ban ngành. Công tác văn thư lưu trữ ngày càng đi vào nề nếp, thuận tiện trong việc quản lý cũng như đáp ứng được các yêu cầu của tổ chức,

			cá nhân; Phát huy và nâng cao vai trò, trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Giảm bớt sổ sách ghi chép công văn đi đến. Thời gian tìm kiếm công văn đi, đến nhanh hơn nhiều lần (trước đây nếu tìm công văn đi, đến của các năm trước thì rất khó tìm và mất thời gian phải vài ba ngày, nay chỉ cần vài phút là có thể tìm được, chỉ cần biết trích yếu, số, ngày tháng hoặc một yếu tố của công văn là cũng có thể tìm được). Giải pháp đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc đã tiết kiệm thời gian cho những việc cần tra cứu mà trước đây công chức thường mất nhiều thời gian. Trong năm đã thực hiện tra cứu và cung cấp tài liệu cho phòng Nghiệp vụ 174 trường hợp, thời gian cung cấp tài liệu nhanh chóng, góp phần vào việc hoàn thành công việc theo quy định về thời gian của bộ phận 01 cửa và cải cách thủ tục hành chính, hạn chế việc trễ hẹn trả hồ sơ. Tiết kiệm chi phí, thời gian, tiết kiệm sức lao động và tăng hiệu suất lao động, đảm bảo an toàn tài liệu.
		Sáng kiến 2: “<i>Một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý và xử lý công văn đi, đến trong cơ quan Thi hành án dân sự</i>” (Năm 2020)	Nội dung: Việc nâng cao hiệu quả công tác quản lý và xử lý văn bản đi, đến trong cơ quan Thi hành án dân sự giúp cho công tác văn thư nâng cao hiệu suất công việc, xử lý nhanh chóng, tra cứu hồ sơ tài liệu nhanh và chính xác, bảo mật những thông tin mật của cơ quan. Đảm bảo văn bản được xử lý nhanh chóng đến các phòng chuyên môn, chi cục kịp thời; bảo mật được nội dung của văn bản. Văn bản đi, đến được xử lý đúng quy trình, kịp thời gian; nâng cao hiệu quả về quản lý văn bản; áp dụng được công nghệ thông tin vào công việc, tra cứu văn bản thuận lợi.; kiểm soát văn bản hạn chế trương hợp văn bản phát hành không đảm bảo về thể thức, làm giảm tính hiệu lực của văn bản; bảo mật được nội dung của văn bản. Đối tượng áp dụng: Công chức thực hiện công tác văn thư lưu trữ. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Văn bản đi, đến được xử lý đúng quy trình, kịp thời gian; nâng cao hiệu quả về quản lý văn bản; áp dụng được công nghệ thông tin vào công việc, tra cứu văn bản thuận lợi. Việc quản lý và cung cấp thông tin kịp thời hỗ trợ các phòng chuyên môn đẩy nhanh tiến độ công việc; kiểm soát văn bản hạn chế trương hợp văn bản phát

			hành không đảm bảo về thể thức, làm giảm tính hiệu lực của văn bản. Đảm bảo văn bản được xử lý nhanh chóng đến các phòng chuyên môn, chi cục kịp thời; bảo mật được nội dung của văn bản. Khai thác văn bản trên phần mềm quản lý văn bản và điều hành trong hệ thống cơ quan Thi hành án dân sự hiệu quả, nâng cao hiệu suất công việc, xử lý nhanh chóng, tra cứu hồ sơ tài liệu nhanh và chính xác, bảo mật. Theo dõi kiểm tra công việc ngay trên hệ thống, là công cụ để kiểm soát việc thực hiện nhiệm vụ của cơ quan; từ đó tham mưu Lãnh đạo Văn phòng nhắc tiến độ công việc chung. Thực hiện chặt chẽ quy trình xử lý văn bản đến, kiểm tra tính xác thực và toàn vẹn của văn bản điện tử và thực hiện tiếp nhận trên Hệ thống. Đảm bảo an toàn thông tin và giảm thiểu thiểu khả năng thất lạc văn bản khi vận chuyển bằng đường bưu điện, tiết kiệm kinh phí cơ quan, đáp ứng yêu cầu về cải cách hành chính, phát hành văn bản chỉ đạo điều hành kịp thời qua hệ thống thư điện tử giúp Chi cục tiếp nhận thông tin chỉ đạo nhanh nhất để triển khai thực hiện.
29	Bà Huỳnh Thị Bông, Kế toán trưởng ngân sách, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận.	Sáng kiến 1: “<i>Một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác kế toán tại các đơn vị dự toán cấp IV thuộc Cục Thi hành án dân sự</i>” (Năm 2018)	Nội dung: Tăng cường công tác kiểm tra công tác kế toán của từng đơn vị dự toán nhằm xem xét, đánh giá việc tuân thủ pháp luật về kế toán, sự trung thực, chính xác của thông tin, số liệu kế toán. Thông qua đó để đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị chấp hành chế độ kế toán theo đúng Luật kế toán và thực hiện quản lý, điều hành ngân sách theo đúng Luật NSNN và các chế độ tài chính hiện hành. Thực hiện kiểm tra quyết toán của các đơn vị dự toán cấp IV trực thuộc theo đúng nội dung của Thông tư. *Đối với Thủ trưởng đơn vị dự toán: Thủ trưởng các đơn vị tuân thủ nguyên tắc bất kiêm nhiệm giữa người ra quyết định thực hiện nghiệp vụ tài chính nhà nước và người chấp hành quyết định đó và tổ chức hệ thống chứng từ được thực hiện theo thủ tục kiểm soát trước khi ký duyệt như sau: +Kiểm soát theo nguyên tắc phê chuẩn đối với các nghiệp vụ gồm các loại chứng từ: Chứng từ thu, chi, phiếu nhập kho, phiếu xuất kho, đề nghị thanh toán, bảng thanh toán lương... Việc phê chuẩn này được quy định cho từng nghiệp vụ cụ thể, ví dụ: khi có nhu cầu sửa chữa TSCĐ hoặc mua sắm vật tư, công cụ dụng cụ phải có đề nghị từ

			bộ phận có nhu cầu và phải được phê duyệt của thủ trưởng đơn vị trước khi thực hiện nghiệp vụ đó. Quy trình phê chuẩn chứng từ được thực hiện qua 3 cấp: Từ bộ phận quản lý trực tiếp đến bộ phận kế toán và cuối cùng là kiểm soát và phê duyệt của thủ trưởng đơn vị. + Không kiêm việc phê chuẩn chứng từ với việc thực hiện. Chẳng hạn như việc thực hiện mua sắm các trang thiết bị, vật tư trong đơn vị được giao cho các bộ phận sử dụng lập kế hoạch, xây dựng dự toán, chuyển đến cho thủ trưởng đơn vị phê duyệt, thủ trưởng đơn vị giao cho một bộ phận độc lập khác căn cứ vào kế hoạch đã phê duyệt ký hợp đồng mua sắm. *Đối với Kế toán: Kế toán các đơn vị phải nghiêm chỉnh tuân thủ nguyên tắc bất kiêm nhiệm, thực hiện thủ tục kiểm soát chứng từ trước khi trình Thủ trưởng đơn vị ký duyệt. Phân biệt và áp dụng hai nguyên tắc là kế toán ngân sách theo phương pháp tiền mặt và kế toán tài sản theo phương pháp dồn tích. Vấn đề này không chỉ mang tính kỹ thuật mà còn liên quan chặt chẽ tới tổ chức hệ thống kế toán nhà nước. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Trên cơ sở công tác kiểm soát chứng từ kế toán như trên sẽ giúp các đơn vị đạt được hiệu quả điều hành quản lý theo các mục tiêu hoạt động, quản lý chặt chẽ tình hình tài chính và nâng cao hiệu quả công tác kế toán tài chính của từng đơn vị. Để thực sự là công cụ sắc bén có hiệu lực trong công tác quản lý kinh tế tài chính kế toán trong các đơn vị hành chính sự nghiệp phải được thực hiện những yêu cầu nhiệm vụ chủ yếu.
		Sáng kiến 2: “Giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý hồ sơ kế toán giữa đơn vị dự toán cấp III và đơn vị dự	Nội dung: Công tác quản lý hồ sơ ở các cơ quan Nhà nước nói chung và đơn vị các Chi cục Thi hành án dân sự nói riêng là rất quan trọng song việc sắp xếp quản lý hồ sơ kế toán lại đặc biệt quan trọng hơn cần phải có những giải pháp để nâng cao công tác quản lý hồ sơ kế toán tốt không thể thiếu trong mọi lĩnh vực, mọi loại hình hoạt động, sắp xếp quản lý hồ sơ kế toán tốt, khoa học sẽ thúc đẩy nhanh tiến trình đổi mới của đất nước nâng cao chất lượng công tác quản lý tài chính tại đơn vị hành chính sự nghiệp góp phần thực hiện tốt luật ngân sách Nhà nước.

		<i>toán cấp IV tại Cục Thi hành án dân sự.”</i> (Năm 2019)	+Trên thực tế việc bảo quản hồ sơ kế toán phần đa bằng công nghệ khoa học hiện đại song cũng không hẳn được vẹn toàn chúng ta phải thường xuyên diệt virus để nó không phá hủy hồ sơ...Công tác này rất cần thiết nhưng chúng ta cũng không thể bỏ qua công tác vệ sinh và bảo quản hồ sơ kế toán thủ công. Nếu chúng ta chỉ sắp xếp quản lý hồ sơ tốt không thì chưa đủ mà chúng ta cần phải giữ gìn cho hồ sơ luôn mới, sạch, khoa học đó là ta phải thường xuyên vệ sinh hồ sơ . - Lập hồ sơ kế toán là khâu rất quan trọng. - Lập hồ sơ tốt sẽ giúp cho Chủ tài khoản và cấp trên quản lý tài chính tốt. - Lập hồ sơ tốt sẽ lưu trữ đầy đủ chính xác các văn bản, chứng từ đã xử lý của các sự việc giúp cho việc nghiên cứu thực hiện luật ngân sách Nhà nước đúng chủ trương đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước. + Lập hồ sơ lưu trữ bảo quản tốt sẽ giúp cho việc kế thừa những kinh nghiệm hay, những cách làm sáng tạo sẽ khắc phục tránh được những sai sót không đáng có, từ đó nâng cao chất lượng hiệu quả công tác. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: +Việc làm thiết thực đối với bản thân tôi nói riêng và đối với mỗi người làm kế toán nói chung. + Đạt được những hiệu quả tối ưu, đó là bản thân luôn hình thành cho mình thói quen ngăn nắp, tỉ mỉ, xử lý công việc nhanh, gọn. + Hồ sơ luôn sắp xếp khoa học, ngăn nắp đảm bảo độ chính xác, đầy đủ kịp thời khi báo cáo và luôn giữ được hồ sơ mới không bị thất lạc hay rách nát giúp cho việc thanh kiểm tra thuận lợi, quản lý tài chính chặt chẽ hơn.
		Sáng kiến 3: “<i>Một số giải pháp nâng cao công tác quản lý</i>”	Nội dung: Quản lý chứng từ, sổ sách kế toán ở Cục thi hành án dân sự , nó đóng góp một vai trò vô cùng quan trọng ở một đơn vị quản lý Nhà nước về công tác tài chính kế toán đơn vị. Với điều kiện kinh tế của nước ta hiện nay thì việc bảo quản chứng từ, sổ sách kế toán ở các cơ quan đơn vị, nhất là các huyện vùng sâu, vùng xa còn gặp nhiều khó khăn về

		<i>chứng từ, sổ sách kế toán tại Cục thi hành án dân sự”</i> (Năm 2020)	cơ sở vật chất. Nhưng việc quản lý và sử dụng bảo quản tốt chứng từ, sổ sách kế toán của đơn vị có ý nghĩa to lớn và thiết thực vừa thực hiện được tốt công việc của người kế toán, vừa giúp cho lãnh đạo được yên tâm trong quản lý và điều hành. Chứng từ sổ, sách kế toán còn là bằng chứng lưu trữ để các cơ quan chức năng các cấp thanh tra, kiểm tra, kiểm toán khi cần thiết. Chính vì vậy việc bảo quản và lưu trữ phải thật tốt không cho thất thoát và hư hỏng để lưu trữ lâu dài. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Chứng từ được sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp, sạch đẹp, có khoa học, không bị mối mọt, không bị rách, dơ, không bị thất lạc, từ đó đến nay luôn bảo quản tốt. Chứng từ được sắp xếp theo từng tháng, từng quý và từng năm không bị thất thoát, mất mát, không bị hư hỏng rất an toàn trong mấy năm qua. Qua quá trình làm công tác kế toán bản thân tôi đã thực hiện đầy đủ các chứng từ, sổ sách kế toán và thanh quyết toán kịp thời đúng thời gian qui định của cấp trên. Quản lý chứng từ, sổ sách kế toán ở một cơ quan đơn vị rất quan trọng của người kế toán nhằm tạo điều kiện thiết yếu cho việc lập kế hoạch thu - Chi tài chính có hiệu quả, tiết kiệm, không lãng phí, và tạo điều kiện cho cơ quan đơn vị thực hiện tốt nhiệm vụ mà cấp trên giao phó.
30	Bà Tân Thùy Dương Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	Sáng kiến 1: “<i>Giải pháp nâng cao chất lượng trong công tác động viên thuyết phục góp phần giảm án tồn đọng</i>” (Năm 2018)	Nội dung: - Thứ nhất: Trong công tác thi hành án dân sự, công tác tuyên truyền, vận động thuyết phục đương sự tự nguyện thi hành án không phải là thủ tục bắt buộc, nhưng từ hoạt động thực tiễn của các cơ quan Thi hành án dân sự cho thấy, đây là phương pháp đầu tiên được các Chấp hành viên sử dụng trong bất kỳ vụ án, vụ việc nào dù đơn giản hay phức tạp. Điều đó xuất phát từ những ưu điểm mà phương pháp tuyên truyền, vận động thuyết phục mang lại. + Thứ hai: Trong các mối quan hệ dân sự, cũng như trong hoạt động thi hành án dân sự, các bên đương sự thỏa thuận được với nhau về việc thi hành án có ý nghĩa rất quan trọng, các bên đương sự sẽ hiểu nhau hơn, hàn gắn được mối quan hệ nhưng trên hết giải quyết vụ việc sẽ đạt hiệu quả: thủ tục nhanh gọn, rút ngắn thời gian, đỡ tốn kém về

			tiền bạc, công sức và sẽ hạn chế tối đa các khiếu nại tố cáo, quyền và lợi ích của các bên được đảm bảo trọn vẹn, an ninh trật tự được giữ vững. Biện pháp thoả thuận trong thi hành án dân sự cũng như biện pháp tự nguyện thi hành án là một trong các biện pháp cơ bản giữa các bên đương sự và cũng là mục đích hướng tới của mỗi cơ quan Thi hành án và của các chấp hành viên được giao giải quyết vụ việc theo thẩm quyền. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Tham mưu giúp việc cho Chấp hành viên đã áp dụng thành công trong công tác động viên, thuyết phục đương sự tự nguyện thi hành án góp phần làm giảm lượng án tồn đọng của Chấp hành viên trong năm 2018 một cách có hiệu quả như: Tổng số việc thi hành án phải giải quyết trong 11 tháng 2018 là 421 việc với số tiền phải thu 67.593.443.000 đồng. Trong đó, số việc có điều kiện giải quyết là 367 việc, chiếm tỷ lệ 87,2 %; số việc chưa có điều kiện giải quyết là 54 việc chiếm tỷ lệ 12,8%. Đặc biệt, lượng án thi hành xong là 279 việc, chiếm tỷ lệ 76 %, số việc tồn từ những năm trước chuyển sang là 124 việc chiếm 29,5% tổng số việc phải thi hành. Án tồn của 11 tháng năm 2018 chuyển sang là 142 việc, chiếm 33,7% tổng số việc phải thi hành. So với 09 tháng năm 2017 Chi cục thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc số việc phải tổ chức cưỡng chế thi hành án là 23 trường hợp, qua công tác động viên, thuyết phục đương sự tự nguyện thi hành án trong năm 2018 số việc phải tổ chức cưỡng chế thi hành án là 18 trường hợp, giảm 05 trường hợp so với năm 2017
		Sáng kiến 2: “<i>Giải pháp nâng cao hiệu quả trong công tác thi hành án dân sự trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu</i>” (Năm 2020)	Nội dung: + Phối hợp với Công an xã, Tư pháp xã gửi danh sách người phải thi hành án trên địa bàn xã đến cơ quan Công an và Tư pháp xã để hỗ trợ vận động đương sự thực hiện nghĩa vụ thi hành án trước khi thực hiện yêu cầu của đương sự. + Phối hợp với Phòng Tư pháp địa phương, tuyên truyền về những vướng mắc thường hay phát sinh đối với nhân dân trong các giao dịch dân sự, các quan hệ về đất đai, hôn nhân gia đình, quan hệ về hội, vay mượn tiền, tài sản di sản thừa kế không lành mạnh xảy ra nhiều tranh chấp và dẫn đến lượng án Tòa án giải quyết ngày càng nhiều. + Công tác dân vận luôn có vị trí quan trọng trong việc vận động các tầng lớp nhân dân

			thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Nhờ công tác dân vận tốt mà những năm vừa qua Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc đã đạt được thành tích tốt. Vượt chỉ tiêu do cấp trên giao.
31	Bà Huỳnh Thị Thùy Dung, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận	Sáng kiến 1: “<i>Một số giải pháp nâng cao vai trò giải quyết án tín dụng Ngân hàng trong thi hành án</i>” (Năm 2018)	Nội dung: Để nâng cao hiệu quả công tác Thi hành án dân sự nói chung, giải quyết hiệu quả những vụ việc có liên quan đến tổ chức tín dụng, ngân hàng và hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao. Năm 2018, bản thân là Chấp hành viên đề ra giải pháp nâng cao vai trò trách nhiệm của Chấp hành viên trong việc chấp hành quy định của pháp luật về xử lý tài sản; có kế hoạch chi tiết trong việc xác minh đối với từng vụ việc; tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Cục Thi hành án dân sự và chính quyền địa phương kết hợp với tuyên truyền, vận động. Giải pháp đề ra là nhằm kịp thời chỉ đạo, tháo gỡ được những vướng mắc, khó khăn và giải quyết xong nhiều vụ việc thi hành án dân sự có liên quan đến tổ chức tín dụng, ngân hàng trên địa bàn thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, góp phần quan trọng vào thành tích chung của cả đơn vị Chi cục và toàn ngành. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Qua triển khai giải pháp trên trong năm 2018 đã đẩy nhanh tiến độ và xử lý dứt điểm được các vụ việc thi hành án dân sự liên quan đến hoạt động tín dụng ngân hàng, giúp cho bản thân hoàn thành tốt chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao và góp phần vào thành tích chung của cả đơn vị. Giải quyết xong 172 việc, thu được số tiền 22,5 tỷ đồng liên quan đến tổ chức tín dụng, ngân hàng. + Kết quả công tác thi đua năm 2018 bản thân hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu thi đua được giao. Cụ thể giải quyết xong về việc đạt 77%/72,5% và về tiền đạt 49%/32,5% (Vượt chỉ tiêu giao). * Giải pháp đã được công nhận bằng Quyết định số 883/QĐ-CTHADS ngày 02/10/2018 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Thuận. Được công nhận danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”.
		Sáng kiến 2: “ <i>Một</i>	Nội dung: Để hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao, đẩy nhanh tiến độ và thi hành

	<i>số giải pháp nhằm nâng cao vai trò giải quyết những vụ việc có giá trị thi hành lớn, phức tạp, án tồn đọng lâu năm trong thi hành án dân sự”</i> (Năm 2019)	dứt điểm các vụ án dân sự phức tạp, kéo dài, tồn đọng lâu năm và xác định đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng của toàn ngành. Bản thân đã tranh thủ được sự quan tâm của lãnh đạo, cấp ủy và sự phối hợp giữa các cơ quan hữu quan để giải quyết dứt điểm, nhanh chóng các vụ việc đúng quy định pháp luật, vận dụng kỹ năng khéo léo giải thích, vận động, thuyết phục nhằm truyền đạt cho đương sự hiểu được quy định của pháp luật, nắm rõ quyền lợi, nghĩa vụ của họ, đồng thời phải nhanh nhạy, linh hoạt trong việc giải quyết tránh gây bức xúc trong dư luận dẫn đến tụ tập khiếu kiện đông người gây mất an ninh trật tự địa phương. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Qua triển khai thực hiện giải pháp trên đã góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thi hành án dân sự trên địa bàn, đã giúp cho đơn vị hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao. Cá nhân là Chấp hành viên đã tổ chức thi hành xong đạt chỉ tiêu, nhiệm vụ THADS được giao, Thi hành xong, cụ thể: về việc đạt 88,9%/73%; về tiền đạt 48,9%/34%, góp phần vào thành tích chung của cả đơn vị. + Kết quả công tác thi đua năm 2019, bản thân được Bộ trưởng Bộ Tư pháp tặng “Bằng khen” và đơn vị hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu giao. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang-Tháp Chàm được tặng danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”, “Cờ thi đua ngành Tư pháp”. * Sáng kiến đã được công nhận bằng Quyết định số 999/QĐ-CTHADS ngày 30/9/2019 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Thuận. Được công nhận danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”.
	Sáng kiến 3: “<i>Một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác tham mưu chỉ đạo, điều hành nhằm nâng cao hiệu quả công</i>	Nội dung: Với mục tiêu nâng cao hiệu quả trong công tác chỉ đạo, điều hành nhằm nâng cao hiệu quả công tác thi hành án dân sự tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, góp phần hoàn thành chỉ tiêu nhiệm vụ của ngành cũng như hoàn thành nhiệm vụ chính trị tại địa phương, từng bước tạo lòng tin của nhân dân trong hệ thống thi hành án dân sự nói riêng, tiếp tục hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa nói chung; xây dựng đội ngũ cán bộ công chức có đủ phẩm chất đạo đức, năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ; đáp ứng tốt yêu cầu phát triển kinh tế -

		<i>tác thi hành án dân sự”</i> (Năm 2020)	xã hội đất nước, từng bước phục vụ nhân dân ngày càng tốt hơn. Với mục tiêu xây dựng tập thể lãnh đạo Chi cục đoàn kết, vững mạnh, đáp ứng tốt yêu cầu công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành mọi mặt công tác, góp phần hoàn thành xuất sắc chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2020. Căn cứ tình hình thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ chính trị của đơn vị, số lượng công việc, lượng án thụ lý và nhiệm vụ theo dõi, chỉ đạo giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo. Trong năm 2020, bản thân đã đề ra một số giải pháp làm tốt công tác tham mưu cho Chi cục trưởng chỉ đạo, điều hành các mặt công tác được phân công trong tập thể lãnh đạo, nhằm khắc phục những khó khăn, hạn chế những sai phạm, khiếu nại phát sinh; tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền địa phương và phối hợp các ngành; theo dõi kiểm tra, giám sát nhằm mang lại hiệu quả, chất lượng công tác của đơn vị Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Việc áp dụng có hiệu quả các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác tham mưu, chỉ đạo, điều hành và công tác phối hợp các ban ngành có liên quan đã góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác THADS của đơn vị, cụ thể: Chi cục THADS TP PR-TC đã giải quyết xong đạt 100% đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết. Hoàn thành đạt và vượt chỉ tiêu, nhiệm vụ THADS được Cục trưởng giao. <i>* Vai trò là Chấp hành viên kết quả thực hiện nhiệm vụ đạt 2/2 chỉ tiêu được giao cụ thể:</i> Về việc: đã giải quyết xong đạt tỉ lệ 81,56% (vượt chỉ tiêu 1,06%); Về tiền: đã giải quyết xong đạt tỉ lệ 79,2% (vượt chỉ tiêu 41,2%); + Kết quả công tác thi đua năm 2020 bản thân và đơn vị hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu thi đua được giao. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang-Tháp Chàm được đề nghị tặng danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”, “Cờ thi đua ngành Tư pháp”. *Sáng kiến đã được công nhận bằng Quyết định số 988/QĐ-CTHADS ngày 30/9/2020 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Thuận. Được công nhận danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”.
--	--	--	--

32	Bà Nghiêm Thị Thư, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận	Sáng kiến 1: “<i>Một số giải pháp trong thoả thuận giải chấp từng phần nghĩa vụ thi hành án đối với tài sản đã thế chấp trong án tín dụng ngân hàng</i>” (Năm 2018)	Nội dung: Trong năm 2018, lượng việc thi hành án dân sự liên quan đến án tín dụng ngân hàng tăng đột biến chiếm tỷ lệ rất cao so với tổng việc và tiền của đơn vị giải quyết chiếm gần 70% tổng số thụ lý của đơn vị. Xuất phát từ thực tiễn nêu trên, bản thân đã đề ra các sáng kiến, giải pháp để tổ chức thi hành đạt hiệu quả, trong đó giải pháp "Thỏa thuận giải chấp từng phần nghĩa vụ thi hành án đối với tài sản đã thế chấp trong án tín dụng ngân hàng". Ngay sau khi tiếp nhận hồ sơ đã lên kế hoạch chi tiết, tranh thủ sự lãnh đạo, hỗ trợ tích cực của đồng nghiệp; nghiên cứu kỹ từng hồ sơ; tổ chức thẩm tra, xác minh thực tế tài sản đã thế chấp như thế nào trước khi tiến hành kê biên. Những tài sản chưa áp dụng kê biên, chủ động cho các bên tự thoả thuận chuyển nhượng và trả tiền trực tiếp cho bên được thi hành án. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Qua triển khai thực hiện giải pháp trên đã góp phần giải quyết đạt hiệu quả nhanh nhất, cao nhất, đưa ra các biện pháp áp dụng thỏa thuận giải chấp từng phần nghĩa vụ thi hành án đối với tài sản kê biên đã thế chấp trong án tín dụng ngân hàng với số việc, tiền có điều kiện thi hành, góp phần hoàn thành nhiệm vụ được giao và thành tích chung của cả đơn vị. + Kết quả công tác thi đua năm 2018, bản thân và đơn vị đã hoàn thành tốt chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao. Cá nhân là Chấp hành viên đã tổ chức thi hành đạt chỉ tiêu được giao. Thi hành xong cụ thể: về việc đạt 75,3%/72,5%; về tiền đạt 48,8%/32,5% (Vượt chỉ tiêu giao). * Sáng kiến được công nhận bằng Quyết định số 883/QĐ-CTHADS ngày 02/10/2018 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Thuận. Được công nhận danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”.
----	--	--	---

		Sáng kiến 2: “<i>Một số giải pháp tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo điều hành nhằm nâng hiệu quả, công tác thi hành án dân sự</i>” (Năm 2019)	Nội dung: Xuất phát từ yêu cầu nhiệm vụ được giao, với vai trò là người đứng đầu cần phải tập trung nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo, điều hành các mặt công tác của đơn vị, trọng tâm là khắc phục những khó khăn, hạn chế, phát huy những yếu tố tích cực; gương mẫu trong thực hiện nội quy, quy chế của đơn vị; tích cực tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền địa phương và các ngành chức năng phối hợp; theo dõi giám sát, phân công công việc hợp lý, bảo đảm hài hoà lợi ích tập thể và cá nhân, đồng thời thường xuyên động viên công chức vượt qua khó khăn nhằm mang lại hiệu quả, chất lượng công tác thi hành án dân sự của đơn vị Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Việc áp dụng, triển khai, thực hiện kịp thời, đồng bộ công tác quản lý, chỉ đạo điều hành nhằm nâng cao hiệu quả công tác thi hành án dân sự đã đem lại hiệu quả tích cực tại Chi cục trong năm 2019. Với giải pháp trên đã giúp cho đơn vị hoàn thành tốt chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao. Thi hành xong, cụ thể: về việc đạt tỷ lệ 76,5%/73% và về tiền đạt tỷ lệ 46,7%/34% (Vượt chỉ tiêu giao). + Kết quả công tác thi đua năm 2019, bản thân được Bộ trưởng Bộ Tư pháp tặng “Bằng khen” và đơn vị hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu được Bộ trưởng Bộ Tư pháp tặng danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”.
--	--	--	--

33	Bà Nguyễn Thị Hoàng, Chánh Văn phòng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng	Sáng kiến 1: “<i>Giải pháp nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động Thi hành án dân sự</i>” (Năm 2019)	Nội dung: Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo Cục trong công tác tham mưu, tổng hợp của các Phòng chuyên môn thuộc Cục; tăng cường sử dụng văn bản điện tử, hộp thư điện tử và chữ ký số trong hoạt động thi hành án dân sự. -Triển khai cài đặt phần mềm BlueMail vào điện thoại cầm tay của lãnh đạo Chi cục Thi hành án dân sự huyện, thành phố để qua đó, khi có hộp thư đến, Văn phòng Cục sẽ kịp thời chuyển vào mail của Lãnh đạo Chi cục hoặc các Phòng chuyên môn (trong trường hợp đi công tác, đi họp), giúp lãnh đạo các đơn vị nắm bắt kịp thời thông tin và chỉ đạo xử lý, hạn chế văn bản giấy, tiết kiệm được thời gian. -Triển khai áp dụng triệt để văn bản điện tử và chữ ký số trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành: thông qua hộp thư điện tử đã cấp, sau khi lãnh đạo Cục ký ban hành văn bản, Văn phòng Cục sẽ scan văn bản hoặc sử dụng chữ ký số để truyền tải đến các Phòng chuyên môn, Chi cục THADS huyện, thành phố; hầu hết các văn bản của Văn phòng Cục tham mưu ban hành đều áp dụng văn bản điện tử và chữ ký số (<i>trừ các văn bản thuộc lĩnh vực tài chính kế toán</i>). Từ đó, đã truyền tải nhanh các thông điệp cần thực hiện đến các đơn vị và rất cần thiết trong trường hợp các văn bản yêu cầu của cấp trên phải thực hiện trong thời gian ngắn. Tiết kiệm được thời gian, kinh phí văn phòng phẩm và hạn chế công văn bị thất lạc (khi gửi văn bản giấy qua đường bưu điện). Ngoài ra, tham mưu đề nghị Cục CNTT Bộ Tư pháp triển khai chữ ký số đến cấp Chi cục, Phòng chuyên môn (<i>Chi cục trưởng và Trưởng phòng</i>); Đối với các văn bản xử lý trong nội bộ Văn phòng Cục, bản thân đã chỉ đạo công chức thuộc Phòng, thực hiện thông qua mạng nội bộ (tổng hợp, soạn thảo, chỉnh sửa các báo cáo, công văn đều thông qua mạng nội bộ). -Việc cập nhật, quản lý, khai thác các phần mềm, các hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu được đẩy mạnh ứng dụng, như: Phần mềm quản lý văn bản đi/đến được sử dụng và cập nhật thường xuyên, thuận tiện trong việc tra cứu. Ngoài ra, Thường xuyên cập nhật, đăng tải thông tin người phải thi hành án chưa có điều kiện thi hành theo đúng thời gian
----	---	---	--

			quy định tại Thông tư 01/2016/TT-BTP ngày 01/02/2016 của Bộ Tư pháp; (2) Kịp thời cập nhật, đăng tải các thông tin về hoạt động của các cơ quan THADS tại địa phương, các văn bản pháp luật liên quan đến hoạt động THADS phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và tra cứu thông tin của người dân, công chức trong toàn ngành; triển khai vận hành Phần mềm quản lý án trong toàn Hệ thống THADS. Đây được coi là phần mềm “Xương sống”, giúp cán bộ lãnh đạo đơn vị, các chấp hành viên và công chức của đơn vị có thể quản lý, theo dõi được toàn bộ hồ sơ thi hành án từ quá trình thụ lý đến tổ chức thi hành và trích xuất báo cáo thống kê số liệu THADS... Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Từ thực tiễn triển khai cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Văn phòng Cục, cũng như khả năng, kinh nghiệm rút ra từ quá trình áp dụng, bản thân đề xuất tiếp tục mở rộng và nâng cao hiệu quả áp dụng đề tài, sáng kiến, giải pháp. Đồng thời, trong thời gian đến để tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức khi liên hệ giải quyết việc thi hành án, cần tiếp tục tăng cường rà soát các thủ tục hành chính, giảm hoặc bãi bỏ những loại văn bản không cần thiết; tiếp tục triển khai đi vào nề nếp Bộ phận một cửa và hỗ trợ yêu cầu thi hành án trực tuyến tại Cục và các Chi cục trực thuộc, đồng thời mở rộng các thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa.
		Sáng kiến 2: “Giải	Nội dung

		<i>pháp nâng cao hiệu quả thực hiện Văn hóa công sở trong các cơ quan Thi hành án dân sự”</i> (Năm 2020)	Nâng cao hiệu quả thực hiện văn hóa công sở nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của đội ngũ công chức, người lao động trong việc tu dưỡng, rèn luyện nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp, kỷ cương, kỷ luật hành chính; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; góp phần xây dựng đội ngũ công chức, người lao động trong các cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh có phẩm chất đạo đức tốt, phong cách ứng xử, lễ lối làm việc chuẩn mực, chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, minh bạch và hiệu quả. Tạo môi trường làm việc dân chủ, văn hóa, thân thiện, hiện đại; cơ quan xanh, sạch đẹp, an toàn, đảm bảo tính trang nghiêm, hiệu quả trong thực thi nhiệm vụ, công vụ, xây dựng hệ thống Thi hành án dân sự tỉnh trong sạch, vững mạnh, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Những nét đẹp văn hoá trên vừa là truyền thống tổ chức vừa là sự chuyển biến tích cực của công chức, người lao động các cơ quan Thi hành án dân sự. Điều này thể hiện sự quyết tâm xây dựng một hình ảnh công sở đẹp trong mắt người dân, phù hợp với nhiệm vụ chính trị của Ngành, phù hợp với bản sắc văn hoá dân tộc, điều kiện kinh tế xã hội đặc thù của địa phương và định hướng xây dựng đội ngũ công chức “vừa hồng vừa chuyên” của Nhà nước. Hơn nữa, khi văn hoá công sở của công chức được nâng cao thì nấc thang văn hoá ứng xử của công dân đến công sở làm việc cũng sẽ cao hơn.
34	Ông Nguyễn Văn Lộc , Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương	Sáng kiến 1: “ <i>Giải pháp nâng cao vai trò quản lý, chỉ đạo, điều hành để đạt hiệu quả cao trong hoạt động Thi hành án dân sự</i> ”	Nội dung: Vai trò quản lý chỉ đạo điều hành của người Thủ trưởng trong các cơ quan Thi hành án dân sự vô cùng quan trọng, muốn thực hiện tốt vai trò này, Thủ trưởng cần phải biết bố trí những con người phù hợp với năng lực của từng cá nhân ở từng đơn vị cụ thể để làm sao tạo sự đoàn kết nhất trí cao trong tập thể, làm cho các tập thể, cá nhân phấn khởi, quyết tâm phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ một cách tốt nhất. Cần kiểm tra, động viên, khích lệ, biểu dương khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích cao đồng thời qua kiểm tra kịp thời chấn chỉnh những sai sót của đội ngũ cán bộ công

		(Năm 2018)	chức, hạn chế những thiệt hại xảy ra, rút kinh nghiệm đối với những sai phạm, xử lý nghiêm minh các cá nhân vi phạm để răn đe, chấn chỉnh chung trong toàn tỉnh. Thường xuyên rà soát đội ngũ cán bộ công chức, qua đó đã phân công bố trí công việc phù hợp với trình độ, chuyên môn nghiệp vụ và năng lực của từng cá nhân, tập thể, từ đó nâng cao hiệu quả việc chỉ đạo, điều hành công tác góp phần hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp trên giao. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Những năm vừa qua công tác thi hành án dân sự trong tỉnh Bình Dương mặc dù còn nhiều áp lực do biên chế chưa tuyển đủ, khối lượng công việc nhiều nhưng kết quả công tác thi hành án luôn đạt và vượt chỉ tiêu được giao, công tác thi hành án dân sự được đảm bảo, hạn chế thấp nhất những vi phạm pháp luật về thi hành án dân sự. Quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp được đảm bảo. Năm 2018, Cục THADS tỉnh Bình Dương hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, được tặng Cờ thi đua Ngành Tư pháp.
		Sáng kiến 2: “<i>Một số giải pháp nhằm tinh gọn và rút ngắn thủ tục thi hành án trong đề xuất sửa đổi Luật thi hành án dân sự</i>” (Năm 2020)	Nội dung: qua thực tiễn cho thấy việc thực hiện thủ tục yêu cầu thi hành án hiện nay không thật sự cần thiết và việc ban hành nhiều thông báo, Quyết định thi hành án làm phát sinh nhiều hồ sơ thi hành án, không đáp ứng được yêu cầu cải cách hành chính. Việc thực hiện ủy thác tư pháp đối với người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp (Việt Nam) là không cần thiết làm kéo dài thời gian tổ chức thi hành án, tốn kém nhân lực và kinh phí thực hiện ủy thác tư pháp và ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp cho người được thi hành án. Chưa có chế tài xử lý hình sự người phải thi hành án cố tình không thi hành án tìm mọi cách để trốn tránh thi hành án và tẩu tán tài sản thi hành án cũng như chưa có chế tài xử lý người khiếu nại, tố cáo sai sự thật. Pháp luật THADS hiện đang bảo vệ quá nhiều cho người phải thi hành án dẫn đến quyền và lợi ích hợp pháp của người được thi hành án chưa được đảm bảo. Cơ sở dữ liệu quản lý thông tin tài sản và nhân thân của các đương sự chưa hoàn thiện. Giải pháp là hoàn thiện thủ tục thi hành án và cắt giảm các thủ tục thi hành án; hoàn thiện cơ sở dữ liệu thông tin tài sản và nhân thân của người dân.

			Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Nếu tinh gọn các thủ tục THA sẽ giảm bớt các thủ tục hành chính, từ đó, giảm bớt nguồn lực lao động trong xã hội, tinh giản bộ máy hành chính cũng như giảm bớt chi phí của xã hội cho người dân và doanh nghiệp. Bên cạnh đó, việc đề xuất giảm các thủ tục như đơn yêu cầu thi hành án cũng đảm bảo hiệu lực, hiệu quả, thống nhất trong việc theo dõi, tổ chức thi hành các Bản án, Quyết định của Tòa án, Quyết định của Trọng tài ... Đề tài cũng sẽ là giải pháp để thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW, ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo cả hai hướng tinh giản bộ máy và nâng cao hiệu lực, hiệu quả của bộ máy nhà nước.
35	Bà Đinh Thị Tuyết Mai, Phó trưởng phòng Tài chính – Kế toán, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương	Sáng kiến 1: “<i>Một số giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý kho vật chứng tại các đơn vị dự toán trực thuộc</i>” (Năm 2018)	Nội dung: Kho vật chứng là một trong những cơ sở vật chất quan trọng trong việc tập trung, lưu giữ, bảo quản vật chứng, đồ vật và tài liệu khác đã thu thập được của các vụ án để phục vụ công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án. Vấn đề bảo quản vật chứng và quản lý kho vật chứng, tài sản tạm giữ trong thi hành án dân sự có một ý nghĩa đặc biệt quan trọng về chính trị, xã hội và pháp lý, góp phần đảm bảo thực thi pháp luật hiệu quả, toàn diện. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Đưa công tác quản lý Kho tang vật trong các cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương ngày càng nề nếp, khoa học, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác tiếp nhận tài sản, tang vật; nâng cao tinh thần trách nhiệm đối với người được giao thực hiện công tác quản lý Kho tang vật, học hỏi kinh nghiệm, nghiên cứu văn bản pháp luật hiện hành nhằm góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao, chống thất thoát, tham nhũng, biến thủ tài sản
		Sáng kiến 2: “<i>Một</i>	Nội dung: Việc quản lý, sử dụng nguồn tài chính ở các đơn vị sự nghiệp (nói chung)

		<i>số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác Quản lý tài chính tại các cơ quan thi hành án dân sự”</i> (Năm 2020)	các cơ quan thi hành án dân sự (nói riêng) có liên quan trực tiếp đến hiệu quả kinh tế xã hội, do đó phải có sự quản lý, giám sát, kiểm tra nhằm hạn chế, ngăn ngừa các hiện tượng tiêu cực, tham nhũng trong việc quản lý và sử dụng tài chính công, các đơn vị sự nghiệp phải có kế hoạch theo dõi việc sử dụng các nguồn kinh phí đúng mục đích để hoàn thành nhiệm vụ được giao trên cơ sở minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Đưa công tác quản lý Tài chính trong các cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương ngày càng đi vào nề nếp, khoa học, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ tài chính như cách xây dựng hoàn thiện chứng từ đảm bảo đủ điều kiện thanh toán, kiểm soát chặt chẽ từ khâu tiếp nhận, xử lý và phê duyệt chứng từ nhằm kịp thời phát hiện xử lý những thiếu sót ban đầu, cách kiểm tra tính thống nhất giữa các chỉ tiêu liên quan trong báo cáo tổng hợp với báo cáo chi tiết, việc tổ chức hệ thống sổ kế toán, nội dung ghi chép, các biểu mẫu..tạo tính công khai minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả trong quản lý và sử dụng kinh phí, tạo nguồn thu nhập tăng thêm cho cán bộ công chức hàng năm. Công tác kiểm tra tài chính trong đơn vị phải được thực hiện hàng ngày và thường xuyên nhằm phòng chống tiêu cực, không để xảy ra tình trạng chi sai nhiệm vụ tài chính, tham nhũng, xâm tiêu tiền cũng như mất mát tài sản tại các cơ quan thi hành án dân sự trong tỉnh
36	Trần Thanh Phúc, Chấp hành viên sơ cấp Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.	Sáng kiến 1: “<i>Một số giải pháp trong tổ chức thi hành án đối với các vụ án có nhiều người được thi hành án, đặc biệt là tranh chấp nợ</i>” (Năm 2019)	Nội dung: Đối với hồ sơ về tranh chấp về vay nợ, phải chủ động tổ chức thi hành theo các hướng, cụ thể như khẩn trương chi trả khoản tiền tạm ứng án phí; trường hợp người phải thi hành án có tài sản, nhưng giá trị nhỏ thì Chấp hành viên phải chủ động động viên người phải thi hành án và người được thi hành án thỏa thuận với nhau về các hình thức và thời gian thi hành án; chủ động thực hiện việc vận động những người được thi hành án nhận tài sản để khấu trừ vào tiền thi hành án. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: năm 2019 việc thực hiện nhiệm vụ tổ chức thi hành án như sau : Về việc phải giải quyết 619 việc, đã giải quyết xong 354 việc, đình chỉ 10 việc, ủy thác 05 việc, hoãn 22 việc, chưa điều kiện 164 việc, đang thi hành 64 việc, đạt tỷ lệ

			80.89%. Về tiền tổng số phải giải quyết 56.779.614.000 đồng, đã giải quyết xong 6.776.506.000 đồng, đình chỉ 3.986.556.000 đồng, ủy thác 236.144.000 đồng, hoãn 1.803.450.000 đồng, chưa điều kiện 28.778.081.000 đồng, đang thi hành 15.198.877.000 đồng, đạt tỷ lệ 38.76%. Như vậy về việc đạt 80.89% vượt chỉ tiêu 7,89%; Về tiền đạt 38.76% vượt chỉ tiêu 5,76%. Cuối năm được xếp loại công chức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
		Sáng kiến 2: “Giải pháp tổ chức thi hành án lao động” (Năm 2020)	Nội dung: khi tiếp cận hồ sơ, ngoài việc áp dụng các tác nghiệp về thủ tục thi hành án theo quy định pháp luật bản thân tôi đã chú trọng khai thác các thông tin trước tiên từ nội dung Bản án, Quyết định của Tòa án đối với người được thi hành án và người phải thi hành án, đồng thời lập danh sách người phải thi hành án và ban hành văn bản Thông báo đến UBND phường; Phòng đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư; cơ quan Thuế quản lý doanh nghiệp; Ngân hàng nhà nước Việt Nam Chi nhánh tỉnh Đồng Nai, được biết để phối hợp trong việc tổ chức thi hành án. Tích cực, chủ động nắm bắt tình hình hoạt động của doanh nghiệp là bên phải thi hành án, chú ý đến công tác tìm hiểu lịch sử hình thành và phát triển của doanh nghiệp, định hướng trong tương lai để có cách tiếp cận phù hợp, giải thích để doanh nghiệp tự nguyện thi hành án. Đối với trường hợp tranh chấp có giá trị nhỏ thì Chấp hành viên phải chủ động động viên người phải thi hành án và người được thi hành án thỏa thuận với nhau về cách thức và thời gian thi hành án như trả theo định kỳ thu nhập đối với những người có thu nhập thường xuyên. Trường hợp doanh nghiệp phải nhận người lao động trở lại làm việc thì tổ chức đối thoại giữa hai bên, nếu hai bên thật sự cần nhau thì tiếp tục làm việc, còn nếu doanh nghiệp và người lao động không cần nhau nữa thì tạo điều kiện cho hai bên thỏa thuận bằng cách doanh nghiệp phải thanh toán các khoản tiền còn phải thi hành án như trả lương những ngày người lao động không được làm việc, đóng các khoản Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm tai nạn, Bảo hiểm thất nghiệp, đồng thời chi trả tiền chế độ trợ cấp mất việc làm theo Điều 49 Bộ Luật lao động, đồng thời bồi thường thêm một khoản tiền cho người lao động. Đối với khoản thu cho ngân sách nhà nước thì động viên doanh nghiệp tự nguyện thi hành, nếu không tự nguyện thì cương quyết tiến hành

			cưỡng chế bằng hình thức khấu trừ tiền qua tài khoản để thi hành án,... Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Năm 2020 việc thực hiện nhiệm vụ tổ chức thi hành án như sau: về việc phải giải quyết 642 việc, đã giải quyết xong 375 việc, đình chỉ 14 việc, ủy thác 08 việc, hoãn 22 việc, chưa điều kiện 162 việc, đang thi hành 61 việc, đạt tỷ lệ 86.44%, vượt chỉ tiêu ngành giao 6.44%. Về phải giải quyết 89.317.538.000đ, đã giải quyết xong 19.976.543.000đ, đình chỉ 1.122.260.000đ, ủy thác 99.850.000đ, hoãn 1.803.450.000đ, chưa điều kiện 45.394.493.000đ, đang thi hành 20.878.990.000đ, đạt tỷ lệ 50.31%, vượt chỉ tiêu ngành giao 12.31%. Riêng về án lao động: Tổng số việc phải giải quyết 79 việc, đã giải quyết xong 75 việc, chưa điều kiện 01 việc, đang thi hành 03 việc, đạt tỷ lệ 96.15%. Về số tiền phải giải quyết 1.126.285.000 đồng, đã giải quyết xong 893.772.000 đồng, chưa điều kiện 7.971.000 đồng, đang thi hành 223.646.000 đồng, đạt tỷ lệ 79.92%. Cuối năm được xếp loại công chức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
37	Ông Nguyễn Đình Thành, Phó Chi cục trưởng Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.	Sáng kiến 1: “<i>Giải pháp nâng cao hiệu quả thỏa thuận định giá tài sản sau khi kê biên</i>” (Năm 2018)	Nội dung: Kê biên, xử lý tài sản của người phải thi hành án, kể cả tài sản đang do người thứ ba giữ là một trong những biện pháp cưỡng chế thi hành án dân sự có tính chất nghiêm khắc nhất trong các biện pháp cưỡng chế. Theo đó, quyền tự định đoạt tài sản của người phải thi hành án có nguy cơ bị tước bỏ. Do đó, khi áp dụng biện pháp cưỡng chế này đòi hỏi Chấp hành viên phải tuân theo một trình tự, thủ tục hết sức chặt chẽ. Trong đó, có bước định giá tài sản sau khi đã kê biên để làm cơ sở cho việc tổ chức thi hành án tiếp theo. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Về phạm vi áp dụng: Sau khi đề ra giải pháp sáng kiến nêu trên, lãnh đạo Chi cục đã chỉ đạo triển khai và áp dụng rộng rãi trong đơn vị, nên trong năm 2018 tất cả Chấp hành viên trong tôi đã đạt và vượt 04 chỉ tiêu được giao. Kết quả đã thi hành xong 180 /việc đạt tỷ lệ 74% (vượt chỉ tiêu 02%); về tiền đã thi hành xong 2.136.653.000/ 6.081.957.000đ có điều kiện, đạt tỷ lệ 35% (vượt chỉ tiêu 03%); giảm số việc chuyển kỳ sau 06 việc, đạt tỷ lệ 08% (vượt chỉ tiêu 05%); giảm số

			tiền chuyển kỳ sau là 510.000.000đ đạt tỷ lệ 10% (vượt chỉ tiêu 07%);
		Sáng kiến 2: “Giải pháp tăng cường phối hợp chính quyền địa phương trong công tác vận động, thuyết phục thi hành án” (Năm 2019)	Nội dung: Công tác thi hành án dân sự là việc thực hiện trên thực tế về các quyền và lợi ích hợp pháp của mọi công dân được pháp luật bảo vệ cụ thể từ những phán quyết của Tòa án bằng những Bản án, quyết định. Trong quá trình tác nghiệp trong công tác thi hành án, bản thân là Chấp hành viên luôn chủ động có kế hoạch các bước phân công Thư ký thi hành án giải quyết một số công việc như tổng đạt Quyết định, thông báo, giấy triệu tập và bước tiếp theo Chấp hành viên phải cùng với Thư ký thi hành án tiến hành xác minh về điều kiện thi hành án ... Sau đó, Chấp hành viên trực tiếp làm việc với người phải thi hành án, để nắm rõ tâm tư nguyện vọng của họ trong quá trình tiếp xúc làm việc. Qua đó, Chấp hành viên phải chủ động xem xét và định hướng trong kế hoạch để giải quyết, cụ thể: Trường hợp người phải thi hành án có điều kiện thi hành án, nhưng họ không thiện chí tự nguyện thi hành án. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Qua đề ra giải pháp sáng kiến nêu trên, lãnh đạo Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu đã chỉ đạo triển khai và áp dụng trong tập thể cán bộ, công chức và người lao động tại đơn vị. Theo đó, trong công tác của năm 2019 các Chấp hành viên của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu đều đạt và vượt chỉ tiêu được giao cho, trong đó có bản thân tôi cũng đã hoàn thành tốt nhiệm vụ Chấp hành viên của mình. Đối với cá nhân tôi, về công tác thực hiện nhiệm vụ Chấp hành viên trong năm 2019 kết quả như sau: Tổng số vụ việc phải tổ chức thi hành là 324 việc, số tiền phải thu là 8.501.768.000 đồng. Kết quả đã thi hành xong 203 việc/ 270 việc, đạt tỷ lệ 75,19% (vượt chỉ tiêu 02,19%); về tiền đã thi hành xong 3.216.273.000đ/ 6.609.004.000đ có điều kiện, đạt tỷ lệ 49% (vượt chỉ tiêu 16%). Hiệu quả lớn nhất của việc áp dụng giải pháp, sáng kiến nêu trên là ngoài việc tiết kiệm

			thời gian, giảm các chi phí cưỡng chế; đảm bảo việc kê biên tài sản tương xứng với nghĩa vụ thi hành án; còn có tác dụng nâng cao nhận thức pháp luật của người dân; giữ tình đoàn kết trong nội bộ nhân dân; đảm bảo an ninh chính trị địa phương, ý thức và lòng tin của người dân đối với pháp luật.
		Sáng kiến 3: “Giải pháp nâng cao hiệu quả trong công tác xác minh điều kiện thi hành án trong thi hành án dân sự” (Năm 2020)	Nội dung: Trong năm vừa qua, đề làm tốt công tác xác minh điều kiện thi hành án trong thi hành án dân sự giúp cho công tác thi hành đạt và vượt chỉ tiêu được giao, bản thân tôi đã đưa ra một số giải pháp sau: <i>Thứ nhất</i>, khi nhận được bản án, quyết định trước tiên Chấp hành viên phải nghiên cứu kỹ nội dung bản án, quyết định để nắm rõ nội dung và biết các thông tin về điều kiện thi hành án của đương sự đã có trong giai đoạn tố tụng. <i>Thứ hai</i>, sau khi nhận hồ sơ thi hành án do lãnh đạo phân công cần phải có kế hoạch cụ thể, chi tiết các vấn đề cần giải quyết, thời hạn giải quyết theo luật định và được ghi chép cập nhật tại hồ sơ thi hành án để thực hiện. Đặc biệt cần phải lưu ý về thời hạn xác minh điều kiện thi hành án. <i>Thứ ba</i>, thường xuyên phối hợp với chính quyền tại cơ sở để thực hiện các buổi tiếp xúc trực tiếp với người phải thi hành án, người được thi hành án. Qua đó, tìm hiểu và nắm bắt những thông tin về điều kiện tài sản, việc làm, mức thu nhập của người phải thi hành án, từ đó có biện pháp xử lý đối với từng loại tài sản và phân loại án chính xác hơn. <i>Thứ tư</i>, khi tiến hành xác minh phải kết hợp thêm nhiều yếu tố khác như tạo mối quan hệ tốt với các cơ quan, ban ngành và chính quyền địa phương, tuyên truyền để các cơ quan hiểu các quy định của pháp luật về thi hành án dân sự. Theo đó, Chấp hành viên sẽ nắm bắt kịp thời các thông tin trong quá trình xác minh và nhận được kết quả sớm hơn, chính xác hơn. <i>Thứ năm</i>, ngoài giải pháp đã áp dụng, bản thân luôn thường xuyên rèn luyện kỹ năng về giao tiếp, có thái độ hòa nhã, không hách dịch, hướng dẫn giải thích nhiệt tình, tạo được sự đồng thuận của nhân dân. Phối hợp cùng với chính quyền, đoàn thể ở địa phương thực hiện việc động viên thuyết phục đối với người phải thi hành án, để họ

			nhận thức được nghĩa vụ của mình và tự nguyện thi hành án, hạn chế được nhiều vụ việc phải cưỡng chế, không mất nhiều thời gian và công sức mà hiệu quả công việc vẫn cao. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Qua nội dung đề ra giải pháp sáng kiến nêu trên, bản thân tôi cùng với lãnh đạo Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu đã chỉ đạo triển khai và áp dụng trong tập thể cán bộ, công chức và người lao động tại đơn vị. Theo đó, trong công tác của năm 2020 các Chấp hành viên của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu đều đạt và vượt chỉ tiêu được giao cho, trong đó có bản thân tôi cũng đã hoàn thành tốt nhiệm vụ Chấp hành viên của mình, với kết quả như sau: Kết quả thực hiện nhiệm vụ của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu đã đạt các chỉ tiêu được giao tính đến thời điểm gần hết 12 tháng/ năm 2020, về việc 78,98%, về tiền 38,98%. Dự kiến đến hết tháng 09/2020 Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu sẽ đạt và vượt chỉ tiêu được giao (kết quả về việc, về tiền). Bên cạnh đó, nhờ kết quả xác minh có độ chính xác cao, người phải thi hành án không thể tẩu tán tài sản được. Nhiều trường hợp, người phải thi hành án có điều kiện thi hành nhưng không tự nguyện thi hành án nhưng do áp dụng tốt giải pháp này các đương sự đều tự nguyện thi hành. Đối với cá nhân tôi, về công tác thực hiện nhiệm vụ Chấp hành viên trong năm 2020 tính đến gần hết tháng 09/2020 kết quả như sau: Tổng số vụ việc phải tổ chức thi hành là 394 việc, số tiền phải thu là 9.931.751.000 đồng. Kết quả đã thi hành xong 264 việc/ 331 việc, đạt tỷ lệ 80,50% (vượt chỉ tiêu 00,50%); về tiền đã thi hành xong 3.990.310.000đ/ 6.387.055.000đ có điều kiện, đạt tỷ lệ 47% (vượt chỉ tiêu 09%).
38	Ông Nguyễn Đình Trưởng, Chấp hành viên	Sáng kiến 1: “ <i>Giải pháp vận động thuyết phục người</i> ”	Nội dung: Thuyết phục đương sự giao người chưa thành niên cho người được giao nuôi dưỡng là biện pháp tối ưu, một khâu rất quan trọng trong quá trình giải quyết việc thi hành án, đòi hỏi người làm công tác thi hành án phải nắm vững chuyên môn nghiệp

sơ cấp Chi cục THADS thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.		<i>phải thi hành án tự nguyện giao người chưa thành niên cho người được giao nuôi dưỡng theo bản án Tòa án”</i> (Năm 2018)	vụ, khéo léo và linh hoạt khi tiếp xúc để nắm bắt tâm lý của đương sự mới mong đạt được hiệu quả của công việc. - Kết quả đã thi hành xong: 199/271 việc đạt tỷ lệ 73,43%. Về tiền: 7.645.524.000đồng/20.412.743.000đồng, đạt tỷ lệ 37,45%. Giảm tồn: 69%. Được đánh giá Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Sáng kiến Vận động thuyết phục người phải thi hành án tự nguyện giao người chưa thành niên cho người được giao nuôi dưỡng theo bản án Tòa án đã đưa ra được các biện pháp tối ưu để giải quyết các vụ việc có tính chất đặc thù liên quan đến “người chưa thành niên” trong thi hành án dân sự, qua đó giúp “người chưa thành niên” tránh ảnh hưởng đến tâm lý, các đương sự cũng thỏa thuận và tự nguyện thi hành để không ảnh hưởng đến “người chưa thành niên” - Sáng kiến được công nhận theo quyết định số 252/QĐ-CCTHADS ngày 24/9/2018 của Cục trưởng Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai.
		Sáng kiến 2: “<i>Truy thu tiền cấp dưỡng nuôi con còn thiếu trong thời gian trước đây trong vụ án Hôn nhân gia đình”</i> (Năm 2019)	Nội dung: Giúp cho Chấp hành viên có thêm nhiều kỹ năng trong việc giải quyết việc thi hành án liên quan đến án cấp dưỡng nuôi con, đặc biệt là thực hiện truy thu tiền cấp dưỡng trong thời gian còn thiếu. Nhằm giảm tải lượng án chuyển kỳ sau, đảm bảo việc cấp dưỡng thực hiện đúng định kỳ, đảm bảo được cuộc sống, quyền lợi của đứa trẻ trong vụ việc Hôn nhân gia đình. - Kết quả: Thi hành xong là: 222/301 việc có điều kiện, đạt tỷ lệ 73,75%. *Về tiền: thi hành xong là: 2.707.936.000đồng/37.504.227.000đồng, đạt tỷ lệ 33,88%. Được đánh giá Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: - Sáng kiến được công nhận theo quyết định số 264/QĐ-CCTHADS ngày 08/10/2019 của Cục trưởng Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai. Kết quả: Thi hành xong là: 222/301 việc có điều kiện, đạt tỷ lệ 73,75%.

			*Về tiền: thi hành xong là: 2.707.936.000đồng/37.504.227.000đồng, đạt tỷ lệ 33.88%.
		Sáng kiến 3: “Giải pháp đẩy mạnh công tác tăng cường đối thoại trực tiếp với đương sự để thực hiện quá trình thi hành án nhằm giải quyết dứt điểm hồ sơ tồn đọng” (Năm 2020)	Nội dung: Việc đối thoại, tiếp xúc, làm việc với đương sự phải được thực hiện thường xuyên để đương sự thấy việc Chấp hành viên tác nghiệp là phù hợp, được đối thoại với Chấp hành viên là quyền lợi của đương sự để đương sự thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình. - Kết quả: * Về việc: Thi hành xong là: 196/241 việc có điều kiện, đạt tỷ lệ 81,33%. * Về tiền: Thi hành xong là: 9.404.658.000 đồng/ 23.216.513.000 đồng, đạt tỷ lệ 40.51%. Được đánh giá Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: - Sáng kiến được công nhận theo quyết định số 513/QĐ-CCTHADS ngày 02/10/2020 của Cục trưởng Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai - Sáng kiến được công nhận theo quyết định số 513/QĐ-CCTHADS ngày 02/10/2020 của Cục trưởng Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai. Kết quả: góp phần vào việc hoàn thành chỉ tiêu về việc và về tiền với kết quả cụ thể như sau: * Về việc: Thi hành xong là: 196/241 việc có điều kiện, đạt tỷ lệ 81,33%. * Về tiền: Thi hành xong là: 9.404.658.000 đồng/ 23.216.513.000 đồng, đạt tỷ lệ 40.51%.
39	Bà Phạm Thị Anh Vũ, Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.	Sáng kiến 1: “Giải pháp nâng cao hiệu quả trong quá trình cưỡng chế thi hành án dân sự” (Năm 2018)	Nội dung: nghiên cứu một số vấn đề chủ chốt trong công tác cưỡng chế thi hành án dân sự như căn cứ cưỡng chế thi hành án; điều kiện áp dụng biện pháp cưỡng chế thi hành án; nguyên tắc áp dụng biện pháp cưỡng chế thi hành án; một số lưu ý khi cưỡng chế thi hành án dân sự đối với tài sản chung; các tài sản không được kê biên theo quy định tại điều 87 Luật THADS, các biện pháp cưỡng chế thi hành án; trình tự, thủ tục cưỡng chế thi hành án; thực tiễn công tác cưỡng chế thi hành án đã trải qua; Phân tích, đánh giá thực trạng trong việc áp dụng các quy định của pháp luật về tổ chức thi hành dân sự ở Việt Nam trong giai đoạn hiện nay; đề xuất một số quan điểm, ý kiến để việc tổ chức cưỡng chế thi hành án dân sự chất lượng và hiệu quả.

			Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Thực tiễn áp dụng đề tài nghiên cứu giúp chấp hành viên nắm rõ các quy định pháp luật, trình tự thủ tục khi tiến hành công tác cưỡng chế thi hành án, hạn chế các sai sót xảy ra từ đó công tác cưỡng chế đạt được kết quả cao.
		Sáng kiến 2: “<i>Nâng cao hiệu quả trong công tác xác minh điều kiện thi hành án</i>” (Năm 2019)	Nội dung: Nghiên cứu, làm rõ một số vấn đề liên quan đến những quy định về xác minh điều kiện thi hành án theo Luật Thi hành án dân sự và những tác động đến thực tiễn thi hành. Các vấn đề cụ thể được nêu ra trong đề tài như vai trò của công tác xác minh khi tổ chức thi hành án, nguyên tắc xác minh; tìm kiếm thông tin để tiến hành xác minh; điều kiện để tiến hành xác minh; thời hạn tiến hành xác minh; thủ tục tiến hành xác minh; nội dung xác minh; thực tiễn và kiến nghị trong xác minh điều kiện thi hành án. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Giúp chấp hành viên và cán bộ thi hành án nhận thức sự quan trọng của công tác xác minh điều kiện thi hành án, có tính chất quyết định đối với hoạt động tổ chức thi hành án, từ đó công tác xác minh của Chấp hành viên được tiến hành nhanh chóng, đầy đủ, đúng quy định. Điều này góp phần rất lớn cho quá trình thực hiện các bước tiếp theo của quá trình thi hành án, giải quyết hồ sơ vụ án kịp thời, nâng cao hiệu quả công tác thi hành án dân sự, giảm lượng án tồn đọng, nâng cao tỷ lệ giải quyết án.
40	Ông Phan Văn Hoàng, Trưởng phòng	Sáng kiến 1: “ <i>Nâng cao quy trình quản lý, sử dụng kinh phí</i> ”	Nội dung: Xây dựng trình tự thủ tục luân chuyển chứng từ kế toán từ khi phát sinh nghiệp vụ kinh tế phát sinh, lập thủ tục thanh toán, trình lãnh đạo ký duyệt và lập thủ

	Phòng Kế hoạch – Tài chính Cục Thi hành án dân sự thành phố Hồ Chí Minh	<i>ngân sách nhà nước và các biểu mẫu thực hiện”</i> (Năm 2018)	tục thanh toán tại Phòng Kế hoạch Tài chính (bộ phận kế toán ngân sách). - Xây dựng quy định về tạm ứng, thanh toán tạm ứng, thanh toán các nghiệp vụ kinh tế phát sinh nhằm đảm bảo quá trình hoạt động của cơ quan Thi hành án dân sự. - Xây dựng các biểu mẫu tự thiết kế, nhưng phù hợp các quy định tại Luật Kế toán và các văn bản hướng dẫn thi hành. - Hướng dẫn và quy định trình tự thủ tục trong mua sắm trang thiết, tiêu hủy tang vật, mua sắm công cụ, dụng cụ. - Quy định về trách nhiệm của công chức, người lao động trong quá trình thanh toán, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Trình tự thủ tục trong thanh toán, thanh toán tạm ứng, tạm ứng kinh phí ngân sách nhà nước hoàn chỉnh hơn, chặt chẽ, kịp thời, đáp ứng được yêu cầu của công tác quản lý tài chính kế toán tại đơn vị. - Các biểu mẫu thanh toán, đề nghị thanh toán, tạm ứng được áp dụng thống nhất trong đơn vị. - Công tác mua sắm, sửa chữa tài sản, trang thiết bị, mua sắm công cụ, dụng cụ được phân biệt rõ ràng. - Quy trình, thủ tục luân chuyển chứng từ từ khi bắt đầu đến khi kết thúc được quy định chặt chẽ, khoa học. Việc xây dựng Quy trình quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước là quá trình nghiên cứu, áp dụng các quy định có liên quan đến công tác quản lý, sử dụng ngân sách. Qua đó, góp phần nâng cao trách nhiệm trong công tác quản lý, sử dụng tài sản, ngân sách nhà nước.
		Sáng kiến 2: “<i>Nhằm nâng cao công tác kiểm tra tài chính, kế toán trong lĩnh</i>	Nội dung: Quy chế này quy định về trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc kiểm tra về công tác tài chính, kế toán trong lĩnh vực Thi hành án dân sự; tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn, quan hệ công tác của Đoàn kiểm tra. - Quy định này áp dụng cho hoạt động kiểm tra về công tác tài chính, kế toán trong lĩnh vực Thi hành án dân sự theo kế hoạch hoặc kiểm tra đột xuất của Cục đối với các Chi

		<i>vực thi hành án dân sự tại các Chi cục Thi hành án dân sự quận, huyện”</i> (Năm 2019)	cục Thi hành án dân sự quận, huyện trực thuộc. - Quy định những hành vi nghiêm cấm trong hoạt động kiểm tra. - Quy định những trường hợp không được làm Trưởng đoàn hoặc thành viên Đoàn kiểm tra. - Quy định về trình tự thủ tục trước khi kiểm tra. - Quy định về trình tự thủ tục khi tiến hành kiểm tra. - Quy định về trình tự thủ tục tiến hành kết thúc kiểm tra. - Xây dựng các biểu mẫu, nhưng phù hợp các quy định tại Luật Kế toán và các văn bản hướng dẫn thi hành. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Việc xây dựng Quy chế kiểm tra công tác tài chính, kế toán trong lĩnh vực thi hành án dân sự tại các Chi cục Thi hành án dân sự quận, huyện thuộc Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh, đã đạt được kết quả như sau: - Đảm bảo trình tự thủ tục khi tiến hành tổ chức kiểm tra công tác tài chính kế toán tại các Chi cục Thi hành án dân sự quận, huyện trực thuộc, chặt chẽ, kịp thời, đáp ứng được yêu cầu của công tác quản lý tài chính kế toán tại đơn vị. - Các biểu mẫu được thực hiện thống nhất.
		Sáng kiến 3: “<i>Nhằm cải tiến quy trình, thủ tục thu, chi, quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách Nhà nước</i>” (Năm 2020)	Nội dung: Quy trình này quy định về trình tự, thủ tục hướng dẫn nghiệp vụ về sử dụng, thanh toán kinh phí ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật về tài chính kế toán. <i>Nội dung của Quy trình thu, chi, quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách Nhà nước, bao gồm:</i> - Quy định về chứng từ kế toán. - Nội dung chứng từ kế toán . - Chữ viết và chữ số sử dụng trong chứng từ kế toán - Quy định về hóa đơn tài chính. - Thu tiền, nộp tiền bao gồm các hình thức. - Quy trình thanh toán.

			- Trình tự thủ tục khi mua sắm tài sản, công cụ dụng cụ, sửa chữa, tiêu hủy tang vật. - Xây dựng dự toán kinh phí và thanh toán chi phí tổ chức hội nghị, hội thảo. - Thủ tục thanh toán chi phí tiếp công dân, xử lý đơn, thư khiếu nại tố cáo. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Việc xây dựng Quy trình thu, chi, quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách Nhà nước đã đạt được kết quả như sau: - Đảm bảo việc thực hiện nghiệp vụ thanh toán kinh phí ngân sách hành chính sự nghiệp được nhanh chóng, kịp thời, chính xác, thống nhất áp dụng các quy định của pháp luật về tài chính kế toán hiện hành. - Tạo sự phối hợp thống nhất, chặt chẽ giữa Phòng Kế hoạch Tài chính và các Phòng chuyên môn thuộc Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh trong công tác thanh toán, sử dụng ngân sách nhà nước. - Nâng cao tính chủ động, vai trò, trách nhiệm của từng Phòng chuyên môn, công chức và người lao động. - Các biểu mẫu được thực hiện thống nhất.
41	Ông Nguyễn Thành Trung, Chấp hành viên sơ cấp Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp	Sáng kiến 1: “<i>Một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác Dân vận trong việc tổ chức thi hành án dân sự</i>” (Năm 2018)	Nội dung: <i>Thứ nhất</i>, Nắm vững, cơ bản nội dung bản án, mâu thuẫn của các đương sự nhằm làm cơ sở vận động, thi hành án những bước tiếp theo; <i>Thứ hai</i>, khi tiến hành thông báo các văn bản về thi hành án kết hợp lập biên bản giải quyết, biên bản tự kê khai tài sản hoặc biên bản xác minh thi hành án từ đó Chấp hành viên nắm vững hơn về tâm tư nguyện vọng, các mối nhân thân của người phải thi hành án để lựa chọn tổ chức, cá nhân phối hợp vận động cho phù hợp, đạt hiệu quả cao. <i>Thứ ba</i>, nhờ sự phối hợp của các tổ chức chính trị, chính trị xã hội, xã hội nghề nghiệp.... hay ai là người có uy tín nhất ở địa phương đối với đương sự thì Chấp hành viên làm tham mưu Chi cục trưởng ban hành thư mời hợp vận động. <i>Thứ tư</i>, Tại buổi họp vận động Chấp hành viên ngoài việc am hiểu pháp luật, cần phải kiên trì, khôn khéo để giải thích thấu tình, đạt lý cho các đương sự hiểu đồng thời tranh thủ phối hợp với đại diện chính quyền địa phương, các tổ chức chính trị, chính trị xã hội, hay người có uy tín đối với đương sự theo thư mời để lựa chọn giải pháp vận động từng

		đối tượng khác nhau (trí thức, công nhân hay nông dân...) nhằm tạo ra được điểm nhấn đáng chú ý cho đương sự tự nguyện thi hành án. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Qua thực tế áp dụng từ công tác dân vận trong việc tổ chức thi hành án không chỉ mang lại lợi ích cho người được thi hành án mà người phải thi hành án cũng thoát khỏi những chi phí phát sinh, bởi nếu phải dùng đến biện pháp cưỡng chế thì người bị thi hành án phải chịu toàn bộ các chi phí cho việc thực hiện cưỡng chế. Không những vậy, việc các đương sự tự nguyện hoà giải hoặc thi hành án còn giúp cơ quan thi hành án hoàn thành công việc thuận lợi, nhanh chóng, tránh khỏi những gánh nặng về thời gian, công sức, kinh phí. Đồng thời, loại trừ được khả năng xảy ra khiếu nại, chống đối gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Cũng từ đó góp phần vào kết quả giải quyết án 79,20% về việc và 59,35% về tiền trên tổng số có điều kiện thi hành.
		Sáng kiến 2: “<i>Giải pháp nâng cao hiệu quả trong công tác xác minh điều kiện thi hành án trong thi hành án dân sự</i>” (Năm 2019) Nội dung: <i>Thứ nhất</i>, Khi nhận được được bản án, quyết định chấp hành viên phải nghiên cứu kỹ nội dung bản án, quyết định để nắm rõ nội dung và biết các thông tin của đương sự đã có trong giai đoạn tố tụng. <i>Thứ hai</i>, Lập kế hoạch cụ thể, chi tiết các vấn đề cần giải quyết, thời hạn giải quyết theo luật định ghi vào tờ giấy nhỏ kẹp ngoài bìa hồ sơ để thực hiện. Đặc biệt lưu ý thời hạn xác minh điều kiện thi hành án. <i>Thứ ba</i>, Thường xuyên phối hợp với chính quyền cơ sở mở nhiều buổi tiếp xúc trực tiếp với người phải thi hành án, người được thi hành án, tìm những thông tin về tài sản, việc làm, mức thu nhập của người phải thi hành án, từ đó có biện pháp xử lý đối với từng loại tài sản và phân loại án chính xác hơn. <i>Thứ tư</i>, Khi tiến hành xác minh phải kết hợp thêm nhiều yếu tố khác như tạo mối quan hệ tốt với các cơ quan, ban ngành và chính quyền địa phương, tuyên truyền để các cơ quan hiểu các quy định của pháp luật về thi hành án dân sự. Từ đó khi Chấp hành viên yêu cầu cung cấp thông tin sẽ nhận được kết quả sớm hơn, chính xác hơn. <i>Thứ năm</i>, Ngoài giải pháp đã áp dụng, bản thân cũng không quên rèn luyện kỹ năng giao

			tiếp, có thái độ hòa nhã, không hách dịch, hướng dẫn giải thích nhiệt tình, tạo được lòng tin từ nhân dân. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Đã áp dụng trong công tác chuyên môn, góp phần tích cực vào hiệu quả công tác thi hành án dân sự của bản thân cũng như của đơn vị, trong năm bản thân và đơn vị đã hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu nhiệm vụ giao: đạt và vượt chỉ tiêu thi hành xong về việc, về tiền. Kết quả thực hiện nhiệm vụ của bản thân đã đạt và vượt các chỉ tiêu được giao. Cụ thể về việc: đạt 80,1% trên tổng số án có điều kiện thi hành án vượt 7,1% chỉ tiêu giao(73%); Về tiền: đạt 53,48% trên tổng số tiền có điều kiện thi hành vượt 19,48% chỉ tiêu giao (34%).
		Sáng kiến 3: “Giải pháp nâng cao hiệu quả công tác thực hiện việc tổ chức cưỡng chế thi hành án dân sự” (Năm 2020)	Nội dung: Thứ nhất, thực hiện đầy đủ việc thông báo, tổng đạt các quyết định giấy tờ liên quan đến việc thi hành án cho đương sự và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. - Thứ hai, thực hiện kỹ công tác xác minh, cần nắm rõ và chính xác về tài sản, về nhân thân và đặc biệt là làm việc để biết rõ quan điểm của cấp uỷ, chính quyền địa phương và dư luận trong nhân dân nơi tổ chức cưỡng chế. - Thứ ba, dự kiến được phương án cưỡng chế trên cơ sở tổ chức điều tra, xác minh kỹ hướng điều kiện thi hành án, căn cứ vào nghĩa vụ phải thi hành án của người phải thi hành án theo bản án đã tuyên và các chi phí cưỡng chế để làm cơ sở để quyết định tài sản sẽ kê biên, dự kiến lực lượng tham gia thực hiện, dự kiến tính chất phức tạp của vụ việc để bố trí lực lượng bảo vệ. - Thứ tư, xây dựng thật chặt chẽ kế hoạch cưỡng chế gồm: nội dung cụ thể tổ chức cưỡng chế, trách nhiệm hội đồng cưỡng chế, phương tiện tham gia thực hiện và chi phí cưỡng chế, phân công nhiệm vụ cho các thành viên tham gia cưỡng chế. - Thứ năm, thực hiện tốt buổi cưỡng chế, kịp thời xử lý mọi tình huống đã dự kiến trong kế hoạch và tình huống phát sinh diễn ra trong quá trình cưỡng chế cho đến khi kết thúc việc cưỡng chế. - Thứ sáu, tổ chức họp rút kinh nghiệm sau khi cưỡng chế về tổ chức và điều hành trong

			quá trình cưỡng chế, sự phối hợp giữa các thành viên tham gia cưỡng chế. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Đã áp dụng nhiều biện pháp đảm bảo và biện pháp cưỡng chế trong công tác, góp phần tích cực vào hiệu quả công tác thi hành án dân sự của bản thân cũng như của đơn vị, trong năm kết quả thực hiện nhiệm vụ của bản thân đã đạt các chỉ tiêu được giao. Cụ thể về việc: đạt 87,06% trên tổng số án có điều kiện thi hành án vượt 7,06% chỉ tiêu giao(80%). Kết quả thi hành về tiền: đạt 67,56% trên tổng số tiền có điều kiện thi hành án vượt 28,56% chỉ tiêu giao (39%), năm 2020 đã tổ chức cưỡng chế thành công 10/10 vụ đạt tỷ lệ 100%
42	Ông Nguyễn Văn Cơ, Trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án, Cục THADS tỉnh Vĩnh Long	Sáng kiến 1: “<i>Một số giải pháp nâng cao hiệu quả việc giải quyết án và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong thi hành án dân sự</i>” (Năm 2018)	Nội dung: Nâng cao hiệu quả trong việc giải quyết án và giải quyết khiếu nại, tố cáo đạt chỉ tiêu không để việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, kéo dài gây bức xúc trong nhân dân. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Qua việc triển khai áp dụng; kết quả đạt được trong thực tiễn sáng kiến, giải pháp này đã góp phần làm giảm đơn thư khiếu nại, tố cáo trong thi hành án dân sự của đơn vị; tiết kiệm được thời gian, kinh phí trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo. Góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, khẳng định vị thế của cơ quan Thi hành án dân sự tại địa phương. Nhờ làm tốt công tác giáo dục, thuyết phục việc tự nguyện thi hành án và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong thi hành án dân sự mà bản thân và đơn vị đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao trong năm 2018. Kết quả đánh giá cuối năm được tập thể đánh giá “hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, Cục trưởng Quyết định tặng danh hiệu CSTĐCS.
		Sáng kiến 2: “<i>Giải pháp nâng cao hiệu quả việc tự nguyện thi hành án và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong thi hành án dân sự</i>”	Nội dung: Giải pháp nâng cao hiệu quả trong việc giải quyết án và giải quyết khiếu nại, tố cáo đạt chỉ tiêu, không để việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, kéo dài nhằm mục đích tạo sự đồng thuận trong nhân dân, rút ngắn thời gian thi hành án, không phải tốn chi phí và thời gian góp phần vào giữ gìn an ninh trật tự tại địa phương. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Nhờ làm tốt công tác nâng cao hiệu quả việc tự nguyện thi hành án và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong thi hành án dân sự mà bản thân và đơn vị đã hoàn

		(Năm 2019)	thành xuất sắc nhiệm vụ được giao trong năm 2019. Kết quả đánh giá cuối năm được tập thể đánh giá “hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, Cục trưởng Quyết định tặng danh hiệu CSTĐCS.
		Sáng kiến 3: “<i>Một số giải pháp nâng cao hiệu quả giảm án tồn đọng trong công tác thi hành án dân sự</i>” (Năm 2020)	Nội dung: Áp dụng nhiều giải pháp nâng cao hiệu quả trong việc giải quyết thi hành án, nhiều vụ việc phức tạp, kéo dài đã được giải quyết dứt điểm, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của nhà nước, tập thể và nhân dân theo quy định của pháp luật. Tăng cường công tác lãnh đạo, điều hành, xây dựng nhiều biện pháp, giải pháp, chỉ đạo kiểm tra, đôn đốc việc thi hành án; Chủ động phối hợp với Chính quyền địa, các cơ quan hữu quan trong công tác thi hành án, Tăng cường vai trò tự kiểm tra và kiểm tra, nâng cao chất lượng công tác thi hành án dân sự. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Với nhiều giải pháp cụ thể, thiết thực thời gian qua đã đạt được nhiều kết quả tích cực, hạn chế tình trạng án tồn đọng, giải quyết án đạt và vượt chỉ tiêu được giao trong năm 2020. Kết quả đánh giá cuối năm được tập thể đánh giá “hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, Cục trưởng Quyết định tặng danh hiệu CSTĐCS.
43	Ông Nguyễn Phước Điện, Chi cục trưởng Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.	Sáng kiến 1: “<i>Một số giải pháp cơ bản áp dụng để nâng cao hiệu quả giảm án tồn đọng trong THADS</i>” (Năm 2018)	Nội dung: Một là, cần xác định nguyên nhân cơ bản làm gia tăng lượng án tồn đọng: Việc xác định đúng đắn nguyên nhân án tồn đọng sẽ là điều kiện cơ bản để giải quyết án tồn đọng một cách hiệu quả nhất bởi giải pháp đúng đắn sẽ là giải pháp “đánh” vào nguyên nhân thực tế tác động lên vấn đề. Hai là, cần tiến hành ngay việc kiểm tra, rà soát, xác minh, phân loại án một cách chính xác hơn, cụ thể hơn, chi tiết hơn. Đặc biệt ở mỗi vụ việc tồn đọng, bên cạnh phân loại án có điều kiện thi hành hay không có điều kiện thi hành cần xác định rõ một số nội dung cơ bản để giải quyết vụ việc hiệu quả hơn; Ba là, thực hiện tốt công tác phối hợp trong quá trình giải quyết án tồn đọng. Bên cạnh việc ký kết các quy chế phối hợp với các cơ quan, ban, ngành khác, cơ quan THA cần phối hợp tốt hơn nữa công tác giải quyết án tồn đọng, đặc biệt cần phát huy tốt vai trò, chức năng BCD Thi hành án dân sự, làm tốt công tác này sẽ tạo điều kiện thuận lợi

			cho cơ quan THADS giải quyết tốt những vụ án phức tạp, kéo dài tại địa phương. Bốn là, nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác hướng dẫn, chỉ đạo NV THADS. Tranh thủ đề xuất Cục THADS ban hành các văn bản hướng dẫn chỉ đạo NV để CHV làm căn cứ, cơ sở chủ động thực hiện một cách hiệu quả. Năm là, làm tốt công tác TĐ,KT về công tác giảm án tồn đọng. Đưa chỉ tiêu giảm án tồn đọng hiệu quả trở thành tiêu chí quan trọng để bình xét TĐKT cuối năm nhằm tạo động lực thúc đẩy cho CBCC nỗ lực, cố gắng hơn nữa để hoàn thành nhiệm vụ được giao. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Nhờ xác định được nguyên nhân cơ bản nhất làm gia tăng lượng án tồn đọng và đề ra các giải pháp ngay từ đầu năm theo các nội dung trên, đồng thời trong quá trình tổ chức THA đơn vị và bản thân đã vận dụng giải quyết đường lối xử lý phù hợp không trái đạo đức xã hội và đảm bảo đúng quy định pháp luật. Do đó đảm bảo cuối năm đơn vị và bản thân giải quyết án đạt chỉ tiêu được giao. Kết quả đánh giá cuối năm được tập thể đánh giá “hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, Cục trưởng Quyết định tặng danh hiệu CSTĐCS.
		Sáng kiến 2: “<i>Một số giải pháp nâng cao hiệu quả phối hợp công tác dân vận trong thi hành án dân sự nhằm giảm bớt việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về thi hành án dân sự</i>” (Năm 2019)	Nội dung: Trong quá trình tác nghiệp, về cơ bản chấp hành viên, thẩm tra viên đã vận dụng đúng các quy định của pháp luật để thực hiện đầy đủ các trình tự thủ tục thi hành án. Tuy nhiên vẫn còn nhiều vụ việc Chấp hành viên vận dụng không đúng quy định của pháp luật để tổ chức thi hành án dẫn đến làm ảnh hưởng đến quyền lợi của đương sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan làm cho họ bức xúc gay gắt gửi đơn đến nhiều cấp, nhiều ngành và gửi nhiều lần. Lãnh đạo Chi cục phải trực tiếp nhiều lần tổ chức họp liên ngành, các cơ quan có liên quan, các ban ngành đoàn thể và chính quyền địa phương các cấp để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, đồng thời thành lập các tổ công tác xây dựng chương trình kế hoạch để tổ chức tuyên truyền, giải thích, vận động, khuyến khích các bên đương sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan thoả thuận thi hành án và tự nguyện rút đơn khiếu nại về thi hành án dân sự. Với những khó khăn, vướng mắc trên, đã kịp thời báo cáo cho Cấp uỷ, Ban chỉ đạo thi hành án dân sự cùng cấp để chỉ đạo cho các ban ngành, đoàn thể, chính quyền địa

			phương các cấp phối hợp thành lập các tổ công tác để tổ chức tuyên truyền pháp luật phù hợp cho từng loại đối tượng, đồng thời vận động họ chấp hành bản án. Với tình hình trên, thường xuyên phối hợp với các ngành, địa phương thành lập tổ công tác, đồng thời kết hợp nhờ người có uy tín với các đương sự để giải thích, vận động hai bên đương sự thoả thuận, tự nguyện thi hành án. Trực tiếp nhiều lần làm việc với chính quyền địa phương và người được thi hành án, sau một thời gian kiên trì vận động, vụ việc đã thi hành xong và đương sự tự nguyện rút đơn khiếu nại, tố cáo. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Trong năm, tập thể đơn vị đã giải quyết dứt điểm nhiều vụ việc thi hành án có tính chất phức tạp thông qua hình thức phối hợp công tác dân vận, đồng thời giải quyết xong các vụ việc thi hành án dân sự, đảm bảo được quyền lợi cho các bên đương sự và người có quyền lợi liên quan, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Giảm thiểu việc khiếu nại và tố cáo của công dân. Bên cạnh đó, công tác phối hợp liên ngành giữa các cơ quan, tổ chức hữu quan, địa phương các cấp, nhất là UBND cấp xã trong việc giải quyết thi hành án dân sự được diễn ra thuận lợi hơn trước, góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai công tác thi hành án dân sự tại các địa phương. Kết quả giải quyết về tiền và việc cuối năm 2019 đều đạt theo chỉ tiêu của Cục Thi hành án dân sự tỉnh giao (phần lớn có sự tham gia động viên giáo dục thuyết phục của các cơ quan, chính quyền địa phương); xử lý và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo đạt 100% không có đơn thư tồn đọng. Kết quả đánh giá cuối năm được tập thể đánh giá “ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, Cục trưởng Quyết định tặng danh hiệu CSTĐCS.
		Sáng kiến 3: “<i>Một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác, hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ thi hành án</i>”	Nội dung: Chi cục Thi hành án dân sự thành phố luôn là một trong những đơn vị có khối lượng án phải giải quyết cao trong tỉnh. Năm 2020, Chi cục đã thụ lý 2.556việc, với số tiền trên 557tỷ đồng. Chi cục thụ lý giải quyết ngày càng tăng, quy mô, tính chất cũng ngày càng phức tạp, trong khi đó điều kiện phục vụ cho công tác còn nhiều hạn chế, đội ngũ cán bộ lại mỏng. Nhận thức rõ khó khăn của đơn vị, thời gian qua, Chi cục đã chủ

		<i>dân sự năm 2020”</i> (Năm 2020)	động triển khai nhiều giải pháp, nhằm thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao. Nhờ đó, kết quả thi hành án về số việc, về tiền năm sau luôn cao hơn năm trước, góp phần giảm lượng án tồn đọng hoàn thành chỉ tiêu thi hành án năm 2020. Ngay từ những ngày đầu năm có kế hoạch tự kiểm tra án chỉ đạo điều hành tổ chức thi hành án từng chấp hành viên, các việc có giá trị lớn, kịp thời tháo gỡ những vụ việc khó giải quyết, chỉ đạo từng chấp hành viên xác minh phân loại án ngay từ khi thụ lý hồ sơ, không để chậm xác minh giải quyết các vụ việc chưa có điều kiện thi hành án. Luôn quan tâm, bám sát quá trình tổ chức Thi hành các vụ việc đang tổ chức thi hành, nhất là các việc đang tổ chức bán đấu giá, các việc đang tổ chức cưỡng chế phức tạp trên địa bàn Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Kịp thời chỉ đạo Chấp hành viên tổ chức các vụ việc đúng theo quy định pháp luật, khắc phục các việc tổ chức thi hành chưa phù hợp. Hạn chế mức thấp nhất các sai sót về nghiệp vụ xảy ra. Năm 2020 Chi cục Thi hành án đã hoàn thành các chỉ tiêu do Cục Thi hành án tỉnh giao (đạt 81,22% việc và 46,88% về tiền) Kết quả đánh giá cuối năm được tập thể đánh giá “hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, Cục trưởng Quyết định tặng danh hiệu CSTĐCS
44	Bà Phan Ngọc Siêng , Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.	Sáng kiến 1: “<i>Một số giải pháp nâng cao công tác vận động trong thi hành án dân sự</i>” (Năm 2018) Sáng kiến 2: “<i>Một số giải pháp nâng cao</i>	Nội dung: Nhằm bảo vệ lợi ích chính đáng của công dân, tổ chức xã hội và tạo sự công bằng trong xã hội, để nâng cao nhận thức và sự hiểu biết về pháp luật, chính sách của Nhà nước để góp phần thuyết phục sự tự nguyện của các đương sự. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Trong năm 2018, bản thân giải quyết đạt kết quả như sau: + Kết quả giải quyết án về việc: đạt tỷ lệ: 72,97% vượt chỉ tiêu Cục thi hành án tỉnh giao là 0,97%, giảm việc tồn 10,25%, vượt chỉ tiêu Cục thi hành án tỉnh giao là 7,25%. + Kết quả giải quyết án về giá trị: đạt tỷ lệ 33.08% vượt 4,56% chỉ tiêu Cục thi hành án tỉnh giao 1,08%, giảm tiền tồn 25%, vượt chỉ tiêu Cục thi hành án tỉnh giao là 22%. Nội dung: Trên cơ sở đánh giá kết quả trong công tác lãnh chỉ đạo đã rút ra những kết luận và các kiến nghị nhằm nâng cao hơn nữa trong công tác quản lý, chỉ đạo trong thi

		<i>hiệu quả quản lý, chỉ đạo trong thi hành án dân sự”</i> (Năm 2019)	hành án dân sự. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Đã áp dụng giải pháp trong công tác chuyên môn, góp phần tích cực vào hiệu quả công tác thi hành án dân sự. Kết quả giải quyết án trong năm hoàn thành và vượt chỉ tiêu của ngành và địa phương giao cụ thể: - Kết quả giải quyết án về việc: đạt tỷ lệ: 75,83% vượt 1,83% chỉ tiêu Cục thi hành án tỉnh giao. - Kết quả giải quyết án về giá trị: đạt tỷ lệ 60.63% vượt 26.63% chỉ tiêu Cục thi hành án tỉnh giao.
		Sáng kiến 3: “<i>Một số giải pháp nâng cao công tác thi hành án dân sự</i>” (Năm 2020)	Nội dung: trong quá trình tác nghiệp, tổ chức thi hành án dân sự, đánh giá thực trạng của công tác thi hành án dân sự trong thời gian qua, tập trung về một số nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp trong thời gian tới Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Qua việc áp dụng giải pháp vào công tác quản lý, lãnh chỉ đạo điều hành tại đơn vị. Kết quả giải quyết án về việc: đạt tỷ lệ: 86,67% vượt chỉ tiêu Cục thi hành án tỉnh giao là 6,67%.. - Kết quả giải quyết án về giá trị: đạt tỷ lệ 83.82% vượt 45,82% chỉ tiêu Cục thi hành án tỉnh giao Kết quả đánh giá cuối năm được tập thể đánh giá “hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, Cục trưởng Quyết định tặng danh hiệu CSTĐCS
45	Bà Phạm Thị Yến, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kiên Giang	Sáng kiến 1: “<i>Một số giải pháp nâng cao chất lượng xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ công chức</i>” (Năm 2018)	Nội dung: Kế hoạch luân chuyển, luân phiên và chuyển đổi vị trí công tác sẽ giúp cho cán bộ công chức thành thạo qua nhiều lĩnh vực chuyên môn để đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ của ngành đặt ra, phát huy được tính năng động, sáng tạo công tác kiểm tra kiểm soát lẫn nhau giữa người ở vị trí cũ và người được chuyển đổi ở vị trí mới được thường xuyên liên tục, ngăn ngừa hiện tượng tiêu cực có thể xảy ra, phát huy năng lực sở trường của từng đồng chí, nhằm đảm bảo đoàn kết thống nhất trong nội bộ. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Qua thời gian luân chuyển, luân phiên, chuyển đổi vị trí công tác

			hầu hết cán bộ đều tự giác rèn luyện về phẩm chất đạo đức, lối sống, bản lĩnh chính trị, kỹ năng chuyên môn, tích lũy kinh nghiệm thực tiễn trong chỉ đạo, điều hành công việc; đa số cán bộ sau luân chuyển, luân phiên và chuyển đổi vị trí công tác đều giữ chức vụ cao hơn và đúng quy hoạch. Thực hiện luân chuyển, luân phiên và chuyển đổi vị trí, giúp cho Cục Thi hành án, Chi cục Thi hành án tháo gỡ khó khăn về công tác cán bộ; khắc phục tình trạng cục bộ, địa phương, khép kín trong công tác cán bộ, đồng thời giúp cho Cục, Chi cục thi hành án dân sự chủ động trong công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng cán bộ, chuẩn bị đội ngũ cán bộ kế cận cả trước mắt và lâu dài. Đội ngũ cán bộ nói chung và cán bộ được luân chuyển, luân phiên công việc và chuyển đổi vị trí công tác nói riêng luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, khắc phục khó khăn, bản lĩnh chính trị vững vàng, ý thức tổ chức kỷ luật tốt, gương mẫu thực hiện nhiệm vụ.
		Sáng kiến 2: “<i>Một số giải pháp nâng cao chất lượng kiện toàn đội ngũ cán bộ các cơ quan Thi hành án dân sự</i>” (Năm 2019)	Nội dung: Để đảm bảo tính hợp lý, thống nhất, vững mạnh trong công tác kiện toàn củng cố tổ chức trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của ngành Thi hành án dân sự, đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính, cải cách Tư pháp; xây dựng và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của đội ngũ cán bộ, công chức Chấp hành viên, Thẩm tra viên, Thư ký thi hành án và công chức làm công tác thi hành án dân sự có số lượng cơ cấu hợp lý đủ trình độ và năng lực thi hành công vụ. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Đã Quy hoạch xong chức danh Lãnh đạo Cục, lãnh đạo các phòng chuyên môn thuộc Cục và các Chi cục giai đoạn 2016 – 2021 và giai đoạn 2021 - 2026; chọn nhân sự bổ nhiệm Phó Cục trưởng và Chi cục trưởng đối với các Chi cục còn thiếu, chuyển đổi vị trí công tác đối 4/15 Chi cục trưởng từ huyện này qua huyện khác và ngược lại; thực hiện và bổ nhiệm Phó Cục trưởng và quy trình bổ nhiệm lại 02 trưởng phòng chuyên môn và Chi 03 cục trưởng Chi cục; điều động và chuyển đổi vị trí công tác đối với 9 Chấp hành viên và 02 kế toán thuộc danh mục chuyển đổi vị trí; cử 17 công chức tham gia các lớp nghiệp vụ Chấp hành viên sơ cấp, Chấp hành viên trung cấp, Thẩm tra viên, Thẩm tra viên chính. Năm 2019 Kên Giang được Bộ Tư pháp quyết định bổ nhiệm 03 Chấp hành viên sơ cấp, 09 Chấp hành viên trung cấp, tổ chức cho toàn thể

			CBCC trong tỉnh đăng ký học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh thông qua việc thực hiện quy tắc chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp cán bộ, công chức, viên chức ngành Tư pháp và quy tắc đạo đức nghề nghiệp Chấp hành viên. Đồng thời tham mưu cho lãnh đạo Cục xử lý những các bộ, Chấp hành viên vi phạm trong công tác thi hành án và thiếu ý thức tổ chức kỷ luật, không chấp hành sự chỉ đạo của cấp trên.
		Sáng kiến 3: “ <i>Một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác thi đua, khen thưởng tại các cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Kiên Giang</i> ” (Năm 2020)	Nội dung: Chỉ đạo các Chi cục Thi hành án dân sự đều có lãnh đạo phụ trách và công chức kiêm nhiệm công tác thi đua, khen thưởng đảm bảo mang tính ổn định, lâu dài và có năng lực trong công tác tham mưu thực hiện các phong trào thi đua. Tạo được sự gắn kết giữa công chức làm công tác thi đua của Cục Thi hành án dân sự với công chức làm công tác thi đua tại các Chi cục trong việc kịp thời trao đổi, nắm bắt tình hình triển khai phong trào tại cơ sở vừa có tính chất kiểm tra, hướng dẫn, vừa nâng cao công tác tuyên truyền, vận động tập thể, cá nhân thuộc các cơ quan Thi hành án dân sự hăng hái tham gia các phong trào thi đua; Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Giải pháp nâng cao hiệu quả công tác thi đua khen thưởng tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kiên Giang đã mang lại hiệu quả thiết thực, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tra cứu thành tích khen thưởng, nhận xét đề bạt; theo dõi để định hướng tập thể, cá nhân đăng ký phấn đấu với thành tích cao hơn. Tránh được việc đề nghị khen thưởng không đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định. Góp phần nâng cao chất lượng công tác thi đua khen thưởng trong toàn Hệ thống, tạo không khí thi đua sôi nổi, thường xuyên góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.
46	Ông Trịnh Thanh Vũ , Phó Cục trưởng Cục THADS tỉnh Kiên Giang	Sáng kiến 1: “ <i>Một số giải pháp nâng cao công tác quản lý, chỉ đạo nâng cao kết quả thi hành án, giảm án chuyển kỳ sau</i> ”	Nội dung: Giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác thi hành án dân sự, giảm các vụ việc chuyển kỳ sau, hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ được Đảng và Nhà nước giao. Cụ thể với những nội dung cơ bản sau: Ban hành chương trình, kế hoạch công tác; Tổ chức kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ công tác; Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ chuyên môn; Quyết định giao chỉ tiêu và định mức số việc/tiền/tháng/Chấp hành viên; Xây dựng hệ thống bảng biểu phân tích dữ liệu, theo dõi, đánh giá kết quả và chỉ đạo

		(Năm 2018)	thực hiện nhiệm vụ công tác chuyên môn. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Giải pháp góp phần thiết thực giải quyết các khó khăn, thách thức trong lĩnh vực công tác thi hành án dân sự tại địa phương 11 tháng năm 2018, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kiên Giang thi hành xong hoàn toàn đạt tỷ lệ 69,55% về việc; 41.22% về tiền. Tỷ lệ giảm số tiền chuyển kỳ sau là 2,21%. Kết quả này cho thấy, tỷ lệ tiền chuyển kỳ sau của năm 2018 đã giảm xuống mạnh mẽ. Đây là một kết quả rất ấn tượng và rất có ý nghĩa, chứng tỏ các giải pháp trên sau khi được áp dụng đã phát huy tác dụng và tính hiệu quả rất rõ rệt. Kết quả đạt được trong 11 tháng năm 2018 là một sự đảm bảo chắc chắn cho khả năng toàn Ngành Thi hành án dân sự của tỉnh Kiên Giang sẽ đạt và vượt chỉ tiêu được giao, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác năm 2018.
		Sáng kiến 2: “<i>Một số Giải pháp nâng cao công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ cho đội ngũ công chức thi hành án dân sự tỉnh Kiên Giang</i>” (Năm 2019)	Nội dung: Giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác thi hành án dân sự, giảm các vụ việc chuyển kỳ sau, hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ được Đảng và Nhà nước giao. Cụ thể với những nội dung cơ bản sau: Ban hành chương trình, kế hoạch công tác; Tổ chức kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ công tác; Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ chuyên môn; Quyết định giao chỉ tiêu và định mức số việc/tiền/tháng/Chấp hành viên; Xây dựng hệ thống bảng biểu phân tích dữ liệu, theo dõi, đánh giá kết quả và chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ công tác chuyên môn. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Qua thực hiện đề án đào tạo, bồi dưỡng này các các đối tượng là công chức trong các cơ quan Thi hành án dân sự từ Cục Thi hành án dân sự đến các Chi cục Thi hành án dân sự huyện, thị, thành phố sẽ được nâng cao về chuyên môn nghiệp vụ, chất lượng đội ngũ CBCC ngành Thi hành án dân sự vững vàng về chính trị, có đạo đức lối sống trong sạch, có trí tuệ, kiến thức và trình độ năng lực để thực thi chức năng, nhiệm vụ theo đúng pháp luật... có vai trò hết sức quan trọng trong việc bảo đảm hiệu lực của các bản án, quyết định của Tòa án và các cơ quan có thẩm quyền khác, góp phần bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội.

		Sáng kiến 3: “<i>Một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thi hành án đối với các khoản nợ của tổ chức tín dụng, ngân hàng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang</i>” (Năm 2020)	Nội dung: Giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác thi hành án dân sự, giảm các vụ việc chuyển kỳ sau, hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ được Đảng và Nhà nước giao. Cụ thể với những nội dung cơ bản sau: Ban hành chương trình, kế hoạch công tác; Tổ chức kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ công tác; Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ chuyên môn; Quyết định giao chỉ tiêu và định mức số việc/tiền/tháng/Chấp hành viên; Xây dựng hệ thống bảng biểu phân tích dữ liệu, theo dõi, đánh giá kết quả và chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ công tác chuyên môn. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Thông qua các giải pháp, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ, công chức ngành thi hành án dân sự ở địa phương ngày càng được nâng cao trong công tác thi hành án dân sự nói chung về án tín dụng, ngân hàng nói riêng, chất lượng, hiệu quả, kết quả thi hành án loại này đáp ứng yêu cầu, đòi hỏi của nhiệm vụ trong tình hình mới. Chủ động phối hợp với các ban ngành có liên quan nhất là các tổ chức tín dụng, ngân hàng trên địa bàn để có biện pháp tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong quá trình tổ chức thi hành án. Từng chấp hành viên nâng cao đã nêu cao tinh thần trách nhiệm trong việc thi hành án cho tổ chức tín dụng, ngân hàng Các Chi cục, Trưởng phòng chuyên môn của Cục kịp thời chỉ đạo giải quyết dứt điểm vụ việc có điều kiện thi hành hoặc khắc phục được những sai sót trong quá trình tổ chức thi hành án, hạn chế được khiếu nại, tố cáo.
--	--	---	--

47	Ông Phan Hoàng Thắng, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.	Sáng kiến 1: “<i>Một số giải pháp tăng cường công tác phối hợp với các trại giam, trại tạm giam trong việc thi hành án dân sự</i>” (Năm 2018)	Nội dung: Làm cho công tác phối hợp giữa cơ quan thi hành án dân sự và cơ quan công an ngày càng chặt chẽ và phát huy hiệu quả tốt hơn, góp phần thiết thực vào việc nâng cao kết quả công tác thi hành án dân sự, đồng thời, tiếp tục khẳng định ý nghĩa, vai trò của mối quan hệ phối hợp trong công tác thi hành phần trách nhiệm dân sự trong bản hình sự đối với người bị kết án tù đang chấp hành án tại các trại giam, trại tạm giam. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Kết quả thi hành án phần trách nhiệm dân sự trong bản hình sự đối với người bị kết án tù đang chấp hành án tại các trại giam, trại tạm giam năm 2018 tiếp tục có chuyển biến theo chiều hướng tăng lên, tạo điều kiện thuận lợi cho người phải thi hành án là phạm nhân cải tạo, khắc phục hậu quả, sớm tu dưỡng, hoàn lương và trở lại với cộng đồng, góp phần tích cực vào hiệu quả công tác thi hành án dân sự. Kết quả thi hành án dân sự đạt và vượt chỉ tiêu giao.
		Sáng kiến 2: “<i>Một số giải pháp kiện toàn, nâng cao chất lượng Chấp hành viên trong công tác giải quyết án</i>” (Năm 2019)	Nội dung: Vai trò lãnh đạo và chỉ đạo của cấp trên là hết sức cần thiết cho việc định hướng về công tác chuyên môn của đơn vị do đó cần đề ra chương trình, kế hoạch hành động của đơn vị, từ đó triển khai đến toàn thể công chức trong đơn vị để phấn đấu và quyết tâm thực hiện đạt được mục đích, yêu cầu đề ra; trên cơ sở kế hoạch đề ra và kế hoạch của từng cá nhân làm cơ sở để tiến hành kiểm tra, đánh giá chất lượng, mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng cá nhân, có biện pháp chấn chỉnh cho phù hợp. Từ đó công việc hoàn thành đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng; trách nhiệm công việc từng đồng chí được nâng lên. - Thường xuyên họp rút kinh nghiệm trong hoạt động thi hành án, chú trọng đến việc rèn luyện về mặt đạo đức cho cán bộ mình, kịp thời khen thưởng những cán bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, kịp thời xử lý những cán bộ vi phạm. Với những cán bộ có nhiều đơn, thư khiếu nại, cần chuyển sang bộ phận khác; - Xây dựng hoàn chỉnh quy chế hoạt động trong cơ quan, trong đó, trước hết là quy chế làm việc nhằm giúp cho các bộ phận, cán bộ công chức nhận diện công việc, xác định thái độ, đề ra chỉ tiêu giải pháp thực hiện, nắm rõ các nội quy, quy định chung, quy định

		pháp luật liên quan đến công việc, chọn và xác định đúng nhiệm vụ trọng tâm, khâu trọng yếu để tập trung sức lực thực hiện, làm chuyển biến tình hình, đạt kết quả tốt; làm tốt công tác cán bộ, nhất là hoạt động phân công, bố trí cán bộ; làm rõ và đề cao trách nhiệm của người lãnh đạo là hết sức cần thiết và quan trọng. - Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra giám sát hoạt động thực thi công vụ của Chấp hành viên theo hướng chủ động nắm bắt tình hình hoạt động, kịp thời hướng dẫn nghiệp vụ đưa ra phương án giúp giải quyết các vụ việc phức tạp, tồn đọng kéo dài. Kịp thời phát hiện, khắc phục và hạn chế đến mức thấp nhất các vi phạm, xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân có sai phạm trong quản lý chỉ đạo, điều hành và thực thi nhiệm vụ. - Thường xuyên rút kinh nghiệm về các hoạt động, các mặt công tác chuyên môn nghiệp vụ một cách nghiêm túc và toàn diện tìm ra được nguyên nhân và bài học kinh nghiệm và giải pháp tối ưu cho nhiệm vụ trong công trong thời gian tới. - Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chế độ công vụ, đề cao trách nhiệm của mỗi Chấp hành viên trong thực thi công vụ và phục vụ nhân dân. - Thực hiện nghiêm túc các quy định về đánh giá cán bộ, công chức. Đánh giá cán bộ là khâu quan trọng đầu tiên của công tác cán bộ, có ý nghĩa quyết định trong việc phát hiện, tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng khen thưởng, kỷ luật các bộ công chức. Hiện nay việc đánh giá cán bộ, công chức ở một số đơn vị còn hình thức, không chỉ ra được điểm mạnh, điểm yếu của từng người, từ đó ảnh hưởng đến việc bố trí, sử dụng cán bộ còn nhiều sai sót... để đánh giá cán bộ, công chức trước hết phải căn cứ vào tiêu chuẩn, chức vụ, chức danh, vị trí việc làm và hiệu quả công tác thực tế. Trên cơ sở đó bố trí sử dụng cán bộ, công chức hiệu quả; kiên quyết chuyển đổi vị trí công tác, tinh giản những trường hợp không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ, công chức đã ngày càng được kiện toàn, số lượng và chất lượng ngày càng được nâng cao, ý thức tổ chức kỷ luật tốt, tích cực phấn đấu và hoàn thành nhiệm vụ được giao trong năm 2019 mà cụ thể là kết quả thi hành về việc 10 tháng năm 2019 đạt tỷ lệ: 67.32% ; Kết quả thi hành án về
--	--	---

			giá trị 10 tháng năm 2019 đạt tỷ lệ: 34.25 vượt chỉ tiêu giao là 0.25% - Hoạt động công vụ và tác nghiệp thi hành án của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng đã ngày càng nề nếp và có nhiều chuyển biến tích cực, luôn tuân thủ nghiêm túc trình tự, thủ tục thi hành án dân sự. Các khiếu nại, tố cáo của công dân và tổ chức liên quan đến hoạt động thi hành án dân sự đều được xem xét, giải quyết kịp thời, đúng quy định của pháp luật, ngày càng tạo được niềm tin của công dân và tổ chức đối với cơ quan Thi hành án dân sự tại địa phương.
		Sáng kiến 3: “<i>Một số giải pháp để nâng cao chất lượng trong thực hiện ủy thác thi hành án dân sự</i>” (Năm 2020)	Nội dung: Việc ủy thác thi hành án dân sự thuộc trách nhiệm của cơ quan thi hành án dân sự nơi có thẩm quyền ra quyết định thi hành án lần đầu; nếu tại đó người phải thi hành án không có điều kiện thi hành mà đang có điều kiện thi hành án ở nơi khác thì Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự phải chuyển hồ vụ việc cho cơ quan thi hành án khác có điều kiện tổ chức thi hành vụ việc. Như vậy, về nguyên tắc chung bắt buộc Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự phải ủy thác thi hành án cho cơ quan thi hành án dân sự nơi người phải thi hành án có tài sản là bất động sản, động sản phải đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng; đối với loại tài sản khác thì có thể ủy thác cho cơ quan thi hành án dân sự nơi có tài sản tổ chức thi hành, tức là cơ quan thi hành án dân sự trực tiếp thi hành mà không bắt buộc phải ủy thác. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Làm giảm bớt chi phí của nhà nước và của đương sự, đồng thời làm tăng hiệu quả của việc tổ chức thi hành bản án, quyết định bởi vì cơ quan thi hành án nhận ủy thác là cơ quan có điều kiện thuận lợi và dễ dàng hơn để thi hành vụ việc. Tuy nhiên, vấn đề ủy thác thi hành án cần phải được hiểu và thực hiện đúng quy định của pháp luật mới phát huy được hết vai trò và ý nghĩa của nó. Việc ủy thác cũng tạo cơ sở cho các cơ quan THADS né tránh, đùn đẩy việc thi hành án cho cơ quan THADS nơi khác ngay khi căn cứ để ủy thác cũng chưa được xác định rõ ràng. Vì vậy trong năm 2020 tất cả các hồ sơ ủy thác thi hành án của Chi cục THADS thành phố Sóc Trăng được thực hiện một cách chặt chẽ, minh bạch, không có trường hợp nào bị từ chối nhận ủy thác, trả lại hồ sơ, do đó góp phần nâng cao kết quả thi hành án Chi cục trong năm cao hơn

			cùng kỳ sơ với năm 2019 (Kết quả thi hành án về việc: 11 tháng 2019 đạt 73,51%; Kết quả thi hành án về việc 11 tháng năm 2020 đạt 73,79%)
48	Ông Hồ Hùng Anh, Chi cục trưởng Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng	Sáng kiến 1: “ <i>Giải pháp nâng cao hiệu quả công tác hành chính Văn phòng trong hoạt động thi hành án dân sự</i> ” (Năm 2018)	Nội dung: Nhằm phát huy tinh thần đoàn kết, tuân thủ mọi chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và thực hiện quy chế làm việc của cơ quan. - Xây dựng phong cách làm việc khoa học, lịch sự trong giao tiếp trong nội bộ cũng như ngoài cơ quan. - Biểu dương khen thưởng kịp thời những công chức, viên chức thực hiện nghiêm túc mang lại hiệu quả cao và xử lý uốn nắn kịp thời những cán bộ, công chức vi phạm làm ảnh hưởng đến công việc chung của đơn vị. - Cùng với đó chủ trương tin học hóa trong việc giải quyết công việc đảm bảo nhanh chóng và hiệu quả đã được triển khai. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Giải pháp đã góp phần thực hiện tốt công tác tham mưu, tổng hợp, hành chính quản trị, văn thư lưu trữ, củng cố bộ máy tổ chức đơn vị hợp lý, năng động và hiệu quả, hướng tới hiện đại hoá cơ quan, thường xuyên bồi dưỡng công chức đơn vị thực hiện tốt, đáp ứng đủ tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ, có trình độ năng lực, đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.
		Sáng kiến 2: “ <i>Giải pháp nâng cao hiệu quả trong việc ban hành các Quyết định thi hành án dân sự</i> ” (Năm 2019)	Nội dung: Bám sát quy định của pháp luật để xác định thẩm quyền của cơ quan THADS trong việc ra quyết định THA; + Xác định hiệu lực pháp luật của bản án, quyết định để đưa ra thi hành; + Xác định thời hiệu yêu cầu thi hành án; + Xác định người có quyền yêu cầu thi hành án; + Xác định nội dung yêu cầu thi hành án + Xác định thời hạn ra quyết định THA; + Xác định phạm vi ra quyết định THA; + Soạn thảo quyết định THA Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Giải pháp này đã giúp cho Lãnh đạo, công chức cơ quan nắm vững

			những kỹ năng cần thiết trong việc ra Quyết định thi hành án và hạn chế được những sai sót. Đảm bảo việc ra Quyết định thi hành án đúng thời hạn đối với 100% các Bản án, Quyết định về dân sự đã có hiệu lực theo đúng quy định pháp luật, đồng thời vận dụng để nghiên cứu trao đổi đối với đồng nghiệp trong việc ra Quyết định thi hành án
		Sáng kiến 3: “Giải pháp nâng cao công tác xác minh điều kiện thi hành án trong công tác thi hành án dân sự” (Năm 2020)	Nội dung: các biện pháp, cách làm, các bước áp dụng trong thực tiễn công tác xác minh điều kiện thi hành án như: Xác định nội dung, đối tượng và địa điểm cần xác minh; Lập kế hoạch xác minh; Chuẩn bị thủ tục tiến hành xác minh; Tiến hành xác minh - Phạm vi áp dụng: Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Việc áp dụng giải pháp này đã giúp cho Chấp hành viên, công chức cơ quan thi hành án dân sự nắm vững những kỹ năng cần thiết trong việc xác minh điều kiện thi hành án, tránh được những sai sót trong quá trình xác minh điều kiện thi hành án và hạn chế được việc Chấp hành viên xác minh đi, xác minh lại mất nhiều thời gian và tốn kém kinh phí, kết quả xác minh chính xác cũng giúp Chấp hành viên đưa ra hướng giải quyết án kịp thời góp phần đẩy nhanh tiến độ giải quyết án so với trước khi chưa áp dụng giải pháp Giúp cho Chấp hành viên, công chức thi hành án dân sự nắm vững cách lập kế hoạch, xác định đối tượng, nội dung công việc cần thực hiện, cá nhân, tổ chức cần phối hợp và cách xử lý một số tình huống trong quá trình xác minh điều kiện thi hành án, để có được kết quả xác minh điều kiện thi hành án chính xác, đúng pháp luật, phục vụ tốt nhất cho việc giải quyết hồ sơ thi hành án hạn chế những sai sót trong việc xác minh điều kiện thi hành án
49	Ông Lê Phát Đạt, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt	Sáng kiến 1: “Giải pháp chấn chỉnh công tác tổ chức, đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo điều hành hành trong giải	Nội dung: Tập trung vào công tác chấn chỉnh, chuyển đổi vị trí công tác của các Chấp hành viên trên cơ sở dựa vào năng lực của Chấp hành viên để phân công nhiệm vụ hợp lý, đúng chức năng, nhiệm vụ và phù hợp cho từng chấp hành viên. Chỉ đạo các Chấp hành viên rà soát phân loại án chính xác để có biện pháp thi hành đạt hiệu quả. Định hướng cho Chấp hành viên giải quyết dứt điểm đối với các hồ sơ điều kiện thi hành án góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Nốt, thành phố Cần Thơ	<i>quyết án để hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong công tác thi hành án dân sự ”</i> (Năm 2018)	Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Giải pháp đã áp dụng trong công tác chuyên môn, góp phần tích cực vào hiệu quả công tác thi hành án dân sự của bản thân cũng như của đơn vị, trong năm bản thân và đơn vị đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu nhiệm vụ giao: đạt và vượt chỉ tiêu thi hành xong về việc, về tiền và chỉ tiêu giảm án tồn đọng về việc, về tiền. được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác năm 2018.
	Sáng kiến 2: “ <i>Giải pháp đẩy mạnh công tác phối hợp trong thi hành án dân sự, nhằm nâng cao hiệu quả công tác thi hành án</i> ” (Năm 2019)	Nội dung: Tập trung giải quyết tốt mối quan hệ với các ban ngành và cấp ủy địa phương trong quá trình giải quyết việc thi hành án. Đưa mối quan hệ phối hợp này thành sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị để giúp các Chấp hành viên tổ chức thi hành các bản án đạt hiệu quả cao nhất, tiết kiệm được thời gian, công sức và các chi phí phát sinh không cần thiết trong quá trình tổ chức thi hành án. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Trong nhiều năm qua, bản thân tôi đã thực hiện tốt các giải pháp hữu hiệu như : động viên, giáo dục, thuyết phục...vv công tác thi hành án dân sự trong toàn thành phố nói chung và ở địa bàn do tôi phụ trách nói riêng đã có những chuyển biến tích cực. Số vụ việc được tổ chức thi hành dứt điểm ngày càng tăng lên, trong đó có nhiều vụ việc dân sự phức tạp, số tiền phải thi hành án lớn đã được giải quyết bằng sự tự nguyện thi hành án của đương sự. Kết quả thi hành án dân sự đạt và vượt chỉ tiêu giao
	Sáng kiến 3: “ <i>Giải pháp nâng cao hiệu quả công tác giao tài sản cho người mua trúng đấu giá trong công tác thi hành án dân sự</i> ” (Năm 2020)	Nội dung: Chú trọng vào công tác vận động, thuyết phục người phải thi hành án tự nguyện giao tài sản bán đấu giá thành cho người mua trúng đấu giá tài sản thành giúp cơ quan thi hành án hoàn thành công việc thuận lợi, nhanh chóng, tránh khỏi những gánh nặng về thời gian, công sức, kinh phí trong việc cưỡng chế giao tài sản bán đấu giá thành. Đồng thời hạn chế tối đa việc đương sự khiếu nại kéo dài trong quá trình cưỡng chế giao tài sản, bên cạnh đó còn góp phần đảm bảo được an ninh trật tự và an toàn xã hội trên địa bàn quận Thốt Nốt. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Đã đưa ra các giải pháp hữu hiệu trong công tác thi hành án dân sự,

			do vậy, quá trình giải quyết các vụ án đạt kết quả nhanh chóng, kịp thời, nhất là sau khi giải pháp được đưa vào áp dụng, kết quả việc giao tài sản cho người mua trúng đấu giá tài sản của các Chấp hành viên đều đạt kết quả tốt, từ đó đưa đơn vị đi đến hoàn thành tốt việc giao tài sản bán đấu giá thành.
50	Ông Trần Văn Liêm, Phó Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bến tre	Sáng kiến 1: “ <i>Giải pháp tăng cường công tác kiểm tra để nâng cao hiệu quả công tác tổ chức THADS</i> ” (Năm 2018)	Nội dung: Công tác kiểm tra có vai trò quan trọng trong công tác quản lý điều hành của lãnh đạo Cục THADS tỉnh đối với các cơ quan THADS trực thuộc. Thông qua công tác kiểm tra phát hiện ra những sai phạm trong các mặt công tác thi hành án, phát hiện những bất cập trong các quy định pháp luật về THADS. Tuy nhiên, ngoài vai trò giúp lãnh đạo quản lý điều hành, vận dụng và thực hiện tốt các nguyên tắc, giải pháp kiểm tra còn giúp bản thân mỗi công chức, mỗi bộ phận, mỗi đơn vị trực thuộc tự phát hiện thiếu sót để khắc phục điều chỉnh cũng như phát hiện những bất cập, vướng mắc để kiến nghị tìm ra giải pháp tháo gỡ. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Trong năm đã tiến hành 10 cuộc kiểm tra, gồm 06 cuộc kiểm tra toàn diện và 04 cuộc kiểm tra chuyên đề, đạt 100% chỉ tiêu kế hoạch. Phức tra đối với 06 đơn vị, đạt 100% chỉ tiêu kế hoạch. Tất cả các cuộc kiểm tra, phức tra không có trường hợp vi phạm bị xử lý kỷ luật, hiệu quả của công tác kiểm tra thường xuyên có ý nghĩa quan trọng trong công tác quản lý điều hành của lãnh đạo Cục THADS, kịp thời chấn chỉnh những hạn chế thiếu sót và có ý nghĩa tác động về mặt nhận thức đối với mỗi công chức trong các cơ quan THADS trong tỉnh.
		Sáng kiến 2: “ <i>Giải pháp tăng cường kiểm tra, chỉ đạo nâng cao trách nhiệm tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo đúng quy trình pháp luật để</i>	Nội dung: Hoạt động tăng cường kiểm tra, chỉ đạo nâng cao trách nhiệm tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo trong hoạt động THADS có vai trò rất quan trọng trong công tác quản lý điều hành của lãnh đạo Cục THADS đối với các Đơn vị trực thuộc. Qua kiểm tra phát hiện ra những sai phạm, những bất cập trong các quy định pháp luật về THADS để kịp thời báo cáo xin ý kiến hướng dẫn, ngoài vai trò giúp lãnh đạo quản lý điều hành, vận dụng và thực hiện tốt các nguyên tắc, giải pháp kiểm tra còn giúp bản thân mỗi công chức, mỗi bộ phận, mỗi đơn vị trực thuộc phải tích cực nghiên cứu, tự phát hiện thiếu sót để khắc phục, điều chỉnh cũng như phát hiện những bất cập, vướng

		<i>nâng cao kết quả tổ chức THADS”</i> (Năm 2019)	mắc để kiến nghị tìm ra giải pháp tháo gỡ. Công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của cơ quan THADS. Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác tiếp công dân, GQKN, tố cáo; tăng cường công tác quản lý điều hành, thường xuyên giám sát, kiểm tra trách nhiệm công chức, kiên quyết không để xảy ra sai phạm, thiếu sót hay vi phạm pháp luật dẫn đến việc khiếu nại, tố cáo kéo dài mà do lỗi chủ quan của cơ quan THADS. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Trong năm đã tiến hành 06 cuộc kiểm tra, gồm 03 cuộc kiểm tra toàn diện và 03 cuộc kiểm tra chuyên đề, đạt 100% chỉ tiêu kế hoạch. Thông qua công tác kiểm tra Cục THADS đã chỉ ra những hạn chế thiếu sót và chỉ đạo khắc phục. Kết quả kiểm tra là cơ sở để đưa ra những đánh giá đúng thực trạng toàn diện các mặt công tác, về hiệu quả thực tế các công việc của cá nhân, đơn vị trực thuộc.
		Sáng kiến 3: “<i>Giải pháp tăng cường đối thoại trong công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo để nâng cao hiệu quả tổ chức THADS”</i> (Năm 2020)	Nội dung: Tập trung chỉ đạo Chi cục trưởng Chi cục THADS trực thuộc và Trưởng các Phòng chuyên môn tổ chức thực hiện có hiệu quả đối với công tác tiếp công dân, đối thoại giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo. Chỉ đạo các cơ quan THADS trong tỉnh bố trí địa điểm tiếp công dân tại trụ sở làm việc của đơn vị, thực hiện công khai, minh bạch các hoạt động của cơ quan THADS, bảo đảm đúng quy định pháp luật. Phân công, bố trí công chức, Thẩm tra viên thường trực tiếp công dân, đáp ứng điều kiện về năng lực, phẩm chất đạo đức, kỹ năng dân vận và tinh thần phục vụ làm công tác tiếp công dân. Ngoài ra, thủ trưởng đơn vị đảm bảo trực tiếp công dân định kỳ 02 ngày/tháng và đột xuất khi công dân có yêu cầu, qua đó kịp thời giải quyết thắc mắc, khiếu nại, tố cáo khi có phát sinh. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Công tác tăng cường đối thoại trong công tác tiếp công dân giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo đã đem lại hiệu quả tích cực, nhờ sự quan tâm kiểm tra, chỉ đạo thường xuyên, tập trung thực hiện tốt công tác đối thoại, đã chứng minh đơn thư khiếu nại giảm 18 đơn (chiếm 29,03%) so với năm 2019, kết quả giải quyết đơn tố cáo đạt 100%; kết quả giải quyết được sự đồng thuận cao, không có trường hợp đã giải quyết

			phát sinh tái khiếu nại, tố cáo và cũng không có trường hợp đã kết luận giải quyết bị cấp có thẩm quyền hủy hoặc sửa, không có đơn, thư khiếu nại tố cáo do các Cơ quan Đảng, Nhà nước ở Trung ương chuyển về yêu cầu giải quyết./.
51	Ông Đặng Văn Chung , Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre	Sáng kiến 1: “ <i>Tăng cường công tác vận động, giáo dục, thuyết phục đương sự tự nguyện thi hành án góp phần nâng cao hiệu quả trong công tác thi hành án dân sự</i> ” (Năm 2018)	Nội dung: Phân tích một số quy định cơ bản của pháp luật hiện nay về vận động, giáo dục, thuyết phục đương sự tự nguyện thi hành án, tổng hợp một số kinh nghiệm thực tiễn và nhằm đưa ra một số giải pháp hữu ích trong công tác vận động, giáo dục, thuyết phục đương sự để từ đó góp phần nâng cao hiệu quả công tác thi hành án dân sự tại huyện Thạnh Phú nói riêng, Thi hành án dân sự của Bến Tre nói chung. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Bằng việc áp dụng có hiệu quả công tác vận động, giáo dục, thuyết phục đương sự tự nguyện thi hành án, thuyết phục đương sự tự nguyện thi hành án nên bản thân Chấp hành viên ít thực hiện việc cưỡng chế thi hành án nhưng hiệu quả lại cao hơn về việc cũng như về tiền.
		Sáng kiến 2: “ <i>Nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo thi hành án dân sự</i> ” (Năm 2020)	Nội dung: Để công tác thi hành án dân sự đạt hiệu quả cao thì Cơ quan Thi hành án dân sự cần phải tham mưu, đề xuất việc kiện toàn và tổ chức hoạt động Ban chỉ đạo thi hành án dân sự huyện, đây là một trong những giải pháp trọng tâm để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thi hành án dân sự, đặc biệt là trong giải quyết các vụ án lớn, án phức tạp, kéo dài, đồng thời các thành viên trong Ban chỉ đạo thi hành án dân sự huyện cũng phải có trách nhiệm phối hợp với cơ quan Thi hành án dân sự trong việc tổ chức thi hành án. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Thời gian qua bản thân các Chấp hành viên, cũng như Chi cục đã đạt được những kết quả khá tốt trong công tác thi hành án dân sự trên địa bàn huyện, góp phần đẩy nhanh tiến độ giải quyết án, nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc và tiết kiệm được thời gian, cũng như kinh phí.
52	Bà Nguyễn Thị Lựu , Trưởng phòng Tài chính	Sáng kiến 1: “ <i>Tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí</i> ”	Nội dung: Cùng với cuộc vận động “ Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, thực hành tiết kiệm chống lãng phí là những phẩm chất cơ bản trong hệ thống quan điểm đạo đức của Chủ tịch Hồ Chí Minh và là tấm gương sáng, mẫu mực trong

– Kế toán Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tiền Giang	<i>trong quản lý tài chính, tài sản trong Thi hành án dân sự ”</i> (Năm 2018)	thực hành những chuẩn mực đạo đức đó; hoạt động tài chính có một tầm quan trọng rất lớn, có mối liên hệ mật thiết với hoạt động chuyên môn và các hoạt động khác của đơn vị, chính vì vậy với vai trò là trưởng phòng Tài chính – kế toán, người tham mưu cho thủ trưởng đơn vị quản lý nguồn tài chính, tài sản sao cho đúng mục đích, chặt chẽ và tính toán cho thật hợp lý, mặt khác nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức thi hành án dân sự trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, nhằm góp phần xây dựng hệ thống các cơ quan Thi hành án dân sự trong tỉnh trong sạch, vững mạnh, tạo nguồn tăng thu nhập cho cán bộ công chức trong đơn vị nhằm động viên tinh thần cho CBCC an tâm công tác góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của Ngành Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: a) Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng điện: Thực hiện nghiêm túc Chi thị số 171/CT-TTg ngày 26/01/2011 của Thủ tướng chính phủ về việc tăng cường thực hiện tiết kiệm điện. Cụ thể là việc tắt các thiết bị dùng điện không cần thiết khi ra khỏi phòng và cắt hẳn nguồn điện nếu không sử dụng các thiết bị khi hết giờ làm việc; tận dụng tối đa ánh sáng và thông gió tự nhiên, tắt bớt đèn chiếu sáng khi số người làm việc trong phòng giảm. Thiết kế, lắp đặt hệ thống chiếu sáng chung hợp lý, giảm ít nhất 50% số lượng điện năng dùng cho chiếu sáng chung ở hành lang, khu vực sân, vườn, hàng rào; chỉ sử dụng điều hoà nhiệt độ khi thật cần thiết và chỉ để chế độ làm mát từ 25°C trở lên. Dùng quạt thay thế điều hoà nhiệt độ khi thời tiết không quá nóng.... b) Thực hành tiết kiệm trong sử dụng điện thoại và văn phòng phẩm: Thường xuyên rà soát Quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị đang áp dụng, trên cơ sở đó tiến hành sửa đổi, bổ sung những điểm chưa phù hợp để tăng cường kiểm soát chi, ngăn chặn kịp thời các khoản chi không đúng mục đích, chưa thật sự cần thiết gây lãng phí cho cơ quan, đơn vị; tham mưu lãnh đạo quy định sử dụng điện thoại của cơ quan chỉ phục vụ cho việc công, không sử dụng điện thoại vào các mục đích riêng của cá nhân; việc sử dụng điện thoại của cơ quan phải dựa trên cơ sở định mức cho phép hàng năm tại mỗi bộ phận, đơn vị trực thuộc theo quy định hiện hành.
---	--	---

		Đối với văn phòng phẩm: Đẩy mạnh việc ứng dụng tin học hóa trong quản lý hành chính; thực hiện việc gửi, nhận văn bản qua mạng tin học để hạn chế sử dụng giấy tờ không cần thiết; tận dụng tối đa tính năng, tác dụng của văn phòng phẩm để tiết kiệm chi phí. Hạn chế việc sao lục các loại văn bản đã được đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Ngành. c) Thực hành tiết kiệm trong chi phí tiếp khách, công tác phí: Tham mưu chặt chẽ cho lãnh đạo trong việc tiếp khách: chi tiếp khách phải đảm bảo đúng chế độ quy định và trên cơ sở tiết kiệm, chống lãng phí như khi khách đến làm việc trực tiếp tại cơ quan. Kiểm tra chặt trong việc thanh toán công tác phí và tham mưu lãnh đạo xây dựng lịch công phù hợp trên tinh thần tiết kiệm như đi công tác kết hợp theo đoàn, vận dụng nhiều nội dung với nhau khi đi công tác. d) Thực hành tiết kiệm trong tổ chức hội nghị, hội thảo, kỷ niệm ngày truyền thống, ngày thành lập ngành, hoạt động đón tết.... Tham mưu chặt chẽ việc tổ chức hội họp không thật sự cần thiết, để dành thời gian tăng cường công tác thi hành án dân sự tại cơ sở. Thực hiện lồng ghép các nội dung, vấn đề công việc cần xử lý; kết hợp các cuộc họp một cách hợp lý; chuẩn bị kỹ, đầy đủ nội dung đúng yêu cầu của cuộc họp, đảm bảo trọng tâm, trọng điểm, chất lượng, hiệu quả; cắt giảm tối đa các chi phí trang trí, khánh tiết rườm rà không cần thiết, việc trang trí phải đảm bảo đúng quy định, phản ánh được chủ đề chính của hội nghị, hội thảo; khi tổ chức Kỷ niệm ngày truyền thống, ngày thành lập Ngành phải xin ý kiến của cơ quan quản lý cấp trên và việc tổ chức phải đảm bảo tiết kiệm theo đúng chủ trương, quy định của Bộ, Ngành; việc tổ chức vui xuân đón tết phải đảm bảo thực hiện theo đúng chỉ thị của Bộ, Ngành, địa phương, theo phương châm “Phấn khởi, vui tươi, an toàn và tiết kiệm”, không được sử dụng tiền, phương tiện, tài sản công trái quy định trong dịp Tết. Tổ chức thăm hỏi, chăm lo, động viên tinh thần và vật chất cho các đối tượng chính sách, cán bộ hưu trí, những gia đình nghèo, người neo đơn, cơ nhỡ hoặc có hoàn cảnh đặc biệt; tham gia tích cực vào các hoạt động đón Tết do địa phương tổ chức.
--	--	--

			e) Thực hành tiết kiệm trong sử dụng tài sản công. Thực hiện nghiêm công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng tài sản công. Tham mưu việc quản lý sử dụng tài sản công phải đảm bảo hiệu quả, phục vụ cho nhu cầu công tác theo đúng quy định hiện hành, tránh để mất mát, hư hỏng, lãng phí. Nghiêm cấm việc sử dụng tài sản công vào mục đích riêng. Qua đó, với tinh thần tiết kiệm chống lãng phí của toàn thể công chức của Cục trong năm đã thực hiện tiết kiệm tăng thu nhập cho CBCC của đơn vị cao hơn năm trước, góp phần động viên tinh thần cho CBCC an tâm công tác.
		Sáng kiến 2: “<i>Một số giải pháp trong công tác quản lý ngân sách nhằm sử dụng kinh phí, hiệu quả, tiết kiệm</i>” (Năm 2019)	Nội dung: Công tác quản lý ngân sách Nhà nước được thực hiện theo năm ngân sách từ ngày 01 tháng 01 đến ngày 31 tháng 12 hàng năm. Hoạt động sử dụng kinh phí nhằm phục vụ công tác thi hành án dân sự nó là hoạt động không thể thiếu trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị. Việc thực hiện công tác này là một quá trình thường xuyên, liên tục cập nhật, phản ánh theo dõi qua chứng từ sổ sách theo quy định,... Chi trả tất cả các chế độ chính sách cho cán bộ công chức, người lao động trong đơn vị được đầy đủ kịp thời, lưu trữ chứng từ một cách khoa học, thống nhất, logic. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ quy định các mức chi hợp lý, phù hợp và thay đổi theo sự biến đổi của thị trường hoặc các quy định của pháp luật nhưng vẫn bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ; Xây dựng quy chế quản lý tài sản công chi tiết từng loại tài sản. Nhằm nâng cao ý thức của cán bộ công chức – người lao động tạo điều kiện tiết kiệm nhằm nâng cao thu nhập nâng cao nhận thức của cán bộ công chức – người lao động trong đơn vị, kế toán tham mưu tốt cho lãnh đạo đơn vị trong công tác quản lý kinh phí đảm bảo đúng định mức, chi trả đúng, kịp thời, luôn bổ sung kiến thức cập nhật những quy định mới của pháp luật để phục vụ tốt cho công tác quản lý tài chính kế toán của đơn vị từ đó tạo được kết quả sử dụng kinh phí tiết kiệm góp phần nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống cho CBCC.

		Sáng kiến 3: “<i>Nâng cao hiệu quả công tác kế toán hành chính sự nghiệp trong công tác Thi hành án dân sự</i>” (Năm 2020)	Nội dung: Nâng cao công tác kiểm tra và tự kiểm tra tài chính, kế toán tại đơn vị trong việc sử dụng nguồn ngân sách nhà nước cấp nhằm: + Đánh giá tình hình triển khai, chấp hành dự toán ngân sách hàng năm tại đơn vị theo quy định, quản lý các khoản thu, chi tài chính, sử dụng tài sản, kinh phí, nguồn vốn, công tác đầu tư xây dựng cơ bản, tình hình chấp hành công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của đơn vị. + Phát hiện và chấn chỉnh kịp thời các sai phạm, áp dụng các biện pháp xử lý các sai phạm theo đúng thẩm quyền đã được phân cấp. Đồng thời tổ chức rút kinh nghiệm, đánh giá những tồn tại, tìm ra nguyên nhân và đưa ra phương hướng, biện pháp khắc phục nhằm tăng cường công tác quản lý tài chính, kế toán tại đơn vị. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Sáng kiến đã góp phần chứng minh, giải quyết được những khó khăn trong xử lý, quản lý nguồn ngân sách cấp chặt chẽ, hiệu quả hơn, hạn chế tối đa các vi phạm trong quản lý, sử dụng ngân sách. Giúp cho thông tin của kế toán cung cấp luôn chính xác, hoàn chỉnh. Là nền tảng xác định hiệu quả công việc giúp Lãnh đạo hoạch định các kế hoạch chi tiêu, tăng thu nhập cho công chức và người lao động, góp phần khuyến khích, tạo động lực trong lao động và sáng tạo tại đơn vị. Qua xét duyệt quyết toán các năm không có trường hợp xảy ra sai sót nghiêm trọng trong công tác tài chính.
53	Bà Nguyễn Thị Mộng Thu, Phó Chi cục trưởng phụ trách Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	Sáng kiến 1: “<i>Giải pháp nâng cao kỹ năng vận động thuyết phục trong thi hành án dân sự</i>” (Năm 2018)	Nội dung: Giải pháp nâng cao hiệu công tác thi hành án dân sự: + Kỹ năng vận động, thuyết phục đương sự tự nguyện thi hành khoản án phí: phải thường xuyên rà soát, phân loại án, xác minh kỹ mọi thông tin và nhận định chính xác để giải quyết dứt điểm vụ việc thi hành án; + Kinh nghiệm vận động, thuyết phục đương sự tự nguyện cấp dưỡng nuôi con: cần phải tìm hiểu thông tin, xác minh thông tin chính xác về người phải thi hành án, người được thi hành án và những người có liên quan để có phương án vận động, thuyết phục tối ưu nhất. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Bằng việc áp dụng một cách có hiệu quả công tác tuyên truyền, vận

			động, thuyết phục đương sự tự nguyện thỏa thuận thi hành án nên đơn vị và bộ phận tôi phụ trách mặc dù thực hiện việc cưỡng chế ít hơn các năm trước nhưng lại đạt kết quả cao hơn về việc lần giá trị. Cụ thể về án đạt 73,5%, về tiền đạt 37,5%. Hoàn thành vượt chỉ tiêu được giao năm 2018.
		Sáng kiến 2: “Giải pháp nâng cao hiệu quả công tác thi hành án dân sự” (Năm 2019)	Nội dung: Tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác thi hành án dân sự như: Tranh thủ sự lãnh chỉ đạo của Cục THADS và của Cấp ủy, Lãnh đạo đơn vị phân công, tăng cường công tác phối hợp trong quá trình giải quyết thi hành án; Tăng cường công tác tuyên truyền về pháp luật; Xác minh điều kiện thi hành án để phân loại chính xác, đúng pháp luật...; Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Ngoài việc tăng cường công tác cơ sở, trong công tác phối hợp với các ban, ngành, chính quyền địa phương luôn thực hiện tốt, theo đó trong quá trình thi hành án luôn được thuận lợi, kịp thời tổ chức thi hành vụ việc được phân công, áp dụng đúng các quy định của pháp luật về trình tự thủ tục thi hành án; Xác minh điều kiện thi hành án để phân loại chính xác đúng pháp luật...; Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc, kịp thời cập nhật các vụ việc thi hành án dân sự. Kết quả trong năm hoàn thành đạt 74,01% về án, 40,9% về tiền vượt chỉ tiêu được giao năm 2019.
		Sáng kiến 3: “Giải pháp nâng cao hiệu quả cưỡng chế trong thi hành án dân sự” (Năm 2020)	Nội dung: Một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả cưỡng chế trong thi hành án dân sự như: xác minh phân loại chính xác các vụ việc có điều kiện thi hành án, tăng cường công tác phối hợp với các ban ngành liên quan nhất là cơ quan quản lý đất đai đối với những vụ việc có liên quan đến QSDĐ, đảm bảo 100% vụ việc cưỡng chế thi hành đúng pháp luật, phối hợp chặt chẽ với cơ quan công an trong các vụ việc cưỡng chế có lực lượng đảm bảo việc cưỡng chế thành công Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Tăng cường công tác xác minh phân loại án, nhất là đối với các vụ việc có điều kiện nhưng đương sự không tự nguyện thi hành, cương quyết cưỡng chế thi hành án đối với những vụ việc đương sự có điều kiện thi hành án như: quyền sử dụng đất, nhà ở....., nhưng cố tình chây ỳ, không có thiện chí thi hành án. Quá trình thực hiện

			có sự phối hợp tốt của các ban, ngành, chính quyền địa phương, nên công tác cưỡng chế luôn đạt hiệu quả cao nhất, không để xảy ra tình trạng vi phạm pháp luật trong quá trình cưỡng chế. Trong năm thực hiện cưỡng chế được 15 vụ, thi hành xong được 13 vụ đạt kết quả trên 86%. Những vụ việc cưỡng chế thành công tác tác động tích cực đến những vụ việc thi hành án khác như là một biện pháp răn đe, cương quyết. Kết quả trong năm 2020 kết quả thi hành án đạt được 81,9% về việc, 45,11% về tiền đạt và vượt chỉ tiêu được giao.
54	Ông Lê Khắc Huy Thư ký thi hành án, Chi cục THADS huyện Đức Hòa, tỉnh Long An	Sáng kiến 1: “ <i>Nâng cao hiệu quả thông báo về thi hành án</i> ” (Năm 2019)	Nội dung: Thông báo trong thi hành án dân sự là một trong những hoạt động rất quan trọng trong quá trình tổ chức thi hành án. Thông báo về thi hành án nhằm truyền tải các thông tin cần thiết cho người có quyền và nghĩa vụ biết để họ thực hiện các quyền và nghĩa vụ trong văn bản thông báo, đồng thời nhằm công khai và minh bạch hóa các hoạt động của công chức, Chấp hành viên cơ quan thi hành án dân sự. Thông qua hoạt động thông báo, người dân có điều kiện thực hiện quyền theo dõi, giám sát các hoạt động của cơ quan thi hành án dân sự nói riêng, cơ quan nhà nước nói chung. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Đã áp dụng trong công tác, góp phần tích cực vào hiệu quả công tác thi hành án dân sự của bản thân cũng như của đơn vị; thông báo về thi hành án kịp thời góp phần thi hành án xong, giải quyết án tồn đọng, giảm thời gian, giảm chi phí, giúp chấp hành viên giải quyết án đạt các chỉ tiêu: Về việc đạt tỷ lệ 74,31%, về tiền đạt 33,42% và đơn vị hoàn thành chỉ tiêu của ngành giao.
		Sáng kiến 2: “ <i>Nâng cao việc áp dụng thỏa thuận thi hành án dân sự</i> ” (Năm 2020)	Nội dung: “Đương sự có quyền thỏa thuận về việc thi hành án, nếu thỏa thuận đó không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội. Kết quả thi hành án theo thỏa thuận của pháp luật công nhận. Theo yêu cầu của Đương sự, Chấp hành viên có trách nhiệm chứng kiến việc thỏa thuận về thi hành án. Trường hợp đương sự không thực hiện đúng thỏa thuận thì việc yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự thi hành phần nghĩa vụ chưa được thi hành theo nội dung bản án, quyết định”...

			Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Đã áp dụng trong công tác, góp phần tích cực vào hiệu quả công tác thi hành án dân sự của bản thân cũng như của đơn vị; Giúp việc thi hành án được giải quyết nhanh gọn, rút ngắn thời gian, đỡ tốn kém về công sức tiền bạc để tổ chức thi hành án, đồng thời góp phần đạt và vượt chỉ tiêu hành năm do Quốc Hội và ngành giao. Năm 2020 bản thân tôi thụ lý: + Về việc: Tổng số việc phải thi hành: 306 việc. Tổng số có điều kiện thi hành 247 việc. Thi hành xong 192 việc, Đình chỉ: 08 việc , đạt tỷ lệ 80,97%; + Về tiền: Tổng số tiền phải thi hành: 82.147.599.000 đồng. Tổng số tiền có điều kiện thi hành: 8.545.117.000 đồng. Số tiền thi hành xong 2.830.096.000 đồng, Đình chỉ: 428.626.000 đồng, đạt tỷ lệ 38,14%.
55	Võ Thị Mỹ Linh Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hưng, tỉnh Long An	Sáng kiến 1: “<i>Nâng cao kỹ năng vận động, thuyết phục trong thi hành án dân sự</i>” (Năm 2019)	Nội dung: Cơ sở lý luận, trình tự thủ tục, một số kỹ năng vận động, thuyết phục trong công tác THADS ở địa phương và kết quả đạt được. Tập trung Lãnh đạo cơ quan thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ, bản thân hoàn thành vượt chỉ tiêu ngành giao Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Việc áp dụng đề tài vào thực tiễn công tác đã mang lại hiệu quả rất thiết thực, cắt giảm được nhiều thủ tục hành chính không cần thiết, làm hạn chế việc khiếu nại, tố cáo, đặc biệt là giảm được thời gian, tiết kiệm được kinh phí cho cơ quan Thi hành án, kể cả tiết kiệm được chi phí và tránh được sự xáo trộn về vật chất, tinh thần có thể xảy ra đối với đương sự, từ đó đẩy nhanh được tiến độ sớm hoàn thành kế hoạch công tác đã đề ra. * Đối với cơ quan: Tổng số việc, tiền thụ lý thi hành năm 2019 là 1.530 việc, số tiền 120 tỷ đồng. Đã giải quyết xong về việc đạt 74% (vượt 1%), về tiền đạt 38,3% (vượt 5,3% chỉ tiêu giao). Không có trường hợp nào đương sự khiếu nại, tố cáo gay gắt, vượt cấp. * Đối với cá nhân Chấp hành viên. - Tổng số việc, tiền thụ lý thi hành năm 2019 là 430 việc, số tiền 39 tỷ đồng. Đã giải quyết xong về việc đạt 73,78% (vượt 0,78%), về tiền đạt 33,79% (vượt 0,79 % chỉ tiêu

			giao). Không có trường hợp nào đương sự khiếu nại, tố cáo gay gắt, vượt cấp.
		Sáng kiến 2: “<i>Nhằm khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác thi hành án dân sự</i>” (Năm 2020)	Nội dung: Nêu sự cần thiết của đề tài, sáng kiến; Mục đích, tác dụng của đề tài; trình bày các biện pháp thực thi nhiệm vụ trong công tác THADS và những tồn tại, hạn chế tại Chi cục THADS huyện Tân Hưng; Một số giải pháp tối ưu để khắc phục những tồn tại, hạn chế nhằm nâng cao hiệu quả công tác trong năm 2020 và thời gian tới. Phạm vi ảnh hưởng: Giải pháp này được áp dụng trong toàn Ngành. Hiệu quả áp dụng: Việc áp dụng đề tài vào thực tiễn công tác đã mang lại hiệu quả rất thiết thực, nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, củng cố lòng tin của nhân dân đối với pháp luật, giữ vững kỷ cương phép nước, củng cố pháp chế và trật tự pháp luật xã hội chủ nghĩa, đảm bảo cho quyền lực tư pháp được thực thi trên thực tế. Do đó, kết quả nghiên cứu của đề tài có thể trở thành căn cứ cho việc hoạch định chính sách, triển khai công tác thi hành án dân sự trên địa bàn huyện từ đó đẩy nhanh được tiến độ sớm hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch công tác đã đề ra. Kết quả thi hành án năm sau cao hơn năm trước cả về việc và về tiền. Kết quả cụ thể: * Đối với cơ quan: Tổng số việc, tiền thụ lý thi hành năm 2020 là 1.246 việc, số tiền 89.373.933.000 đồng. Đã giải quyết xong về việc đạt 82,68% (vượt 2,68%), về tiền đạt 53,54% (vượt 15,54% chỉ tiêu giao) (<i>Tổng số việc, tiền thụ lý đã trừ số đã chuyển số theo dõi riêng là 388 việc số tiền 34.643.851.000 đồng</i>). Giải quyết xong 100% các đơn thư kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo. Không có trường hợp nào đương sự khiếu nại, tố cáo gay gắt, vượt cấp. * Đối với cá nhân Chấp hành viên: Tổng số việc, tiền thụ lý thi hành năm 2020 là 250 việc, số tiền 13.884.280.000 đồng. Đã giải quyết xong về việc đạt 83,80% (vượt 3,88%), về tiền đạt 62,51% (vượt 24,51 % chỉ tiêu giao). (<i>Tổng số việc, tiền thụ lý đã trừ số đã chuyển số theo dõi riêng là 106 việc số tiền 12.357.293.000 đồng</i>). Không có trường hợp nào đương sự khiếu nại, tố cáo.

